

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/03/2024

Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, và điều chỉnh gần nhất theo giấy phép số 13/GPĐC-UBCK ngày 06/03/2024)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số..... /QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày ... tháng ... năm 202.....)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

Trụ sở chính : Tầng 6 Tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thị Nhậm, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : (024) 7108 9234

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh : C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), Số 62 Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (028) 7105 9988

Website : www.dnse.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên : (Bà) Hoàng Thị Thanh Hải
Chức vụ: Trưởng phòng Pháp chế và tuân thủ
Điện thoại: (024) 7108 9234

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/03/2024

Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, và điều chỉnh gần nhất theo giấy phép số 13/GPĐC-UBCK ngày 06/03/2024)

Trụ sở chính : Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thị Nhậm, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : (024) 7108 9234

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh : C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), Số 62 Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (028) 7105 9988

Website : www.dnse.com.vn

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU**TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

Mã cổ phiếu : DSE

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng niêm yết : **330.000.000 cổ phiếu**

Tổng giá trị niêm yết (theo mệnh giá) : **3.300.000.000.000 đồng (Ba nghìn ba trăm tỷ đồng)**

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**CÔNG TY TNHH KPMG**

Trụ sở chính : Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3946 1600

Fax : (024) 3946 1601

Website : www.kpmg.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1. Rủi ro về kinh tế	5
2. Rủi ro về luật pháp	13
3. Rủi ro đặc thù	13
4. Rủi ro khác	21
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	22
1. Tổ chức niêm yết	22
2. Tổ chức tư vấn	22
III. CÁC KHÁI NIỆM	23
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	24
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	24
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	33
3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty	33
4. Danh sách Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty; Danh sách Cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	39
5. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức niêm yết, những công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức niêm yết	40
6. Hoạt động kinh doanh	41
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	61
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	71
9. Chính sách đối với người lao động	77
10. Chính sách cổ tức	80
11. Tình hình hoạt động tài chính	80
12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng	88
13. Tài sản	103
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo	104
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	109
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức niêm yết	109
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết	109
V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	109
1. Loại chứng khoán	109
2. Mệnh giá	109
3. Tổng số chứng khoán niêm yết	110
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	110

P: C
CH
BA

5. Phương pháp tính giá	111
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	114
7. Các loại thuế có liên quan	115
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT	116
1. Đơn vị kiểm toán	116
2. Đơn vị tư vấn	116
VII. PHỤ LỤC	117

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Công ty cổ phần (CTCP) Chứng khoán DNSE hoạt động trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, vốn là ngành nghề chịu tác động trực tiếp từ biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước. Các yếu tố vĩ mô cơ bản của nền kinh tế tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và tăng trưởng của DNSE là (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) tỷ lệ lạm phát; (iii) lãi suất; và (iv) tỷ giá. Các yếu tố vĩ mô luôn đóng vai trò quan trọng, có thể giúp thúc đẩy cũng như tạo ra những thách thức cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Việc đánh giá tác động của các yếu tố vĩ mô này có thể giúp doanh nghiệp thích nghi kịp thời với sự biến đổi của môi trường kinh doanh, đề ra chiến lược phát triển phù hợp và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh trong tương lai.

1.1 Tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) là chỉ báo quan trọng thể hiện tình trạng, tác động đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Trong 10 năm trở lại đây, Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định (bình quân khoảng 5-7%) so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Năm 2020, mặc dù ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19 nhưng kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng đạt 2,91%, là mức tăng thuộc nhóm cao nhất trên thế giới. Năm 2021, kinh tế thế giới nói chung cũng như kinh tế Việt Nam nói riêng vẫn phải đối mặt với những khó khăn và thách thức lớn, đặc biệt diễn biến phức tạp của dịch Covid – 19 đã làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ ở mức 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua.

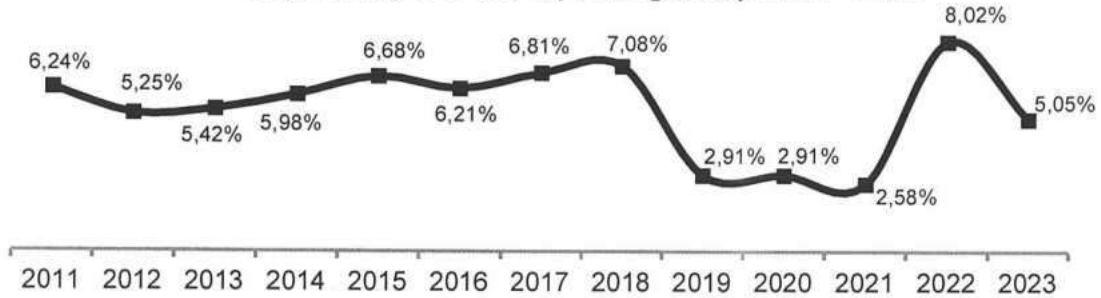
Năm 2022 kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động mạnh, khó lường làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ và tình hình hoạt động kinh doanh hằng ngày nói chung. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế Việt Nam vẫn lập kỷ tích: đạt 8,02% mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong giai đoạn này, nhiều doanh nghiệp phải đứng trước một cuộc sàng lọc và đào thải khắc nghiệt, nhưng đó cũng là một cú hích để mỗi doanh nghiệp tự tái cơ cấu mô hình hoạt động, nâng cao sức chống chịu để thích nghi và phát triển trong bối cảnh bình thường mới.

Trong năm 2023, Việt Nam không thể tránh được những tác động từ tình hình khó khăn của kinh tế thế giới, nhưng những tín hiệu phục hồi của nền kinh tế hiện khá rõ nét. Nền kinh tế có nhiều động lực cho tăng trưởng cả năm 2023 như: Sự dịch chuyển chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư toàn cầu; thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại; dịch vụ, tiêu dùng tăng dần; đầu tư công được đẩy mạnh, rủi ro tài khóa ở mức trung bình, dư địa chính sách vẫn còn; lạm phát và lãi suất đang giảm, tỉ giá cơ bản ổn định, rủi ro nợ xấu trong tầm kiểm soát... Những điểm sáng cụ thể như xuất khẩu tháng đầu năm 2023 giảm tới 26% nhưng đến thời điểm 12/2023, mức

giảm chỉ còn dưới 6%. Tương tự, chỉ số sản xuất công nghiệp, thời điểm đầu năm 2023 có lúc tăng trưởng âm đến 15% nhưng hiện đã đạt mức tăng dương 1%.

Theo báo cáo mới nhất của World Bank, sang năm 2024, tình hình kinh tế thế giới được dự báo sẽ tiếp tục chậm lại năm thứ 3 liên tiếp, kéo dài tình trạng nghèo đói và làm trầm trọng mức nợ ở nhiều nước đang phát triển. Đối với Việt Nam, World Bank dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2024 sẽ đạt khoảng 5,5%, đứng thứ hai trong khu vực Đông Nam Á.

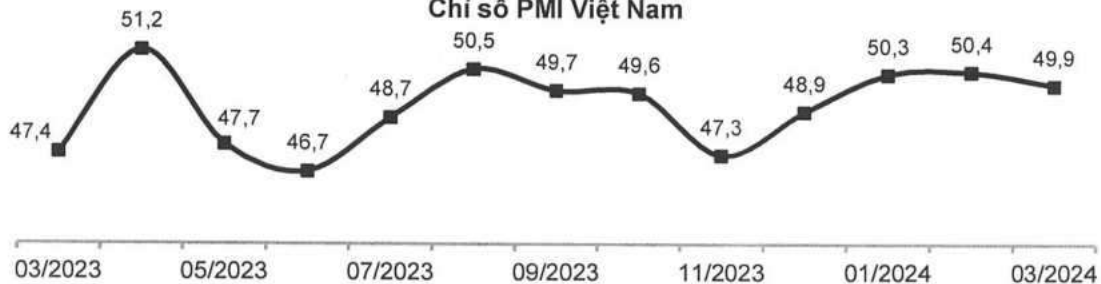
Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2011 – 2023



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Cũng theo Tổng cục Thống kê, trong năm 2023, kinh tế Việt Nam chịu tác động xấu từ bối cảnh kinh tế thế giới đang gặp nhiều khó khăn và thách thức. Nhiều nền kinh tế là đối tác thương mại lớn của Việt Nam có mức tăng trưởng chậm lại. Năm 2023, tăng trưởng kinh tế đạt 5,05% (Quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%; quý IV tăng 6,72%); trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83% đóng góp 0,46%; công nghiệp, xây dựng tăng 3,74% đóng góp 1,51% (riêng công nghiệp tăng 3,02%) và dịch vụ tăng cao nhất với 6,82% đóng góp 3,25% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 3,33%. Chỉ số PMI của năm 2023 liên tục dưới mức 50 điểm, với duy nhất tháng 4 đạt 51,2 và tháng 8 đạt 50,5. Đến năm 2024, GDP của Quý I đã tăng 5,66% so với cùng kỳ năm trước, chỉ số PMI đã tăng nhẹ so với năm 2023, hai tháng đầu năm đều đạt ngưỡng trên 50 điểm và giảm nhẹ xuống 49,9 điểm vào tháng 3. Kết quả này báo hiệu sự tích cực cho nền kinh tế và sự hồi phục của ngành sản xuất trong những tháng tiếp theo của năm¹.

Chỉ số PMI Việt Nam



(Nguồn: Báo cáo của Standard & Poor's)

¹ <https://www.pmi.spglobal.com/Public/Home/PressRelease/5c4bd3ae043a4ea3abcc0069ffac34b1>

Để thúc đẩy và hỗ trợ cho nền kinh tế, Quốc Hội, Chính phủ đã có nhiều cơ chế, chính sách tháo gỡ các điểm nghẽn và tạo điều kiện tối đa cho tăng trưởng. Ngoài Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội (KTXH), dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Chính phủ đã ban hành nhiều quyết sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho lĩnh vực y tế, các thị trường đất đai, bất động sản, vốn, du lịch, với chính sách tài khóa mở rộng có trọng tâm, trọng điểm và chính sách tiền tệ nới lỏng, linh hoạt...

Xuất nhập khẩu

Theo Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước trong năm 2023 đạt hơn 681 tỷ USD, giảm 6,9%, tương ứng giảm 50,25 tỷ USD so với năm trước. Trong đó xuất khẩu đạt 354,67 tỷ USD, giảm 4,6% (tương ứng giảm 17,05 tỷ USD) và nhập khẩu đạt hơn 326 tỷ USD, giảm 9,2% (tương ứng giảm 33,20 tỷ USD). Tổng kết năm 2023, xuất siêu Việt Nam năm đạt 28,3 tỷ USD².

Trong năm 2023, chỉ một số ít ngành có tăng trưởng xuất khẩu vượt trội, điển hình là gạo, rau quả và một số ngành như hạt điều, sắn và các sản phẩm từ sắn, nhưng đóng góp về giá trị tuyệt đối của các ngành này chưa thật sự lớn nếu so với các ngành khác, vì vậy, khả năng gạo, rau quả bù đắp được cho các ngành chủ chốt là không hiện thực. Hiện nhiều thị trường xuất khẩu lớn như EU, Mỹ, Trung Quốc... chưa phục hồi cũng gây khó khăn không nhỏ cho nền kinh tế Việt Nam.

Tuy nhiên, điểm tích cực được mong chờ trong các tháng tới là một số FTA đang có với đối tác thị trường lớn của Việt Nam như thị trường Châu Âu, Châu Mỹ tiếp tục có tác động đáng kể đối với thương mại, đầu tư và đặc biệt là xuất khẩu Việt Nam.

Cụ thể, một số mặt hàng may mặc bắt đầu được hưởng thuế nhập khẩu 0% vào thị trường EU theo hiệp định EVFTA... sẽ là những điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường này. Đây sẽ là động lực tăng trưởng trung hạn của Việt Nam về xuất khẩu, cùng với sự hồi phục của các nền kinh tế đối tác với Việt Nam.

Tổng cục Thống kê cho biết, kết thúc Quý I năm 2024, hoạt động xuất nhập khẩu đã có những kết quả tích cực, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hoá ước đạt 178,04 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó xuất khẩu tăng 17%; nhập khẩu tăng 13,9%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 8,08 tỷ USD. Tuy nhiên vẫn tồn tại những thách thức tiềm ẩn, đòi hỏi cần phải bám sát diễn biến thị trường và có giải pháp linh hoạt để đẩy mạnh sự tăng trưởng xuất nhập khẩu của cả nước³.

Giải ngân đầu tư công

Về giải ngân tổng kế hoạch vốn năm 2023, báo cáo từ Bộ Tài chính cho biết, tổng kế hoạch vốn đã giao tính đến hết tháng 12/2023 là trên 843.800 tỷ đồng (bao gồm kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, kế hoạch vốn cân đối địa phương giao tăng, kế hoạch các năm trước chuyển sang). Kho bạc Nhà nước đang tiến hành yêu cầu các đơn vị trực thuộc giải quyết thủ

² <https://www.qdnd.vn/kinh-te/tin-tuc/nam-2023-tong-kim-ngach-xuat-nhap-khau-viet-nam-dat-hon-681-ty-usd-761013>

³ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/04/xuat-khau-tang-truong-manh-tao-da-but-pha-ca-nam/>

tục hành chính kịp thời để đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, đáp ứng nhu cầu chi trả ngân sách trong tháng cuối năm 2023 và năm 2024⁴.

Theo thông tin từ Tổng cục Thống kê, đến hết tháng 12/2023, tổng số vốn đầu tư công đã phân bổ chi tiết là trên 773.583 tỷ đồng, đạt 109,22% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ đã giao (trên 708.252 tỷ đồng). Trong đó, các địa phương giao tăng so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao 80.683 tỷ đồng. Hai tháng đầu năm 2024 ghi nhận lũy kế thanh toán đạt hơn 53.064 tỷ đồng, đạt 7,65% tổng kế hoạch vốn. Ước thanh toán đến hết tháng 3/2024 trên 89.874 tỷ đồng, đạt 12,96% tổng kế hoạch; đạt 13,67% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tăng so với cùng kỳ năm 2023 (cùng kỳ đạt 9,69% tổng kế hoạch và 10,35% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao)⁵.

Tính tới ngày 20/03/2024, có 4 bộ, cơ quan trung ương và 30 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân đạt trên mức bình quân chung của cả nước. Một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương có tỷ lệ giải ngân tốt gồm: Bộ Xây dựng (41,44%); Đài Truyền hình Việt Nam (trên 40%); Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (29,6%); Tiền Giang và Phú Thọ (trên 30%); Hậu Giang và Sơn La (trên 29%)... Có 23 bộ, cơ quan trung ương có tỷ lệ giải ngân 0%, có 15 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới 10%.

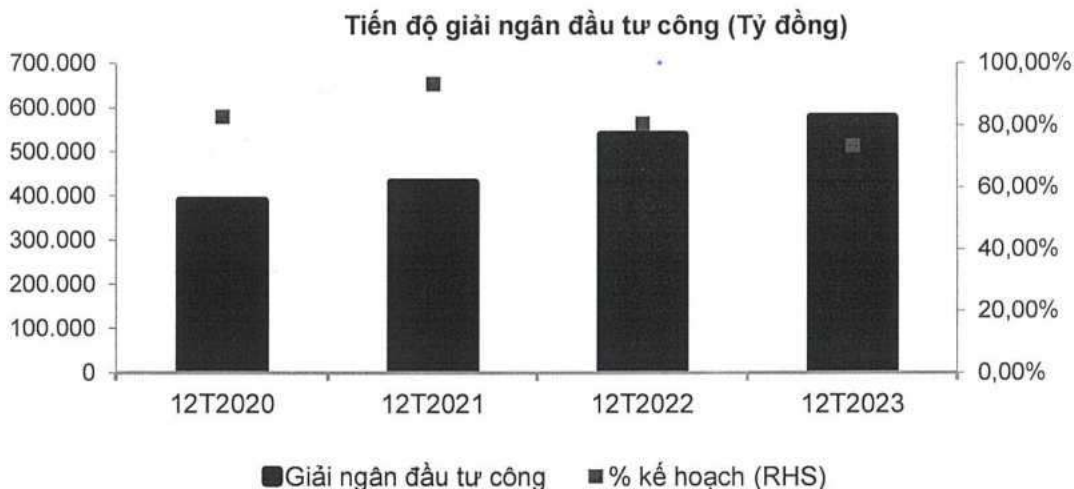
Về tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024 của các dự án trọng điểm quốc gia, báo cáo từ Bộ Tài chính cho biết, đến hết tháng 2/2024, tổng số vốn giải ngân của 9 dự án quan trọng quốc gia ngành Giao thông vận tải là trên 7.332 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 8,3% kế hoạch năm 2024 được giao (trên 88.032 tỷ đồng). Trong đó, vốn ngân sách trung ương trên 6.459 tỷ đồng, đạt 10,4%; vốn ngân sách địa phương gần 880 tỷ đồng, đạt 8,4%⁶.

Nguyên nhân chậm trễ của một số bộ ngành địa phương có tiến độ giải ngân chậm như: Trong việc giao đất, chuyển đổi đất rừng tại một số dự án còn phức tạp, mất nhiều thời gian; thực hiện các quy định mới về an toàn phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, một số dự án mang tính chất chuyên ngành phải trình duyệt nhiều bước. Các dự án thủy lợi, đê điều có tính đặc thù, công tác thi công có tính thời vụ sản xuất nông nghiệp, việc khoan đê, cắt đê không thực hiện được trong mùa mưa bão, khan hiếm nguồn nguyên vật liệu, biến động giá nguyên vật liệu; các Bộ, ngành và địa phương có nhu cầu điều chỉnh vốn từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế với các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa thực hiện được do phải chờ hướng dẫn cụ thể của Bộ Kế hoạch đầu tư; một số địa phương chưa tổ chức đấu giá đất nên chưa có số thu để giải ngân. Ngoài ra, đối với các dự án sử dụng ODA, tiến độ giải ngân cũng bị ảnh hưởng do vừa phải tuân thủ các quy định của nước ngoài vừa phải đảm bảo các thủ tục trong nước, đang thực hiện các thủ tục gia hạn hiệp định, điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án mất nhiều thời gian.

⁴ <https://baochinhphu.vn/kho-bac-nha-nuoc-tang-cuong-giai-phap-day-nhanh-giai-ngan-von-dau-tu-cong-102240402093450125.htm>

⁵ <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/tin-hieu-tich-cuc-giai-ngan-von-dau-tu-cong-nhung-thang-dau-nam-147844.html>

⁶ <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/mot-so-du-an-trong-diem-quoc-gia-de-xuat-bo-sung-von-148145.html>



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cũng phụ thuộc nhiều vào sự tăng trưởng của thị trường tài chính và các doanh nghiệp trong nền kinh tế. Trong bối cảnh chung diễn biến khá khó khăn của nền kinh tế, khiến dự báo tăng trưởng năm 2024 trở nên thận trọng hơn. Năm 2024, những vấn đề về thanh khoản, lãi suất tăng nhanh có thể tạo ra rủi ro doanh thu, dòng tiền, ảnh hưởng đến lợi nhuận và hoạt động của Công ty.

Dựa trên bối cảnh của nền kinh tế, các lĩnh vực hoạt động kinh doanh trọng yếu của công ty, DNSE đã xây dựng bộ phận quản trị rủi ro giúp nhận diện và xác định các loại rủi ro có thể xảy ra, ảnh hưởng đến từng sản phẩm, dịch vụ, từng hoạt động nghiệp vụ chuyên biệt và các bộ phận của công ty. Từ đó xây dựng các công cụ và cách thức đo lường, giám sát rủi ro toàn diện. Công tác đo lường rủi ro được thực hiện thường xuyên, định kỳ dựa trên các cơ sở phân tích, đánh giá ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của các loại rủi ro đối với mức độ an toàn vốn và khả năng đạt kế hoạch, mục tiêu kinh doanh cũng như quy mô hoạt động của DNSE theo các giai đoạn phù hợp.

1.2 Tỷ lệ lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Việc không lường trước được sự thay đổi của lạm phát sẽ dẫn đến rủi ro lợi tức đến từ hoạt động kinh doanh, thực hiện đầu tư hoặc giá trị tương lai của tài sản sẽ nhỏ hơn giá trị kỳ vọng.

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2022 lạm phát Việt Nam đạt mức 3,15% so với năm 2021, việc bảo đảm các nguồn cung các mặt hàng lương thực, thực phẩm, chưa tăng giá điện, giá dịch vụ y tế, học phí, và giá xăng dầu trong nước giảm theo giá nhiên liệu thế giới... đã giúp Chính phủ kiểm soát thành công lạm phát năm 2022 dưới 4%. Đến hết năm 2023, bình quân lạm phát ở mức 3,25%, đạt mục tiêu Quốc hội đã đề ra.

Kết quả này có được là do những giải pháp được các Cơ quan, bộ, ngành tích cực triển khai như: Giảm mặt bằng lãi suất cho vay, giảm thuế giá trị gia tăng của một số nhóm hàng hóa,

dịch vụ, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp... Vì vậy Việt Nam đã thành công kiểm soát lạm phát trong năm 2023.

Trong năm 2024, Quốc hội đặt mục tiêu kiểm soát lạm phát ở mức 4-4,5%, điều này cho thấy áp lực lạm phát trong năm 2024 vẫn rất lớn. Áp lực này chủ yếu đến từ việc giảm thuế môi trường đối với mặt hàng xăng dầu và giảm thuế VAT tiếp tục được triển khai trong năm 2024. Tổng cục Thống kê cho rằng tình hình kinh tế, chính trị thế giới năm nay đang có những diễn biến phức tạp, nhiều rủi ro khó lường khiến cho giá nguyên liệu đầu vào ở mức tương đối cao, ảnh hưởng đến chi phí của doanh nghiệp và tạo áp lực lên giá hàng hóa tiêu dùng⁷.

Rủi ro lạm phát là một dạng rủi ro hệ thống, tác động toàn diện đến toàn bộ nền kinh tế và các chủ thể tham gia. Trong khi đó, thị trường chứng khoán được xem là "phong vũ biểu" của nền kinh tế và có mối liên kết chặt chẽ với sức khỏe nền kinh tế. Một khi rủi ro lạm phát cao xảy ra sẽ tác động tiêu cực đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán, làm suy giảm giá trị danh mục đầu tư của Công ty và các hoạt động kinh doanh khác.



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Tuy nhiên, một môi trường lạm phát được kiểm soát tốt sẽ hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh lâu dài của doanh nghiệp. Công ty cũng cần theo dõi sát sao tình hình kinh tế vĩ mô và các dự báo thị trường để giảm thiểu rủi ro về giá thông qua điều chỉnh định hướng kinh doanh linh hoạt, phù hợp tình hình. Do vậy, để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, DNSE luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro, chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ dành cho khách hàng nhằm tăng cường vị thế của Công ty trên thị trường.

1.3 Lãi suất

Lãi suất là một biến số rất nhạy cảm đối với nền kinh tế, tác động làm ảnh hưởng trực tiếp đến tiết kiệm, và đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung.

Rủi ro về lãi suất đối với một doanh nghiệp xuất hiện khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp đó. Mức rủi ro về lãi suất giữa các

⁷ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/cac-yeu-to-tac-dong-den-lam-phat-nam-2023-va-mot-so-giai-phap-kiem-soat-lam-phat-trong-nam-2024/>

ngành cũng khác nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó. Mức lãi suất càng cao thì doanh nghiệp càng khó khăn trong việc huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Năm 2022, hệ thống ngân hàng là nguồn cung vốn chủ lực cho nền kinh tế năm 2022, trong bối cảnh thị trường vốn gặp nhiều khó khăn, lạm phát tăng cao ở các nước trên thế giới và không ngoại trừ ở Việt Nam, vì vậy, Ngân hàng Nhà nước buộc phải sử dụng chính sách lãi suất để kiềm chế lạm phát. Lần đầu trong sau 2 năm trở lại, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chính thức nâng các mức lãi suất điều hành thêm từ 0,5 – 1 điểm phần trăm từ ngày 23/9/2022 và sau đó đến ngày 25/10/2022 lại tiếp tục điều chỉnh tăng tiếp các mức lãi suất điều hành lên. Việc điều chỉnh tăng lãi suất này là biện pháp kịp thời để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tuy nhiên cũng làm tăng chi phí vốn, do đó hạn chế đầu tư xã hội, kéo theo áp lực cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh.

Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước dần điều chỉnh lại chính sách và liên tục giảm lãi suất điều hành, theo đó NHNN đã thực hiện 04 lần liên tiếp điều chỉnh giảm lãi suất điều hành (từ 0,5% đến 1,5%)⁸ để hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế, khiến lãi suất giảm về tương tự thời điểm đại dịch Covid. Ngoài ra, NHNN đã ban hành Thông tư 02/2023/TT-NHNN về cơ cấu lại nợ, hoãn gián nợ, không chuyển nhóm nợ (nhằm kiểm soát nợ xấu, tăng khả năng tiếp cận vốn cho người dân và doanh nghiệp) và Thông tư 03/2023/TT-NHNN (sửa đổi Thông tư 16/2021) nói lỏng một số điều kiện về cho vay, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) của các tổ chức tín dụng (TCTD), góp phần tháo gỡ khó khăn hiện tại cho thị trường TPDN. Năm 2024, mặt bằng lãi suất trong ba tháng đầu năm tiếp tục có xu hướng giảm để thúc đẩy đà tăng trưởng của các doanh nghiệp và nền kinh tế.

Tuy nhiên, không thể loại trừ rủi ro Fed (Cục Dự trữ Liên bang Mỹ) sẽ thắt chặt tiền tệ mạnh hơn và lâu hơn so với kỳ vọng của thị trường nếu lạm phát hạ nhiệt không như kỳ vọng của Fed (do xung đột Nga-Ukraine leo thang, khủng hoảng lương thực, gián đoạn chuỗi cung ứng). Nếu điều đó xảy ra, lãi suất của Việt Nam sẽ chịu áp lực nhiều hơn so với kỳ vọng.

Để giảm thiểu ảnh hưởng từ các rủi ro về lãi suất tới hoạt động kinh doanh chứng khoán, thông qua phân tích, đánh giá tình hình tài chính, xu hướng – tình hình cạnh tranh trên thị trường và lãi suất dự báo trong từng giai đoạn, Công ty luôn chủ động lựa chọn thời điểm và kỳ hạn thích hợp trong việc duy trì các hạn mức giao dịch, lãi suất cho vay ký quỹ để có được mức lãi suất hợp lý, có thể thu hút khách hàng mà vẫn đảm bảo hiệu quả kinh doanh nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

Bên cạnh đó, dù đứng trước những áp lực đến từ mặt bằng lãi suất biến động trong những năm vừa qua, ảnh hưởng trực tiếp đến việc huy động vốn, hoạt động kinh doanh nguồn vốn của Công ty. Ban điều hành của DNSE vẫn luôn linh hoạt trong việc huy động vốn, ngoài việc thực hiện tăng vốn cổ phần, Công ty đã chủ động đẩy mạnh việc đa dạng hoá nguồn vốn vay từ các định chế trong và ngoài nước. Đáng chú ý, trong năm 2023, DNSE đã nhận được hạn mức tín dụng nước ngoài đầu tiên từ nhóm định chế tài chính Đài Loan, qua đó nâng cao xếp hạng tín nhiệm của DNSE trên thị trường vốn quốc tế. Đồng thời, DNSE tiếp tục tăng quy mô các hạn mức tín dụng sẵn có và huy động thành công vốn vay tín chấp từ các ngân hàng trong nước. Đây cũng

⁸ <https://thesaigontimes.vn/ngan-hang-nha-nuoc-giam-lai-suat-dieu-hanh-lan-thu-tu-lien-tiep/>

là chiến lược để công ty có thể tiếp cận các nguồn vốn mới với lãi suất hợp lý, từ đó cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, có chi phí cạnh tranh so với thị trường.

Cơ cấu Nợ vay trên Tổng nguồn vốn của Công ty năm 2022, 2023, Quý I/2024

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng/giảm cùng kỳ	Quý I/2024
Vay & nợ thuê tài chính	2.584.843	3.657.283	41,5%	4.919.018
Vốn chủ sở hữu	3.136.361	3.305.345	5,4%	4.248.177
Tổng nguồn vốn	6.409.145	7.446.063	16,2%	9.234.752
Nợ vay/Tổng Nguồn vốn	40,3%	49,1%		53,3%

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022, 2023, Báo cáo soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Dù chịu ảnh hưởng của biến động lãi suất, tỷ lệ Vay của Công ty vẫn tăng trưởng với năm 2023 tăng 41,5% so với năm 2022, điều này là do trong năm 2022 Công ty đã thành công trong việc tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng, cùng việc số lượng khách hàng mở mới tăng lên và luôn dẫn đầu thị trường; năm 2023, tiếp tục mở rộng việc tiếp cận với các nguồn vốn trên thị trường, Công ty đạt mức Vay lên 3.657 tỷ đồng, tỷ lệ Nợ vay phải trả/Tổng nguồn vốn đạt 49,1%, đến Quý I/2024 sau khi thành công chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) huy động thêm hơn 900 tỷ đồng, càng tạo cơ sở để Công ty tăng trưởng thêm nguồn Vay, dư nợ Vay, theo đó tỷ lệ Nợ vay/Tổng Nguồn vốn đã đạt 53,3% trong vòng 03 tháng đầu năm 2024, điều này không những thể hiện việc Công ty đã huy động ngày càng hiệu quả các nguồn vốn, mà còn là năng lực điều hành, khả năng đánh giá tình hình thị trường linh hoạt và đặc biệt là tín nhiệm của DNSE đang ngày một nâng cao đối với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.

1.4 Tỷ giá hối đoái

Tỷ giá hối đoái tác động đáng kể đến nền kinh tế và thị trường chứng khoán thông qua việc tác động tới các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán và sự di chuyển của các nguồn vốn đầu tư. Theo cơ chế quản lý hiện tại, tỷ giá phản ánh quan hệ cung cầu giữa các đơn vị tiền tệ khác nhau và đặt dưới sự quản lý, điều tiết của Nhà nước. Tuy nhiên, nhìn chung công tác quản lý tỷ giá là một vấn đề khó khăn và đôi khi tỷ giá biến động trái chiều với ý muốn chủ quan của các nhà quản lý.

Là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh chứng khoán, DNSE ít nhiều cũng chịu ảnh hưởng khi tỷ giá biến động. Khi nền kinh tế và thị trường ngoại hối biến động bất lợi mà khiến cho thị trường chứng khoán biến động tiêu cực, ảnh hưởng gián tiếp đến danh mục đầu tư và hoạt động kinh doanh khác của Công ty. Do vậy, để hạn chế rủi ro trên, Công ty luôn xem trọng vấn đề phân tích, dự báo tình hình, thường xuyên cập nhật kinh tế vĩ mô để đưa ra quyết định kinh doanh phù hợp.

2. Rủi ro về luật pháp

DNSE là Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý liên quan đều có tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của Công ty được giám sát bởi hệ thống các cơ quan nhà nước bao gồm: Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX), Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), Tổng cục Thuế và được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật, các nghị định và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực chứng khoán cũng đang trong quá trình hoàn thiện, do đó bất kỳ sự thay đổi nào về mặt chính sách sẽ có thể ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Mặt khác rủi ro này cũng xuất hiện khi các công ty không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, thực hiện các hoạt động không được cho phép của pháp luật dẫn đến tổn thất và tổn hại uy tín của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu các thông tin pháp luật liên quan; phổ biến kịp thời các thông tin, đồng thời tham mưu cho Ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các quy chế, quy định, ủy quyền phục vụ cho công tác quản trị điều hành. Bên cạnh đó, phối hợp với các phòng ban rà soát tính pháp lý khi xây dựng các sản phẩm, hợp đồng biểu mẫu; song song việc xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chức năng và pháp luật. Công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý liên quan đều có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Rủi ro đặc thù

3.1 Rủi ro về ngành

Rủi ro thị trường

Trong môi trường kinh doanh có nhiều biến động, đặc biệt thị trường chứng khoán luôn phản ứng nhanh nhạy với mọi thông tin của nền kinh tế, cùng tác động của các chính sách quản lý vĩ mô, chính sách tiền tệ, sự điều chỉnh của các quy định pháp lý và các biện pháp giám sát hành chính đều có những tác động đến hoạt động kinh doanh của DNSE.

Những rủi ro này đều nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công ty nên cần có sự quản trị rủi ro (QTRR) mang tính phối hợp, theo dõi đánh giá, nhận định và dự báo thị trường để kịp thời đưa ra chiến lược hoặc điều chỉnh các mục tiêu và định hướng phát triển dài hạn. Đối với khách hàng, Công ty rất coi trọng tư vấn và phân tích đầu tư cho khách hàng liên tục và kịp thời, trong đó nhấn mạnh dự báo thị trường và sử dụng đòn bẩy tài chính phù hợp. Cụ thể các biện pháp DNSE áp dụng để QTRR như sau:

Nghiệp vụ cho vay ký quỹ/margin: Cho vay ký quỹ là hoạt động cho vay dựa trên tài sản đảm bảo là cổ phiếu mà khách hàng đang sở hữu được UBCKNN cho phép và DNSE chấp

nhận cho vay giao dịch ký quỹ. Rủi ro thị trường phát sinh khi có những biến động giá cổ phiếu quá lớn (giảm sàn liên tiếp nhiều phiên) hoặc do cổ phiếu mất thanh khoản, bị hủy niêm yết... khiến công ty không thể thu hồi được khoản vay. Để hạn chế rủi ro thị trường, các công tác dưới đây liên tục được hoàn thiện và đổi mới để phù hợp với bối cảnh thị trường:

Danh mục cho vay ký quỹ được xây dựng theo các nguyên tắc chăm điểm minh bạch và tự động điều chỉnh theo điều kiện của thị trường và của cổ phiếu nói riêng để xác định tỷ lệ cho vay ký quỹ. Việc xây dựng và phê duyệt danh mục độc lập với hoạt động kinh doanh cho vay để đảm bảo tính độc lập và minh bạch.

DNSE đã xây dựng được hệ thống hạn mức tối đa đa chiều cùng hệ thống giám sát để kiểm soát rủi ro tối đa bao gồm:

- Tổng hạn mức cho vay ký quỹ;
- Hạn mức tối đa trên một khách hàng;
- Hạn mức tối đa trên một mã cổ phiếu;
- Bộ tỷ lệ ký quỹ ban đầu và ký quỹ duy trì;
- Giám sát mức độ tập trung dư nợ theo khách hàng, theo cổ phiếu;
- Giám sát mức độ biến động giá và thanh khoản của các cổ phiếu đang tập trung dư nợ;
- Công cụ xử lý bán thu hồi nợ ký quỹ (call margin) tự động.

DNSE luôn chủ động cập nhật, đưa ra các kịch bản ứng phó dự báo các rủi ro để có thể điều chỉnh rủi ro kịp thời khi điều kiện thị trường không thuận lợi.

Nghiệp vụ đầu tư tiền gửi: DNSE luôn cập nhật theo dõi tín nhiệm các ngân hàng, định chế tài chính đối tác để ứng phó dự báo, điều chỉnh rủi ro kịp thời khi điều kiện thị trường không thuận lợi.

Rủi ro về nhân sự trong ngành

Thị trường chứng khoán là một ngành mới mẻ nhưng phát triển nhanh ở Việt Nam, nên số lượng và trình độ nhân sự trong ngành này chưa có được sự phát triển như nhu cầu. Mặt khác, nhân sự trong ngành cũng ít nhiều biến động như thị trường chứng khoán.

Đối với các công ty chứng khoán, ngoài yếu tố thương hiệu, công nghệ, thì sự ổn định và trình độ của đội ngũ nhân sự, nhất là nhân sự cấp cao, là yếu tố thành công rất quan trọng. Trong những năm gần đây, số lượng các công ty chứng khoán, quản lý quỹ, tư vấn đầu tư tăng vọt. Điều này đã tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt trong việc lôi kéo, giữ chân, đãi ngộ các nhân sự chứng khoán. Hiện nay việc cạnh tranh lôi kéo nhân sự lành nghề, nhất là các chuyên viên môi giới, giữa các công ty chứng khoán diễn ra khá phổ biến.

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, DNSE luôn phải đối mặt với thách thức từ các đối thủ cạnh tranh cũng như biến động của nền kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính trong nước và thế giới. Với tôn chỉ nguồn nhân lực là yếu tố mang lại lợi thế cạnh tranh và giá trị vượt trội, DNSE luôn chú trọng vào công tác đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ nhân lực, không ngừng nâng cao năng lực cốt lõi cho nhân viên đáp ứng yêu cầu đặc thù ngành chứng khoán và xu hướng không ngừng cập nhật, phát triển của công nghệ.

3.2 Rủi ro Công ty

Rủi ro của Công ty có thể liên quan tới nhiều yếu tố khác nhau trong hoạt động kinh doanh và nghiệp vụ, bao gồm:

Rủi ro bảo mật thông tin khách hàng

- Công ty có hệ thống phân quyền truy cập thông tin tài khoản của khách hàng và có cam kết ký ủy quyền của khách hàng cho các nhân viên kinh doanh được truy cập tài khoản và quản lý chăm sóc theo yêu cầu của khách hàng. Hệ thống sẽ theo dõi nếu có những truy cập lạ và cảnh báo tới bộ phận kiểm soát rủi ro nghiệp vụ. Các nhân viên khi vào các bộ phận có truy cập trực tiếp tới thông tin khách hàng đều phải ký cam kết bảo mật thông tin khách hàng nhằm nâng cao ý thức bảo vệ lợi ích của khách hàng và uy tín của công ty.

Rủi ro xung đột lợi ích giữa công ty và khách hàng

- Rủi ro xung đột lợi ích giữa công ty và khách hàng, giữa nhân viên kinh doanh và công ty và khách hàng, giữa sự bình đẳng của các khách hàng: Công ty yêu cầu từng vị trí kinh doanh phải ký cam kết không xung đột lợi ích và khai báo xung đột với bộ phận kiểm soát tuân thủ. Mọi tiềm ẩn rủi ro mà không có khai báo xung đột được coi là vi phạm có thể dẫn đến nghỉ việc.

Rủi ro về tuân thủ các quy định và quy trình

- Các rủi ro về tuân thủ các quy định bao gồm vi phạm các quy định của Pháp luật, các quy định đặc thù ngành và các quy định đối với Công ty ứng dụng Công nghệ thông tin, các rủi ro này xảy ra khi không tuân thủ các quy định về Pháp luật vì lý do chủ quan hay khách quan dẫn đến DNSE bị áp dụng các chế tài xử lý của các cơ quan có thẩm quyền hoặc khách hàng khiếu kiện gây tổn thất cho DNSE (tài sản, con người, danh tiếng, thương hiệu).

Để hạn chế tối đa rủi ro này, Công ty đã thành lập bộ phận Pháp chế và tuân thủ với mục đích:

- ✓ Theo dõi, nghiên cứu, bình luận các thông tin pháp luật liên quan; phổ biến kịp thời các thông tin pháp luật;
- ✓ Tham mưu cho ban Tổng giám đốc, các phòng ban trong việc xây dựng các quy chế, quy định, ủy quyền phục vụ cho công tác quản trị điều hành;
- ✓ Phối hợp với các phòng ban rà soát tính pháp lý khi xây dựng các sản phẩm, hợp đồng biểu mẫu;

Đặc biệt, về việc tuân thủ các quy định về tài chính theo Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, quy định về tỷ lệ an toàn tài chính theo Thông tư 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ Tài chính, công ty luôn tuân thủ các tỷ lệ được quy định và thực hiện báo cáo cho các cơ quan chức năng đầy đủ và đúng thời hạn.

Ngoài ra, thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại Công văn số 8975/UBCK-TT ngày 15/12/2023, liên quan đến việc chấm dứt các giao dịch theo thỏa thuận quản lý và tối ưu tài sản đã được ký kết giữa DNSE và khách hàng của DNSE

(hay còn được gọi là thỏa thuận "Trứng Vàng"), DNSE đã theo lộ trình báo cáo UBCKNN về việc tắt toán các thỏa thuận Trứng vàng hàng tháng và đến ngày 29/03/2024, Công ty đã chấm dứt toàn bộ các giao dịch theo thỏa thuận Trứng vàng, sớm hơn so với ngày quy định theo Công văn 8975 của UBCKNN là 30/06/2024.

- Các rủi ro về tuân thủ các quy trình bao gồm vi phạm nguyên tắc kinh doanh, lỗi giao dịch do làm sai quy trình gây thiệt hại về tài sản, uy tín và ảnh hưởng đến hình ảnh của Công ty.

Nhận thức rủi ro này, DNSE luôn phải đảm bảo xây dựng được những nguyên tắc, quy trình trong hoạt động dịch vụ cho khách hàng cũng như hoạt động vận hành nội bộ. Đồng thời, DNSE luôn thực hiện nghiêm túc việc giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai các quy trình để đảm bảo việc thực thi đúng đắn. Một số biện pháp được DNSE thực hiện nhằm phòng ngừa rủi ro bao gồm: xây dựng bộ máy, quy trình có sự kiểm tra chéo của các bộ phận; thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát nội bộ và áp dụng kỷ luật nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm.

Rủi ro con người

- Rủi ro con người có thể phát sinh từ nhân viên của DNSE cũng như các đối tác tham gia vào các dự án liên quan, dẫn tới các sai sót, rủi ro lộ bí mật thông tin, dữ liệu một cách khách quan hay có chủ ý.
- Để kiểm soát vấn đề này, DNSE đã ban hành các quy định trong lao động, chú trọng ý thức tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp của mỗi cá nhân theo đặc thù trong từng mảng hoạt động. Các nhân viên khi mới được tuyển dụng đều được đào tạo, phổ biến về các quy trình, quy chế chung và các quy định đặc thù của công việc trong Sổ tay nhân viên, Cam kết tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Việc đào tạo được tổ chức định kỳ để cập nhật các quy định mới. Các nhân viên và đối tác của DNSE đều buộc phải tuân thủ các quy định, nguyên tắc bảo mật khi tham gia truy cập hệ thống và truyền thông của DNSE. Các trường hợp vi phạm đều bị nghiêm khắc xử lý và thông báo rộng rãi trong nội bộ. DNSE cũng khuyến khích tất cả các nhân viên tích cực trong việc phát hiện các rủi ro và đưa ra các ý kiến sáng tạo để hạn chế các rủi ro có thể phát sinh.

Rủi ro hệ thống và bảo mật thông tin công nghệ

- Rủi ro về Hệ thống Công nghệ thông tin (CNTT): hệ thống CNTT đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ thực hiện các quy trình và triển khai dịch vụ của DNSE. Sự phát triển và tăng trưởng về khách hàng, mở rộng kinh doanh của DNSE phụ thuộc rất lớn vào dịch vụ được cung cấp cho khách hàng qua hệ thống CNTT cũng như các ứng dụng và dịch vụ công nghệ được sử dụng. Các rủi ro về đường truyền, lỗi phần mềm trên các ứng dụng, thiết bị công nghệ,... đều có thể ảnh hưởng đến sự ổn định giao dịch đối với khách hàng, thất thoát dữ liệu, giảm hiệu suất làm việc, gây ra những thiệt hại về tài chính của khách hàng và của DNSE.
- Rủi ro về hệ thống giao dịch của Công ty chứng khoán: đối với hoạt động của Công ty Chứng khoán, đảm bảo an toàn cho hệ thống giao dịch thông suốt là công việc tối quan trọng. Đối với thị trường chứng khoán việc giao dịch nhanh chóng, liên tục của khách hàng có sự ảnh hưởng to lớn không chỉ đối với riêng một khách hàng, một công ty

chứng khoán mà còn có thể ảnh hưởng đến toàn thị trường. Vì vậy việc giữ vững sự ổn định, thông suốt của hệ thống giao dịch trước các yếu tố tác động là công việc được ưu tiên hàng đầu tại mỗi công ty chứng khoán.

- Rủi ro về bảo mật thông tin công nghệ: Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ như hiện nay, thông tin của khách hàng là tài sản quan trọng cần được bảo vệ tối đa. Việc thất thoát thông tin này gây ra tổn hại cho hoạt động cũng như tài chính của khách hàng và Công ty, gây mất niềm tin và ảnh hưởng đến uy tín lâu dài của Công ty trong quá trình hoạt động và phát triển.

Các biện pháp hạn chế các rủi ro trên:

- Ngay từ ngày đầu hoạt động DNSE đã chú trọng đến việc đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế. Tất cả các hệ thống phần cứng và phần mềm đều có cơ chế dự phòng nóng và có thể tự động chuyển đổi trong trường hợp phát sinh sự cố để đảm bảo tính liên tục, không gián đoạn đối với người sử dụng. An toàn an ninh mạng và hệ thống bảo mật luôn được định kỳ kiểm tra với những đối tác, chuyên gia hàng đầu để kịp thời phát hiện, rà soát và chỉnh sửa để giảm thiểu các rủi ro hệ thống.
- Đối với đảm bảo hệ thống giao dịch, Công ty đã thực hiện các biện pháp tăng cường bảo mật, dự phòng và liên tục cập nhật để đảm bảo an toàn cho hệ thống giao dịch của khách hàng.
 - ✓ Trong quý 1/2024, DNSE đã làm việc với đối tác – eSentire (công ty bảo mật hàng đầu, có trụ sở tại Canada, chuyên cung cấp giải pháp Trung tâm Vận hành An ninh thông tin (SOC) cho các Tổ chức Tài chính lớn trên thế giới) để quản trị và nâng cao bảo mật cho toàn bộ hệ thống của công ty.
 - ✓ DNSE thực hiện bảo mật 2 lớp cho các nhà đầu tư, đồng thời bảo mật cho hệ thống dữ liệu của DNSE đặt tại trung tâm dữ liệu của FPT và xây dựng nền tảng sao lưu dữ liệu. Trong trường hợp có đối tượng tấn công hay gây rủi ro, dữ liệu sẽ luôn được dự phòng thường xuyên, không chỉ dự phòng tại một địa điểm mà còn dự phòng trên Amazon và tại Việt Nam, cùng với hạ tầng dự phòng ổn định để đưa ra phiên bản không thể sửa đổi hay tác động đến. DNSE nhận biết được tầm quan trọng của việc quản lý tiền, đảm bảo thanh toán cho các nhà đầu tư là yếu tố đặc biệt quan trọng (đặc biệt khi DNSE có cung cấp dịch vụ giao dịch tiền 24/7), cùng với việc bảo toàn dữ liệu phục vụ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo để luôn có phương án dự phòng bảo toàn dữ liệu cho công ty và khách hàng ngay cả với các tình huống bị tấn công.
 - ✓ Về quy trình: DNSE có quy trình kịch bản và thực hiện diễn tập xử lý sự cố hàng tháng và hàng quý, đảm bảo đội ngũ vận hành DNSE thực hiện tốt khi có trường hợp có sự cố xảy ra.
- Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng, tập trung đảm bảo an toàn thông tin của hệ thống giao dịch cũng như thông tin mạng cho hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý và đề ra các giải pháp về xử lý các sự cố liên quan đến an toàn thông tin. Việc triển khai các nhiệm vụ liên quan theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường đảm bảo hệ thống thông tin theo cấp

độ và Công văn số 454/CATTT-ATHTTT ngày 27/03/2024 của Cục An toàn thông tin về việc hoàn thành tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin đã được Công ty tuân thủ thực hiện. Các hoạt động để đảm bảo an toàn hệ thống công nghệ, hệ thống giao dịch và an toàn thông tin được Công ty thực hiện cụ thể như sau:

- ✓ Công ty đã định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá đảm bảo an toàn thông tin các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Kết quả các lần kiểm tra DNSE chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào. Công ty sẽ tiếp tục đề cao cảnh giác và tăng cường theo dõi hệ thống để kịp thời đối phó với trường hợp có dấu hiệu bất thường xảy ra (nếu có).
- ✓ Về việc tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ: Công ty đã thực hiện thống kê, phân loại các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của DNSE xây dựng kế hoạch triển khai hoàn thành quy định đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ. Kế hoạch đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang vận hành được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin trong tháng 9/2024, và triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phân loại trong tháng 12/2024.
- ✓ Về tổ chức thực thi công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, Công ty đã và đang triển khai thường xuyên liên tục tại 3 lớp an toàn thông tin (lớp 1, lớp 2 và lớp 3), và lên kế hoạch triển khai lớp 4 như sau:
 - Lớp 1: Lực lượng tại chỗ bao gồm các nhân sự chuyên trách an toàn thông tin mạng (bao gồm cả chuyên gia thuê ngoài);
 - Lớp 2: Tổ chức giám sát và bảo vệ hệ thống chuyên nghiệp thông qua CrowdStrike, eSentire cùng với AVTech. Công ty luôn luôn chú trọng việc nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp;
 - Lớp 3: Tổ chức doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua hình thức Penntest hợp tác với CMC / Viettel Security / VNG;
 - Lớp 4: Trong thời gian tới, DNSE sẽ tiến hành kết nối với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ thông tin và truyền thông nhằm đảm bảo an toàn thông tin tối đa cho khách hàng, hệ thống và Công ty.
- ✓ Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/07/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc.
- ✓ Đã và đang triển khai phương án sao lưu định kỳ hệ thống và dữ liệu quan trọng để kịp thời khôi phục khi bị tấn công mã hóa dữ liệu theo quy định pháp luật, và Quy trình sao lưu dự phòng, phục hồi dữ liệu.

- ✓ Tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 05/2017/QĐ- TTg ngày 16/03/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
- ✓ Triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam; và có kế hoạch triển khai tiếp các nhiệm vụ theo chỉ thị này, Công ty cũng thực hiện định kỳ sẵn lòng mỗi nguy hại để phát hiện kịp thời các dấu hiệu hệ thống bị xâm nhập, đến nay Công ty chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào.
- ✓ Tổ chức kiểm tra, cập nhật các bản vá an toàn thông tin cho các hệ thống quan trọng theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Ngoài ra, trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô năm 2024 được dự báo còn nhiều biến động phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro, DNSE sẽ tiếp tục thực hiện chính sách QTRR thận trọng, tập trung nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện năng lực nhận diện, kiểm soát và phòng ngừa rủi ro. Ban Lãnh đạo đã đề ra những kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao năng lực kinh doanh rủi ro của DNSE trên các mảng hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và cho vay đầu tư, hoạt động đầu tư vốn trên thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu & cổ phiếu:

- Hoàn thiện bộ khẩu vị rủi ro và hạn mức rủi ro toàn diện để kiểm soát và tính toán được hệ số rủi ro của công ty trong mọi điều kiện của thị trường;
- Hoàn thiện năng lực thẩm định rủi ro, số hóa nền tảng phân tích và chấm điểm xếp hạng cổ phiếu đánh giá tín nhiệm và xếp hạng khách hàng và các cơ hội, rủi ro của thị trường để giúp đội ngũ có công cụ thẩm định nhanh và chính xác nâng cao năng lực và tốc độ ra quyết định;
- Tiếp tục hoàn thiện công cụ giám sát rủi ro tuân thủ với khách hàng để đảm bảo quyền lợi của khách hàng được thực thi ở mức cao nhất;
- Chú trọng công tác đào tạo nghiệp vụ, truyền thông văn hóa tuân thủ, nâng cao ý thức quản trị rủi ro đến từng nhân viên trong Công ty;
- Tiếp tục phát triển giải pháp dữ liệu đáp ứng nhu cầu tăng trưởng, nâng cao khả năng sẵn sàng và hoạt động liên tục của hệ thống công nghệ thông tin, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kinh doanh và quản trị điều hành của Công ty.

3.3 Rủi ro về lĩnh vực hoạt động

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh từ việc các khách hàng, đối tác của Công ty không thực hiện các nghĩa vụ nợ đã cam kết, dẫn tới tổn thất cho Công ty. Rủi ro này phát sinh trong lĩnh vực tiền gửi với các định chế tài chính ngân hàng, hay hoạt động cho vay ký quỹ với nhóm khách hàng lớn. Vì vậy, Công ty đặc biệt chú trọng việc tuân thủ các hạn mức cho vay ký quỹ đối với từng khách hàng, hạn mức tiền gửi và quy định gửi tiền ở những tổ chức tín dụng được đánh giá minh bạch và rủi ro đối tác thấp. Công ty cũng thực hiện xây dựng hệ thống định hạng tín nhiệm của các ngân hàng có quan hệ giao dịch với DNSE.

Với hoạt động cho vay ký quỹ, việc xác định hạn mức cho vay đối với từng khách hàng được bộ phận kinh doanh và QTRR thẩm định và kiểm soát thông qua việc:

- Xây dựng hạn mức cho vay phù hợp theo đối tượng khách hàng, khung phê duyệt theo trách nhiệm và tín nhiệm của khách hàng, đảm bảo cho vay an toàn đúng người, đúng thời điểm;
- Phân lớp cổ phiếu để xây dựng các sản phẩm tín dụng phù hợp;
- Đối với từng sản phẩm có quy trình đề xuất, đánh giá thẩm định và phê duyệt phù hợp;
- Chuẩn hóa tính pháp lý của các sản phẩm, hợp đồng, biểu mẫu tín dụng;
- Báo cáo theo dõi tài sản đảm bảo hằng ngày, theo dõi các biến động bất thường để có hướng xử lý kịp thời;
- Giám sát dư nợ theo khách hàng, theo mã cổ phiếu;
- Nghiệp vụ xử lý bán thu hồi nợ ký quỹ (call margin) được tách bạch khỏi bộ phận kinh doanh để đảm bảo tính minh bạch và xử lý kịp thời;
- Xây dựng Tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, hạn mức tối đa trên một khách hàng, hạn mức tối đa trên một mã cổ phiếu.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi Công ty không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn. Đối với rủi ro này, DNSE luôn thực hiện việc kiểm soát chặt chẽ bằng các hoạt động sau:

- Xây dựng kế hoạch nguồn vốn hàng năm cho từng hoạt động, nghiệp vụ;
- Xác định hạn mức rủi ro cho từng hoạt động;
- Cân khớp dòng tiền hằng ngày, tháng, quý, năm;
- Theo dõi sát tính thanh khoản của tài sản để có thể xử lý kịp thời;
- Duy trì hạn mức thấu chi tại các ngân hàng đối tác;
- Tuân thủ nghiêm túc các quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính.

Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Việc niêm yết cổ phiếu DSE trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) sẽ giúp Công ty nâng cao hình ảnh, tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh cũng như mở rộng khả năng tiếp cận với các nguồn tài chính trong và ngoài nước, đồng thời cải thiện tính thanh khoản cho cổ phiếu và tạo điều kiện cho cổ đông chuyển nhượng vốn dễ dàng.

Tuy nhiên, khi cổ phiếu DSE được niêm yết, các cổ đông của Công ty có thể chịu rủi ro về biến động giá cổ phiếu. Ngoài các yếu tố thuộc về nội tại doanh nghiệp như tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhiều yếu tố bên ngoài khác như các yếu tố liên quan đến kinh tế vĩ mô, thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, cung – cầu cổ phiếu, tâm lý nhà đầu tư, biến động trong môi trường kinh doanh và các sự kiện khác không lường trước được có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến giá cổ phiếu. Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh có thể ảnh hưởng đến thương hiệu, uy tín và việc huy động vốn của Công ty, đồng thời gây thiệt hại cho cổ đông.

4. Rủi ro khác

Một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, đó là những rủi ro về động đất, thiên tai, hỏa hoạn, hạn hán, bão lụt, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo, Nếu những rủi ro này xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp gây đình trệ và tổn thất đến hoạt động kinh doanh và phát triển của nền kinh tế cũng như của Công ty. Ngoài ra, những rủi ro này sẽ tạo tâm lý bất an, e ngại trong quyết định mua cổ phiếu của các nhà đầu tư, điều này sẽ ảnh hưởng tới giá cổ phiếu trên thị trường. Công ty đã thực hiện xây dựng các kịch bản ứng phó với khủng hoảng để giảm thiểu các thiệt hại do các rủi ro này gây ra.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**1. Tổ chức niêm yết – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE**

Ông: Nguyễn Hoàng Giang Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Bà: Phạm Thị Thanh Hoa Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bà: Nguyễn Thị Duyên Chức vụ: Kế toán trưởng

Bà: Nguyễn Quỳnh Mai Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn: Không có


Y
N
D
T

III. CÁC KHÁI NIỆM

Từ, nhóm từ	Diễn giải
DNSE/Công ty/Tổ chức niêm yết	: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
CTCP/CP	: Công ty Cổ phần/Cổ phần
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
MTV	: Một thành viên
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
BKS	: Ban Kiểm soát
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
CMND	: Chứng minh nhân dân
CCCD	: Căn cước công dân
CBNV	: Cán bộ nhân viên
CNĐKDN	: (Giấy) Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
DN	: Doanh nghiệp
BCTC	: Báo cáo tài chính
SLCP	: Số lượng cổ phiếu
TCNY	: Tổ chức niêm yết
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
LN	: Lợi nhuận
HĐKD	: Hoạt động kinh doanh
TSLĐ	: Tài sản lưu động
TSCĐ	: Tài sản cố định
TMCP	: Thương mại cổ phần
DVKH	: Dịch vụ khách hàng

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Cáo Bạch này nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Cáo Bạch này.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết**

Tên Công ty	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
Tên viết bằng tiếng nước ngoài	: DNSE Securities Joint Stock Company
Trụ sở chính	: Tầng 6, Toà nhà Pax Sky, 63 – 65 Ngô Thì Nhậm, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Chi nhánh TP.HCM	: C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), Số 62 Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	: (024) 7108 9234
Website	: www.dnse.com.vn
Logo	: 
Giấy CNĐKDN	: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/03/2024
Giấy phép Thành lập và Hoạt động kinh doanh chứng khoán	: Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, và điều chỉnh gần nhất theo giấy phép số 13/GPĐC-UBCK ngày 06/03/2024
Vốn điều lệ hiện tại	: 3.300.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba nghìn ba trăm tỷ đồng</i>)
Người đại diện pháp luật	: Bà Phạm Thị Thanh Hoa – Tổng Giám đốc
Tài khoản ngân hàng	: 26810000555228
Nơi mở	: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Thái Hà.

Ngành nghề kinh doanh chính:

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/03/2024 và Giấy phép hoạt động số 62/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007, điều chỉnh gần nhất theo giấy phép số 13/GPĐC-UBCK ngày 06/03/2024, Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE được thực hiện các ngành nghề kinh doanh sau đây:

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;

- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán;
- Môi giới chứng khoán phái sinh, tự doanh chứng khoán phái sinh, tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh, dịch vụ bù trừ và thanh toán phái sinh;
- Các dịch vụ ký quỹ, ứng trước tiền bán và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính, tuân thủ quy định của pháp luật.

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE thành lập vào ngày 30/10/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 25/03/2024 và được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động số 62/UBCK-GP cấp ngày 30/10/2007, với số vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng. Đến nay, DNSE có vốn điều lệ là 3.300 tỷ đồng. Các dấu mốc quan trọng của Công ty như sau:

Năm 2007

- Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (trước đây là Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/10/2007 và Giấy phép hoạt động số 62/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2007 với vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng.

Năm 2008

- DNSE trở thành thành viên Sở GDCK Hà Nội và Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh.

Năm 2009

- Thành lập Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại 117/119/121 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, mở rộng địa bàn kinh doanh. Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh. Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng theo giấy phép điều chỉnh số 275/UBCK-GP.

Năm 2010

- Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK Hà Nội.

Năm 2011

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 75 tỷ đồng.

Năm 2015

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 75 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng.

Năm 2020

- Trở thành Công ty thành viên của Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital.
- UBCKNN đã cấp Giấy phép điều chỉnh địa điểm Trụ sở chính của Công Ty tại Tầng 6 tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thị Nhậm, Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Bối cảnh thị trường năm 2020 là một năm đầy khó khăn thách thức với thị trường chứng khoán cũng như với Công ty, tuy nhiên cũng là năm đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ, tái cấu trúc toàn diện khi Công ty chính thức trở thành thành viên của Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital từ tháng 07/2020. Với sứ mệnh được đặt ra của Ban lãnh đạo mới “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” và tầm nhìn “kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ”, Công ty đã thực hiện:
 - ✓ Đẩy mạnh cải tiến công tác quản trị điều hành: Trong năm 2020, DNSE đã thực hiện thay đổi chủ sở hữu, bổ nhiệm 3 thành viên HĐQT mới và miễn nhiệm 5 thành viên HĐQT cũ. HĐQT luôn bám sát hoạt động thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, chính sách nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty. HĐQT cũng luôn theo sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện đúng và đủ các chủ trương, nghị quyết và quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
 - ✓ Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự: DNSE luôn chú trọng nâng cao chất lượng, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Công ty chủ trương xây dựng bộ máy nhân sự theo hướng tinh giảm gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu, định hướng phát triển của Công ty cũng như đáp ứng được các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường. Phần lớn nhân sự của Công ty đều có độ tuổi từ 23 đến 35 tuổi. Đây là lực lượng có khả năng thích ứng cao với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ trong bối cảnh hiện nay. 100% nhân sự đều tốt nghiệp đại học, có trình độ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế tài chính, có khả năng đáp ứng yêu cầu công việc và thích ứng nhanh với mọi thay đổi.
 - ✓ Thay đổi về chính sách, định hướng: Trước những biến động khó lường của thị trường, DNSE ưu tiên việc duy trì chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Lựa chọn chính sách cho vay thận trọng và kiểm soát rủi ro chặt chẽ đảm bảo an toàn và tuân thủ pháp luật. Nhờ vậy, khách hàng có thể thực hiện giao dịch đầu tư linh hoạt, an toàn. Đồng thời, DNSE triển khai chiến lược Marketing bài bản, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với từng giai đoạn phát triển của công ty và thị trường.
 - ✓ Chú trọng phát triển đầu tư công nghệ, hệ thống giao dịch: Với định hướng lấy công nghệ là lợi thế cạnh tranh, hệ thống giao dịch của Công ty được thiết kế tối ưu trải nghiệm của khách hàng và chuẩn hóa trên 5 tiêu chí: Thiết kế thân thiện, Dễ dàng sử dụng, Đặt lệnh nhanh chóng, Đồ thị trực quan, Liên tục cải tiến để tối ưu trải nghiệm của khách hàng, giúp nhà đầu tư dễ dàng theo dõi thị trường, thuận tiện khi giao dịch.
 - ✓ Ngày 15/10/2020, DNSE đã cho ra mắt Ứng dụng di động Entrade X với giao diện trực quan, thân thiện và hệ thống thông minh, ổn định. Đây có thể coi là bước tiến mới trong nền tảng giao dịch của DNSE trong năm 2020 giúp khách hàng dễ dàng giao dịch và tiếp cận các cơ hội đầu tư trên thị trường.
 - ✓ Đầu tháng 12/2020, DNSE đã triển khai giải pháp công nghệ số Dịch vụ tài khoản định danh chứng khoán (Virtual Account) dành cho các khách hàng của DNSE. Việc kết nối thành công dịch vụ Thu-chi hộ tự động với ngân hàng VIB qua giải pháp Định danh tài khoản Virtual Account, tài khoản của Khách hàng sẽ được hạch toán để sẵn sàng giao dịch kịp thời chỉ trong vòng 5 giây khi thực hiện nộp/rút.

Năm 2021

- Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.

- Liên tiếp ra mắt nền tảng mới, nâng cấp tính năng sản phẩm, giúp thị phần, số lượng tài khoản chứng khoán và dư nợ đều bứt phá tăng trưởng 3 con số.

Năm 2022

- Tăng vốn điều lệ công ty lên 3.000 tỷ đồng.
- Ra mắt hệ thống quản trị theo từng giao dịch (Margin Deal), liên tục bổ sung tính năng sản phẩm, giữ vững đà tăng trưởng doanh thu và thị phần.
- Bước đầu xây dựng và triển khai nền tảng Môi giới ảo - AI Broker, sản phẩm ứng dụng dữ liệu, bước đầu tối ưu hóa mảng tin tức, giúp nhà đầu tư tiếp cận được tin nóng, tổng hợp báo cáo tài chính của các công ty một cách rõ ràng, súc tích, dễ xem, từ đó đưa ra các ý tưởng đầu tư và quyết định giao dịch tốt hơn.
- Thành tích đạt được trong năm 2022:



**TOP 6: Tỷ lệ thị phần trên Sở
giao dịch chứng khoán Hà
Nội (HNX) quý 2/2022**

- Các giải thưởng đã đạt được trong năm 2022:



**TOP 10: Thương hiệu tăng
trưởng ấn tượng nhất**



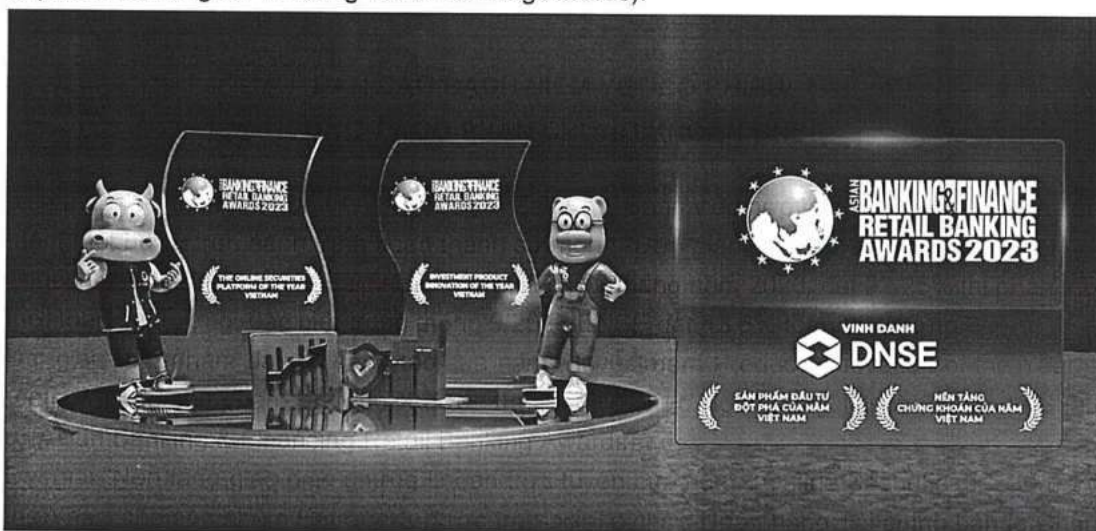
**TOP 10: Thương hiệu hàng
đầu Việt Nam năm 2022**

Năm 2023

- Nhận giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Chứng khoán Phái sinh từ Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Chính thức ký kết hợp tác với đối tác ZaloPay vào ngày 30/06/2023 và đưa sản phẩm tích hợp hiển thị tài khoản giao dịch chứng khoán thông qua ví điện tử ZaloPay. Từ đây, người dùng ZaloPay có thể đăng ký, sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán và giao dịch chứng khoán thông qua sự hỗ trợ từ nền tảng của ví ZaloPay mà không cần chuyển đổi nền tảng, đặc biệt người dùng còn có thể thực hiện các thao tác tra cứu mã cổ phiếu, tìm kiếm thông tin và giao

dịch thuận tiện, nhanh gọn trên nền tảng ví ZaloPay. Bằng việc hợp tác lần này, DNSE đã tiến thêm một bước trên hành trình hoàn thành sứ mệnh "Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt".

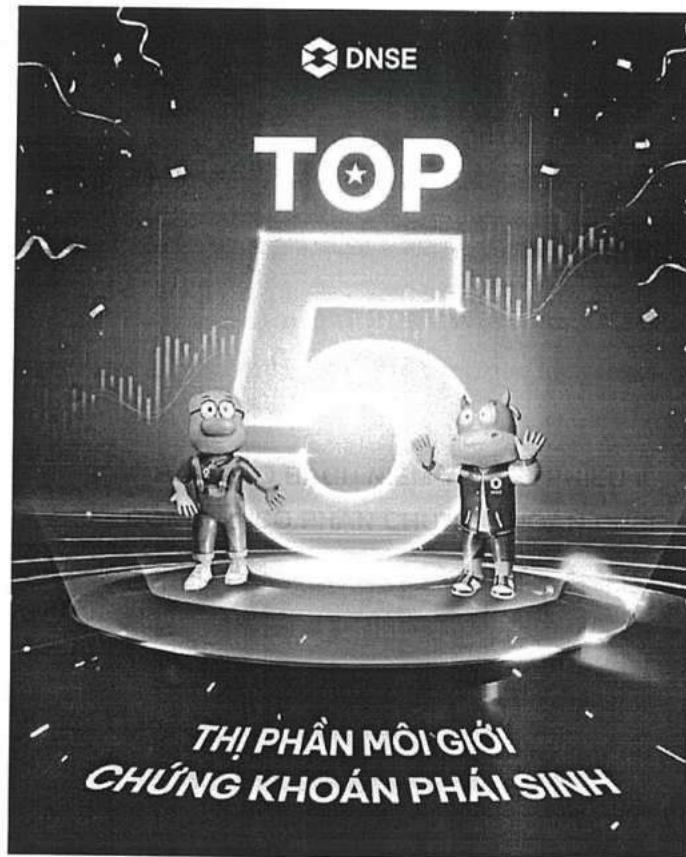
- Thuộc top dẫn đầu thị phần tài khoản mở mới sau 9 tháng năm 2023: đạt 22,25% thị phần mở mới toàn thị trường, đặc biệt trong tháng 9/2023 DNSE đạt 43,6% toàn thị trường.
- Đạt giải "Sản phẩm đầu tư sáng tạo của năm" (Investment Product Innovation of the Year – Vietnam) cho sản phẩm Entrade-X được trao bởi Tổ chức Ngân hàng Tài chính bán lẻ Châu Á (Asian Banking & Financing Retail Banking Awards).
- Đạt giải "Nền tảng giao dịch chứng khoán trực tuyến của năm" (Online Securities Platform of the Year) cho sản phẩm Entrade-X được trao bởi Tổ chức Ngân hàng Tài chính bán lẻ Châu Á (Asian Banking & Financing Retail Banking Awards).



- Đạt danh hiệu Công ty có môi trường Công nghệ tốt nhất tại Hội nghị lãnh đạo Công nghệ CTO Summit 2023
- Được vinh danh Top 10 sản phẩm dịch vụ công nghệ 2023 tại Lễ Công bố và vinh danh Top sản phẩm – dịch vụ Tin dùng Việt Nam 2023 tại Hà Nội
- Được vinh danh Top 10 Thương hiệu mạnh – Tiên phong đổi mới sáng tạo trong Chương trình vinh danh Thương hiệu mạnh Việt Nam 2023.
- Nhận được Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp vào ngày 27/12/2023.

Năm 2024

- Thực hiện Chào bán thành công 30.000.000 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào tháng 01/2024.
- Hoàn thành tăng Vốn điều lệ lên 3.300 tỷ đồng vào tháng 02/2024 và trở thành công ty đại chúng.
- Lọt top 5 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên thị trường phái sinh trong quý I/2024.



1.3 Quá trình tăng, giảm vốn điều lệ:

Công ty được thành lập dưới hình thức Công ty cổ phần vào năm 2007 với số vốn điều lệ là 38 tỷ đồng. Kể từ khi được thành lập đến nay, Công ty đã thực hiện 6 đợt tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động kinh doanh, chi tiết như sau:

Quá trình tăng vốn điều lệ của DNSE

Đơn vị: tỷ đồng

Đợt tăng vốn	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị chấp thuận
	10/2007		38	Góp Vốn điều lệ thành lập Công ty	Giấy phép thành lập và hoạt động số 62/UBCK-GP cấp ngày 30/10/2007	UBCKNN
1	11/2009	12	50	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Giấy phép điều chỉnh số 275/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 05/11/2009 - NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2009 số 02/2009/NQ-CDSL ngày 24/08/2009	UBCKNN

Đợt tăng vốn	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị chấp thuận
2	01/2011	25	75	Chào bán riêng lẻ dưới 100 người cho cổ đông hiện hữu; cán bộ nhân viên; đối tác chiến lược của Công ty	- Giấy phép điều chỉnh số 08/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/01/2011 - NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 số 01/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/05/2010	UBCKNN
3	05/2015	85	160	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/05/2015 - NQ ĐHĐCĐ số 03/2014/ĐHĐCĐ-DNSE ngày 17/11/2014	UBCKNN
4	07/2021	840	1.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Giấy phép điều chỉnh số 58/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/07/2021 - NQ ĐHĐCĐ số 02.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2021	UBCKNN
5	05/2022	2.000	3.000	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 13/05/2022 - NQ ĐHĐCĐ số 03.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021	UBCKNN
6	02/2024	300	3.300	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	- Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/03/2024 - NQ ĐHĐCĐ số 02.1/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 10/08/2023	UBCKNN

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

Chi tiết quá trình tăng Vốn điều lệ:

- **Tăng vốn điều lệ lần 1:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2009 số 02/2009/NQ-CDSL ngày 24/08/2009 thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu	1.200.000	10.000	1.200.000

Tổng cộng	1.200.000	1.200.000
Tỷ lệ phát hành thành công:	100%	
Tổng số tiền thu được:	12.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ tăng thêm:	12.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành:	50.000.000.000	đồng

- Tăng vốn điều lệ lần 2:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 số 01/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/05/2010 thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Cán bộ nhân viên Công ty	300.000	10.000	82.500
Cổ đông hiện hữu	500.000	10.000	417.500
Cổ đông chiến lược	2.200.000	10.000	2.000.000
Tổng cộng	3.000.000		2.500.000

Tỷ lệ phát hành thành công	83,33%	
Tổng số tiền thu được	25.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ tăng thêm	25.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành	75.000.000.000	đồng

- Tăng vốn điều lệ lần 3:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2014/ĐHĐCĐ-DNSE ngày 17/11/2014 thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng Vốn điều lệ, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu	10.500.000	10.000	8.500.000
Tổng cộng	10.500.000		8.500.000

Tỷ lệ phát hành thành công	80,95%	
Tổng số tiền thu được	85.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ tăng thêm	85.000.000.000	đồng
Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành	160.000.000.000	đồng

- Tăng vốn điều lệ lần 4:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2021 thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng Vốn điều lệ, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu	83.890.267	10.000	83.890.267
Cổ đông hiện hữu (phân phối cho cổ đông hiện hữu số cổ phiếu không được phân phối hết)	109.733	10.100	109.733
Tổng cộng	84.000.000		84.000.000
Tỷ lệ phát hành thành công	100,00%		
Tổng số tiền thu được	840.010.973.300	đồng	
Vốn điều lệ tăng thêm	840.000.000.000	đồng	
Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành		1.000.000.000.000	đồng

• **Tăng vốn điều lệ lần 5:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021 thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng Vốn điều lệ, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu	199.969.398	10.000	199.969.398
Cổ đông hiện hữu (phân phối cho cổ đông hiện hữu số cổ phiếu không được phân phối hết)	30.602	11.000	30.602
Tổng cộng	200.000.000		200.000.000
Tỷ lệ phát hành thành công	100,00%		
Tổng số tiền thu được	2.000.030.602.000	đồng	
Vốn điều lệ tăng thêm	2.000.000.000.000	đồng	
Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành		3.000.000.000.000	đồng

• **Tăng vốn điều lệ lần 6:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02.1/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 10/08/2023 thông qua Phương án Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, kết quả cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số lượng phát hành thành công (Cổ phiếu)
Phát hành ra công chúng	29.949.400	30.000	29.949.400
Phân phối cổ phiếu lẻ do làm tròn và từ chối mua	50.600	30.100	50.600
Tổng cộng	30.000.000		30.000.000
Tỷ lệ phát hành thành công	100,00%		
Tổng số tiền thu được	900.005.060.000	đồng	
Vốn điều lệ tăng thêm	300.000.000.000	đồng	

Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành **3.300.000.000.000** đồng

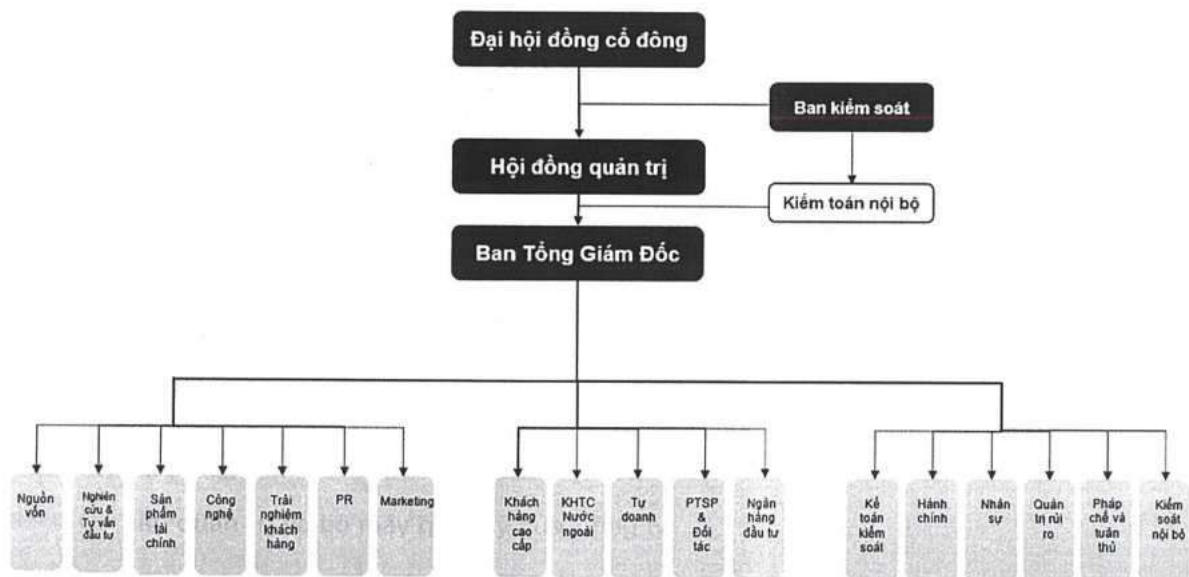
➤ Công ty không có đợt giảm vốn điều lệ nào

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE là công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp theo Giấy phép số 62/UBCK-GP ngày 30/10/2007 của UBCKNN.

- Trụ sở: Tầng 6, Toà nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thì Nhậm, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Chi nhánh: C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), Số 62 Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

3.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo các quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty.

3.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị quyết định hoạt động kinh doanh, có toàn quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc và các thành viên trong

Ban Tổng Giám đốc. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Thành viên HĐQT
5	Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập

3.3 Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có quyền giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên và có cơ cấu như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Trần Vĩnh Cửu	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông Nguyễn Quang Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát

3.4 Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh/ vận hành của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT
2	Ông Phan Nguyễn Hữu Phương	Giám đốc Chi nhánh TP.HCM

3.5 Các phòng ban chức năng

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng Nguồn vốn	<ul style="list-style-type: none">- Phát triển hoạt động huy động vốn trên thị trường cấp I (phát triển mạng lưới quan hệ về vốn với các tổ chức tín dụng ngân hàng và phi ngân hàng, ...);- Phát triển nghiệp vụ mua bán Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu doanh nghiệp, Chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác;- Xây dựng và phát triển các sản phẩm tài chính hợp tác với các tổ chức tín dụng ngân hàng và phi ngân hàng, quỹ đầu tư....

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng Nghiên cứu và tư vấn đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, mục tiêu, cung cấp các sản phẩm phân tích, tư vấn đến từng tập người dùng mục tiêu như khách hàng cá nhân, Nhà đầu tư chuyên nghiệp, B2B2C...; - Xây dựng và chịu trách nhiệm chất lượng báo cáo, sản phẩm tư vấn; - Xây dựng, quản trị và khai thác cơ sở dữ liệu của công ty để phục vụ cho mục đích nghiên cứu, hoạt động tư vấn, phát hành báo cáo.
Phòng Sản phẩm tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu, đề xuất mô hình phát triển sản phẩm mới và cải tiến sản phẩm hiện hữu; - Xây dựng đề bài yêu cầu và phối hợp với bộ phận công nghệ để triển khai xây dựng chi tiết sản phẩm; - Dựa trên các báo cáo kết quả vận hành sản phẩm, đưa ra các phân tích về hiệu quả sản phẩm và đề xuất hướng cải tiến/điều chỉnh sản phẩm phù hợp; - Phối hợp với Dịch vụ khách hàng, PR, Marketing để truyền thông về sản phẩm mới/sản phẩm cải tiến cho khách hàng; - Quản trị chính sách sản phẩm dựa trên đánh giá về trải nghiệm sản phẩm của khách hàng.
Phòng Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý và vận hành hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ phục vụ hệ thống giao dịch chứng khoán; - Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp kỹ thuật để tối ưu hóa tài nguyên và giúp hệ thống hoạt động hiệu quả hơn; - Xây dựng và phát triển hệ thống phần mềm đáp ứng định hướng là công ty chứng khoán đi đầu về công nghệ; - Vận hành hệ thống, xử lý sự cố; - Tối ưu hóa hệ thống thường xuyên.
Phòng Trải nghiệm khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng trải nghiệm Khách hàng và chủ động giúp Khách hàng trải nghiệm dịch vụ thuận tiện và thành công: Lên chương trình hoặc kết hợp đối tác triển khai đào tạo giới thiệu sản phẩm tới Khách hàng; Xây dựng kịch bản và triển khai các luồng Marketing Automation – Tiếp thị tự động tới khách hàng theo từng kênh/nguồn khác nhau; Tìm hiểu nhu cầu Khách hàng để truyền thông, giới thiệu về các Sản phẩm dịch vụ đang có; Xây dựng chân dung và phân nhóm Khách hàng để đề xuất các chính sách khác biệt theo từng nhóm; khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng để cải tiến Sản phẩm – Dịch vụ; - Giúp Khách hàng thực hiện giao dịch và xử lý các yêu cầu hỗ trợ của Khách hàng chính xác, nhanh chóng: Tiếp nhận yêu cầu, giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại qua các kênh hỗ trợ của DNSE; Tiếp nhận ý kiến của Khách hàng để đóng góp vào việc phát triển Sản phẩm Dịch vụ; Hạch toán các giao dịch tiền của KH: nộp tiền, rút tiền, ứng trước...; Theo dõi, quản lý luồng tiền qua ngân hàng; Đối chiếu, cân tiền của Nhà đầu tư trên các hệ thống; Thanh toán tiền cổ tức, thực hiện quyền; Thu nợ, các khoản phí phát sinh trong quá trình giao dịch....

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
Phòng PR	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược PR thương hiệu và kế hoạch triển khai truyền thông thương hiệu theo từng giai đoạn; - Tổ chức, quản lý các chương trình quảng bá thương hiệu và các sự kiện truyền thông; - Xây dựng, phát triển và duy trì mối quan hệ với các cơ quan, đối tác truyền thông; - Tổ chức các hoạt động sự kiện nội bộ cho Công ty.
Phòng Marketing	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu dự báo thị trường; - Xây dựng và thực hiện kế hoạch chiến lược Marketing; - Triển khai, lan tỏa nội dung trên các nền tảng social media; - Xây dựng và quản trị các kênh mạng xã hội; - Hợp tác với các bộ phận để xây dựng kế hoạch bài viết, biên tập nội dung tiếp thị cho các sản phẩm dịch vụ và phát triển hình ảnh công ty.
Phòng Khách hàng cao cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tệp Khách hàng Cao Cấp (Khách hàng VIP) về cả số lượng, chất lượng; - Xây dựng chính sách kinh doanh, chính sách khách hàng, khả năng cạnh tranh và thực thi kế hoạch kinh doanh cho phân khúc Khách hàng VIP; - Phát triển nguồn nhân lực và mạng lưới cộng tác viên broker, thiết lập các nguyên tắc, tiêu chuẩn quản lý, chăm sóc, tư vấn cho khách hàng theo yêu cầu tiêu chuẩn dịch vụ cao cấp của DNSE đối với nhóm VIP nhằm phục vụ tốt nhất và khai thác phát triển kinh doanh tới đối tượng khách hàng này; - Tìm hiểu rõ nhu cầu, năng lực tài chính, tiềm năng của khách hàng, tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phản hồi, đề xuất từ khách hàng chủ động đề xuất các chính sách phù hợp áp dụng theo nhu cầu của từng khách hàng phù hợp với khả năng cung cấp dịch vụ của DNSE; - Thực hiện các hoạt động tư vấn đầu tư, hỗ trợ giao dịch lệnh, gửi các báo cáo theo yêu cầu từ khách hàng; - Đồng hành cùng với các khách hàng được giao quản lý trong suốt quá trình trải nghiệm nhằm giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận các nền tảng công nghệ, nền tảng tri thức, sản phẩm, dịch vụ đa dạng của DNSE mang lại sự hài lòng, gắn bó của khách hàng để trở thành khách hàng trung thành của DNSE; - Thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động phát triển kinh doanh với tệp Khách hàng VIP nhằm duy trì tệp khách hàng VIP hiện tại và tìm kiếm, mở rộng các tệp khách hàng VIP mới cho Công ty.
Phòng Khách hàng tổ chức ("KHTC") nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với DVKH, trong việc mở, quản lý tài khoản cho khách hàng và thanh toán giao dịch của KHTC nước ngoài; - Nhận lệnh, kiểm tra lệnh và nhập lệnh giao dịch mua bán chứng khoán của KHTC nước ngoài vào hệ thống của TTGDCK; - Xác nhận kết quả giao dịch cho KHTC nước ngoài;

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn khách hàng về thủ tục mở tài khoản, giao dịch, đầu tư chứng khoán niêm yết tại TTGDCK cho KHTC nước ngoài.
Phòng Phát triển sản phẩm và Đối tác	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản phẩm dành cho khách hàng; - Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các đối tác hiện tại của Công ty và mở rộng phạm vi hợp tác các sản phẩm dịch vụ mới của Công ty; - Tìm kiếm & phát triển mối quan hệ với đối tác mới trên thị trường, tìm kiếm cơ hội hợp tác sản phẩm dịch vụ của Công ty.
Phòng Tự doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng chiến lược, chính sách và chỉ tiêu cho hoạt động Tự doanh; - Tổ chức thực hiện nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán từ nguồn vốn tự có và vốn vay của Công ty; - Xây dựng danh mục đầu tư trên cơ sở phân bổ hạn mức đầu tư, lợi nhuận kỳ vọng, rủi ro có thể chấp nhận, kỳ hạn đầu tư, phân bổ ngành, phân bổ chứng khoán.
Phòng Ngân hàng đầu tư (IB)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển các dịch vụ cung cấp cho khách hàng như: Dịch vụ thị trường vốn (ECM); dịch vụ thị trường nợ (DCM); dịch vụ tư vấn mua bán sáp nhập (M&A); dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp; - Phát triển mở rộng các loại hình nghiệp vụ sang các lĩnh vực khác và định hướng trở thành một định chế tài chính kinh doanh đa dạng (như: Nghiệp vụ đầu tư, nghiên cứu...);
Phòng Kế toán kiểm soát	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác tài chính, kế toán của Công ty; - Thực hiện việc thanh quyết toán toàn bộ các giao dịch của Công ty và khách hàng; - Phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng phương án tài chính của Công ty, các phương án vay vốn, sử dụng vốn, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế; - Lập báo cáo tài chính tháng, quý, năm và các báo cáo khác theo chế độ quy định.
Phòng Hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ theo quy định của Công ty; - Lập kế hoạch dự trù mua sắm và quản lý trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm và thực hiện việc mua sắm; - Phối hợp với các Phòng liên quan chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất, tổ chức liên hoan và thực hiện công tác hội họp, tiếp khách, du lịch của Công ty.
Phòng Nhân sự	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các quy trình, chính sách liên quan đến nhân sự trong Công ty; - Tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng, bố trí lao động (bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động);

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực kế cận cho Công ty; - Thực hiện các chế độ, phúc lợi cho CBNV trong Công ty (tính lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, kê khai thuế thu nhập cá nhân, ...).
Phòng Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý, giám sát danh mục cho vay kỳ quỹ và đề xuất các biện pháp điều chỉnh, cải thiện danh mục phù hợp với định hướng của Ban lãnh đạo; - Tham gia xây dựng quy định/quy trình liên quan đến quản trị rủi ro cho vay, góp ý/thẩm định văn bản liên quan đến sản phẩm/nghiệp vụ cho vay trước khi ban hành; - Nhận diện, xác định nguồn gốc và xử lý các loại rủi ro khác nhau của Công Ty; - Nghiên cứu, phân tích thông tin, dữ liệu trong và ngoài ngành chứng khoán (thị trường, ngành/lĩnh vực, ...) để nhận diện và đưa ra cảnh báo sớm các dấu hiệu rủi ro tiềm ẩn và đề xuất các định hướng cho vay, đầu tư theo ngành/lĩnh vực; - Nghiên cứu, phân tích nhu cầu, xu hướng của thị trường, của khách hàng, các sản phẩm/dịch vụ của các công ty chứng khoán phù hợp cho khách hàng; đề xuất các giải pháp nâng cấp, phát triển sản phẩm, dịch vụ, chính sách khách hàng, chính sách môi giới cho công ty.
Phòng Pháp chế và tuân thủ	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn, đưa ra các ý kiến đánh giá về pháp lý đối với các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động nghiệp vụ, sản phẩm dịch vụ, dự án, văn kiện, hợp đồng, hoạt động khác của Công ty; - Thực hiện rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm nội bộ của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật; - Rà soát, cập nhật và cảnh báo các rủi ro pháp lý liên quan đến hoạt động của Công ty; - Truyền thông, đào tạo pháp lý cho CBNV của Công ty.
Phòng Kiểm soát nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền; - Tham mưu thiết lập chính sách và quy trình nội bộ; - Đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh; - Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ quy định của pháp luật; - Đánh giá hiệu quả của các hoạt động; - Đánh giá việc tuân thủ cam kết trong hợp đồng;

Phòng, ban	Nhiệm vụ, chức năng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin; - Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty.

4. Danh sách Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty; Danh sách Cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1 Danh sách Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông lớn của DNSE tại ngày 17/05/2024

STT	Cổ đông	Số CMND/ĐKKD/Mã số GDCK	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	0108400691	Số 46 phố Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	168.300.000	51,0%
2	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	0109201071	Số 46 phố Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	33.000.000	10,0%
3	Pyn Elite Fund (NON-UCITS)	CA5604	C/O PYN Fund Management Ltd, PL 139 00101, Helsinki, Finland / C/O PYN Fund Management Ltd, PL 139 00101, Helsinki, Phần Lan	36.000.000	10,9%
Tổng cộng				237.300.000	71,9%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

4.2 Danh sách Cổ đông sáng lập

Theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 120 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020: Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phiếu của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phiếu phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Các hạn chế đối với cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE được thành lập kể từ ngày 30/10/2007, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu của cổ đông sáng lập đều đã hết hiệu lực.

4.3 Cơ cấu Cổ đông của Công ty

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông đến thời điểm 17/05/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I	Trong nước	294.000.000	89,09%	669
	- Tổ chức	201.300.000	61,00%	2
	- Cá nhân	92.700.000	28,09%	667
II	Nước ngoài	36.000.000	10,91%	1
	- Tổ chức	36.000.000	10,91%	1
	- Cá nhân	0	0	0
Tổng cộng		330.000.000	100,00%	670

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

5. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của tổ chức niêm yết, những công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

5.1 Công ty mẹ của DNSE

Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital

Tên Công ty	:	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital
Địa chỉ	:	Số 46 phố Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(+84) 24 7105 9988
Website	:	https://encapital.io/
Giấy CNDKDN	:	Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0108400691 cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư lần đầu ngày 09/08/2018 và điều chỉnh lần 4 ngày 22/04/2022 và Giấy chứng nhận số 75/DNKHCN ngày 09/02/2021 bởi Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội.
Vốn điều lệ	:	1.923.770.000.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh	:	- Xuất bản phần mềm - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính, kinh doanh
Tỷ lệ sở hữu tại DNSE	:	51,00%

5.2 Công ty con

Không có.

5.3 Những công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có.

6. Hoạt động kinh doanh**6.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty gồm:

- Môi giới chứng khoán: bao gồm các hoạt động về môi giới mua bán chứng khoán cho nhà đầu tư, tư vấn, dịch vụ lưu ký;
- Tự doanh chứng khoán: Các hoạt động mua bán chứng khoán của Công ty trên thị trường;
- Kinh doanh nguồn vốn: Các hoạt động cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán của nhà đầu tư, tiền gửi ngân hàng;
- Ngân hàng đầu tư: Các hoạt động tư vấn, đại lý phát hành chứng khoán cho đối tác doanh nghiệp để cung cấp giải pháp cho các vấn đề về vốn, thanh khoản, các kênh đầu tư nhằm tối ưu nguồn vốn và dòng tiền.

DNSE luôn đặt trọng tâm vào hoạt động môi giới chứng khoán và kinh doanh nguồn vốn thông qua việc giới thiệu các sản phẩm mới, hữu ích cho nhà đầu tư để đáp ứng với tiêu chí “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” và tầm nhìn “kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ” của Công ty. Các sản phẩm của DNSE luôn gắn liền với nhu cầu của nhà đầu tư, giúp giao dịch nhanh chóng, dễ dàng quản lý rủi ro trong danh mục đầu tư và thuận tiện trong việc tính toán lãi lỗ của hoạt động đầu tư. Các hoạt động kinh doanh trên đã và đang đóng góp lớn vào cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong thời gian qua, góp phần giúp Công ty phát triển nhanh chóng và nâng vị thế cạnh tranh với các công ty chứng khoán khác trên thị trường. Chi tiết các hoạt động như sau:

6.1.1 Môi giới chứng khoán

Việc nắm bắt những thay đổi trong thói quen tiêu dùng của khách hàng kể từ đại dịch Covid-19 càng cho thấy việc chuyển đổi số trong doanh nghiệp là cần thiết và cấp bách. Đáp ứng được với nhu cầu đó, DNSE đã tập trung chú trọng đầu tư nền tảng công nghệ, giúp cho nhà đầu tư: Giao dịch đơn giản hơn (sử dụng các lệnh điều kiện, công cụ cắt lỗ và cảnh báo tự động để giúp cho nhà đầu tư không bị chi phối bởi cảm xúc khi giao dịch. Nhà đầu tư hoàn toàn có thể giao dịch tự động thông qua các chiến lược cài đặt trước), thông minh hơn (DNSE sẽ cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến hướng tới người sử dụng, đáp ứng được nhu cầu từ cá nhân tới tổ chức, từ nhà đầu tư chuyên nghiệp tới nhà đầu tư mới tham gia thị trường). Sản phẩm của DNSE luôn được tối ưu và khách hàng luôn tiếp cận được dịch vụ, không bị gián đoạn; đáp ứng mong muốn của khách hàng, giúp khách hàng có thể tiếp cận dễ dàng, mọi lúc mọi nơi.

DNSE đã triển khai các sản phẩm:

- Ứng dụng mở tài khoản hoàn toàn trực tuyến cùng với việc ký hợp đồng điện tử thông qua giải pháp định danh khách hàng điện tử (eKYC – Electronic Know Your Customer). Với giải pháp này, chỉ cần một chiếc điện thoại có kết nối Internet, nhà đầu tư có thể mở tài khoản mọi lúc mọi nơi chỉ trong khoảng 3-5 phút mà không cần phải đến trực tiếp quầy giao dịch. Theo đó, hợp đồng mở tài khoản truyền thống với phương thức hoàn thiện hồ sơ bản cứng về công ty sẽ được thay thế hoàn toàn bằng hợp đồng điện tử. Việc trực tuyến hóa thủ tục và quy trình đã giúp rút ngắn tối đa thời gian từ khi khách hàng mở tài khoản đến khi giao

dịch, đồng thời tối ưu hóa nguồn lực của doanh nghiệp và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

- Kết nối dịch vụ thu chi hộ tự động với các ngân hàng thông qua giải pháp tài khoản định danh chứng khoán (Virtual Account). Hiện tại DNSE đã kết nối dịch vụ thu chi hộ tự động cho 06 ngân hàng: VPBank, MBBank, VIB, Sacombank, BIDV, Việt Á.
- Kết nối dịch vụ quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán thông qua các ứng dụng, trang thông tin điện tử, các đối tác hợp tác như ZaloPay, ... từ đó cho phép khách hàng có thể trực tiếp tham gia thị trường chứng khoán bằng cách sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán tại DNSE thông qua giao diện của ứng dụng, trang thông tin điện tử của đối tác một cách an toàn và thuận tiện.

Bằng việc xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ hiện đại và tự động giúp DNSE tối ưu hóa chi phí ở mức thấp nhất, khách hàng khi mở tài khoản giao dịch trên ứng dụng Entrade X (Ứng dụng giao dịch chứng khoán của DNSE) sẽ được hưởng chính sách Miễn phí giao dịch trọn đời.



Việc áp dụng công nghệ & chính sách giao dịch hấp dẫn đã giúp DNSE tăng trưởng số lượng tài khoản mở mới. Lượng khách hàng mở mới tài khoản giao dịch chứng khoán của DNSE trong năm 2022 đạt 145.121 tài khoản, dẫn tới tổng số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán cuối năm 2022 đạt 189.950 tài khoản. Trong năm 2023, DNSE vẫn tiếp tục ghi nhận tốc độ mở mới tài khoản giao dịch chứng khoán mạnh mẽ với 371.434 tài khoản, tăng trưởng 195,5% so với cùng kỳ năm 2022.

Doanh thu hoạt động môi giới của Công ty đến từ các nguồn cụ thể như sau:

Cơ cấu doanh thu hoạt động môi giới Công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
Doanh thu hoạt động Môi giới	87.683	71.853	33.428
- Phí giao dịch cơ sở	84.848	65.128	27.656
- Phí sinh	-	2.517	4.456
- Phí lưu ký, chuyển khoản chứng khoán	2.835	4.207	1.316
Giá trị giao dịch cơ sở	75.610.503	86.483.905	33.999.831
Giá trị giao dịch phái sinh		58.214.616	114.622.547

Doanh thu từ hoạt động môi giới của công ty chủ yếu xuất phát từ phí giao dịch chứng khoán cơ sở, với các con số ấn tượng là 84,85 tỷ đồng trong năm 2022; 65,13 tỷ đồng trong năm 2023, và 27,66 tỷ đồng trong quý đầu tiên của năm 2024. Những con số này chiếm khoảng 80-90% tổng doanh thu từ môi giới chứng khoán của công ty. Trong khi đó, giá trị giao dịch cơ sở qua hệ thống của DNSE đạt 86.483 nghìn tỷ đồng, tăng 14,38% so với cùng kỳ năm trước, và riêng trong quý 1 năm 2024, con số này lên tới gần 34 nghìn tỷ đồng. Với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của cơ chế miễn phí giao dịch, giảm mạnh phí giao dịch từ các công ty chứng khoán trên thị trường, dẫn đến dù năm 2023 giá trị giao dịch chứng khoán của công ty có tăng nhưng doanh thu phí giao dịch lại giảm.

Đối với sản phẩm giao dịch phái sinh, một trong những điểm mạnh cạnh tranh của DNSE, doanh thu đã đạt 4,46 tỷ VNĐ trong quý 1 năm 2023, gần gấp đôi so với toàn bộ năm 2023. Giá trị giao dịch phái sinh cũng chứng kiến sự tăng trưởng đáng kể, với 114,6 nghìn tỷ đồng được ghi nhận trong quý 1 năm 2024, so với 58,2 nghìn tỷ đồng của cả năm 2023.

Số lượng chứng khoán quản lý năm 2023 tại DNSE đạt hơn 1.304 triệu cổ phiếu và giá trị chứng khoán giao dịch cả năm 2023 đạt 86.484 tỷ đồng. Trong Quý I/2024, DNSE ghi nhận 120.207 tài khoản mở mới nâng tổng số lượng tài khoản quản lý lên 681.591 tài khoản, số lượng chứng khoán quản lý đạt gần 1.700 triệu cổ phiếu và giá trị chứng khoán giao dịch đã đạt gần 34.000 tỷ đồng.

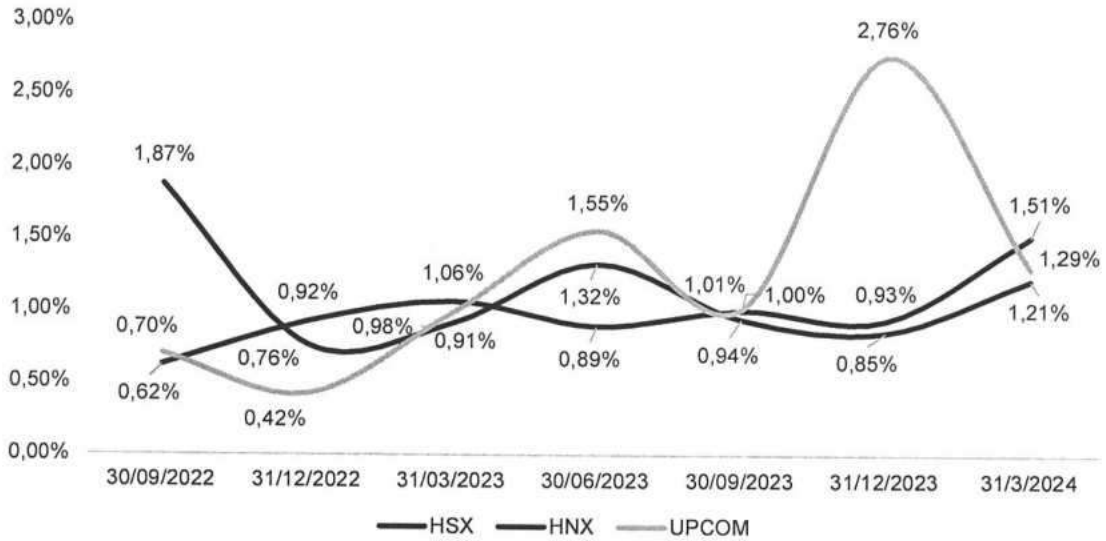
Số tài khoản quản lý và giá trị tài sản quản lý bởi Công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
Số lượng tài khoản quản lý	189.950	561.384	681.591
AUM – Tổng tài sản quản lý (triệu đồng)	17.247.997	26.381.336	37.801.295

(Nguồn: DNSE)

Từ thời điểm thay đổi định hướng sử dụng công nghệ trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, thị phần môi giới của DNSE tại các Sàn giao dịch chứng khoán như TP Hồ Chí Minh ("HSX"), Hà Nội ("HNX") và thị trường của những công ty đại chúng chưa niêm yết ("UPCOM") liên tục được cải thiện.

Thị phần môi giới DNSE

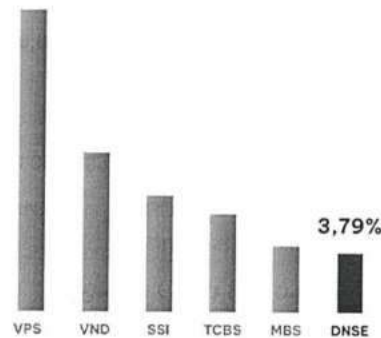


(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

Đặc biệt vào Quý II/2022, DNSE đứng vị trí thứ 6 trong danh sách 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất HNX. Với thị phần 3,79%, DNSE xếp ngay sau những cái tên quen thuộc trên thị trường. Tiêu biểu vào tháng 6/2022, thị phần tại HNX của DNSE là 8,79%. Với những nỗ lực đẩy mạnh dịch vụ khách hàng, DNSE đang dần khẳng định vị trí, vươn lên chiếm lĩnh thị phần cơ sở trong những ngày đầu năm 2024 đạt đỉnh 1,9% và đang dao động ở mức 1,5%.

Đạt

**TOP 6
CTCK**
có thị phần môi giới
LỚN NHẤT HNX
Quý II/2022



Tiếp nối đà phát triển, kết thúc Quý I/2024, DNSE đã lọt danh sách 5 công ty có thị phần môi giới chứng khoán phái sinh lớn nhất theo số liệu do HNX công bố. Với một triệu hợp đồng chứng khoán phái sinh đã mở, DNSE chiếm 4,01% thị phần môi giới phái sinh trên HNX. DNSE đạt được thành tích này sau tròn 1 năm ngày ra mắt sản phẩm giao dịch chứng khoán phái sinh Future X trên ứng dụng Entrade X by DNSE.

6.1.2 Hoạt động kinh doanh nguồn vốn và tự doanh

Măng kinh doanh nguồn vốn có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quản trị, phân bổ và tối ưu hóa dòng vốn của DNSE cho các hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ. Phạm vi nguồn vốn quản lý bao gồm nguồn vốn chủ sở hữu, tín dụng ngân hàng, phát hành trái phiếu và nguồn vốn huy

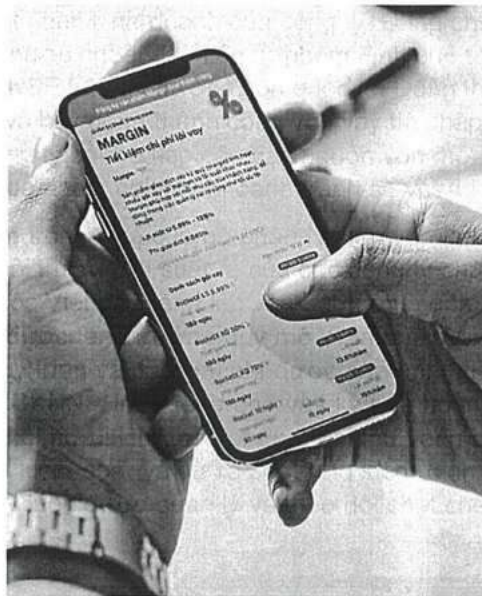
động khác. Việc duy trì, mở rộng, điều phối nguồn vốn hiệu quả đã giúp DNSE giữ vững đà tăng trưởng trong năm trong các năm qua.

Về quản lý huy động vốn, ngày 13/05/2022, DNSE đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng thông qua hình thức chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Kết quả của đợt tăng vốn này là bước đệm quan trọng giúp DNSE gia tăng năng lực triển khai, tiếp tục mở rộng thị phần và quy mô phát triển trong năm 2022.

Để tiếp tục theo đuổi mục tiêu phát triển tài chính và củng cố vị thế trên thị trường, tháng 2 năm 2024, Công ty đã hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) với mức giá chào bán 30.000 đồng/cổ phiếu, huy động thêm 900 tỷ đồng và nâng vốn điều lệ của Công ty từ 3.000 tỷ lên 3.300 tỷ đồng. Đây là bước đi quan trọng, thể hiện quyết tâm của DNSE trong việc mở rộng quy mô, gia tăng nguồn lực tài chính cho kế hoạch phát triển trong thời gian tiếp theo.

Bộ phận Nguồn vốn đã thực hiện mở rộng quan hệ tín dụng với các Ngân hàng trong nước, tiến tới phát triển quan hệ tín dụng với các Ngân hàng quốc tế với mục tiêu đa dạng hóa nguồn vốn huy động bằng cả nội tệ và ngoại tệ. Nguồn vốn được điều phối hiệu quả, đáp ứng kịp thời, đầy đủ, với chi phí hợp lý cho các hoạt động kinh doanh của công ty. Đáng chú ý, trong năm 2023, DNSE đã nhận được hạn mức tín dụng nước ngoài đầu tiên từ nhóm định chế tài chính Đài Loan, qua đó nâng cao xếp hạng tín nhiệm của DNSE trên thị trường vốn quốc tế. Đồng thời, DNSE tiếp tục tăng quy mô các hạn mức tín dụng sẵn có và huy động thành công vốn vay tín chấp từ các ngân hàng trong nước. Đây cũng là chiến lược để công ty có thể tiếp cận các nguồn vốn mới với lãi suất hợp lý, từ đó cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, có chi phí cạnh tranh so với thị trường.

Một hoạt động rất quan trọng nữa của bộ phận Nguồn vốn là hoạt động cho vay ký quỹ. Mặc dù cũng bị cạnh tranh trong môi trường lãi suất rẻ của các công ty chứng khoán nước ngoài và cũng từ các công ty chứng khoán gốc Việt đã thành lập và phát triển mạnh mẽ trên thị trường nhưng hoạt động cho vay ký quỹ vẫn giữ được tăng trưởng quy mô. Sản phẩm giao dịch ký quỹ được xây dựng dựa trên hệ thống quy chế, quy trình và các tiêu chí được cập nhật định kỳ, thường xuyên, đảm bảo tuân thủ các quy định của UBCKNN. Hoạt động cho vay ký quỹ hoàn toàn nằm trong phạm vi kiểm soát rủi ro chặt chẽ nhờ sự phối hợp kiểm tra kiểm soát nhiều vòng của các bộ phận Sản phẩm tài chính, Quản trị rủi ro, Kế toán kiểm soát và sự rà soát hậu kiểm định kỳ của bộ phận Kiểm soát nội bộ. Danh mục giao dịch ký quỹ luôn được quản lý và theo dõi chặt chẽ phù hợp với diễn biến của thị trường.



Kết thúc năm 2022, quy mô danh mục cho vay ký quỹ & ứng trước tiền bán chứng khoán đạt hơn 2.280,4 tỷ đồng. Việc sử dụng hệ thống quản trị rủi ro hệ thống kỹ thuật và hạ tầng công nghệ thông minh đã giúp DNSE giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động kinh doanh cho vay ký quỹ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Doanh thu từ hoạt động giao dịch ký quỹ năm 2022 đạt 211 tỷ đồng, đóng góp 45% trong tổng doanh thu năm 2022 của DNSE. Hết năm 2023, giá trị cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán của DNSE đạt mức 2.483 tỷ đồng. Doanh thu cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán mang về 286,2 tỷ đồng trong năm 2023, tăng trưởng 28,3% so với năm 2022. Trong Quý I/2024, Doanh thu từ hoạt động này đã đạt hơn 74 tỷ đồng, chiếm khoảng 41% tổng doanh thu cả quý của Công ty.

Sự tăng trưởng mạnh mẽ đến từ việc mở rộng nguồn vốn chủ sở hữu, xây dựng hệ thống sản phẩm tài chính hiệu quả, hấp dẫn và cách áp dụng công nghệ trong việc tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng giao dịch tại DNSE. Tăng trưởng cho vay giao dịch ký quỹ luôn là một trong những mục tiêu phát triển của DNSE xuyên suốt các thời kỳ.

Về hoạt động tự doanh, DNSE đã thực hiện đa dạng nguồn thu và giảm thiểu rủi ro thị trường trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, phân bổ nguồn lực hợp lý để tăng quy mô đầu tư các sản phẩm tài chính dài hạn, có lãi suất cố định như tiền gửi, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu do các tổ chức tín dụng phát hành. Với mục tiêu tiếp tục mở rộng và phát triển mạnh hoạt động đầu tư, nắm bắt triệt để cơ hội thị trường nhưng vẫn đảm bảo rủi ro nằm trong phạm vi cho phép.

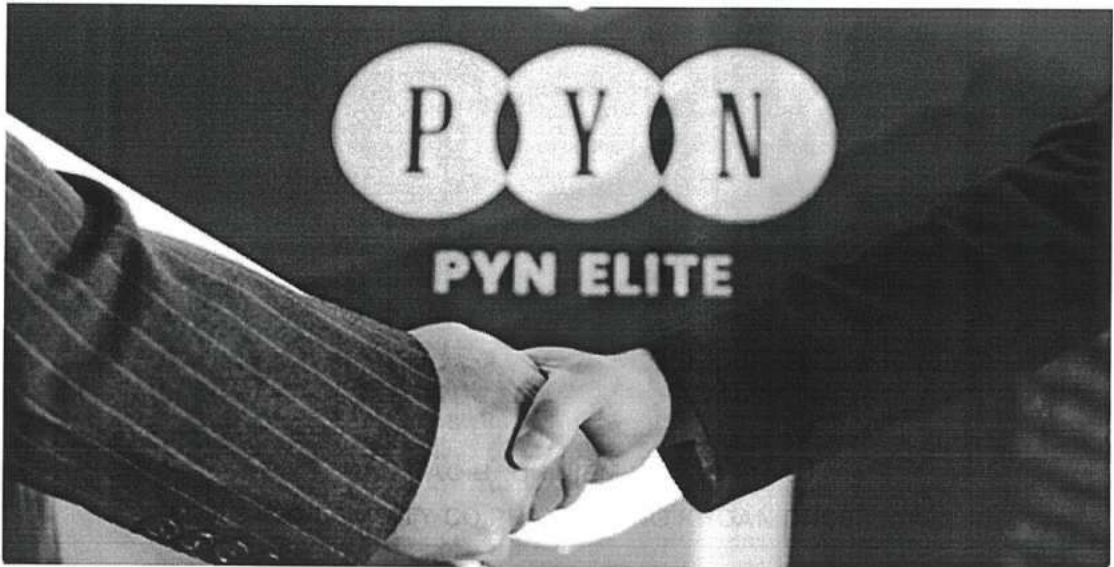
6.1.3 Hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư

Hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm cung cấp cho nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, từ năm 2022, DNSE đã có những bước tập trung mới trong mảng Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư dành cho khách hàng doanh nghiệp.

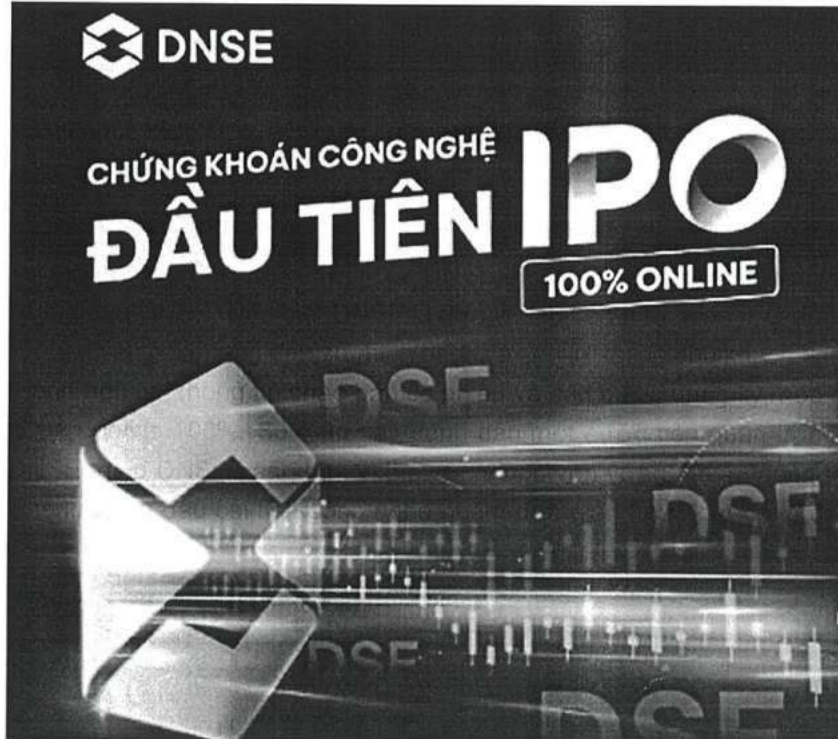
Với vai trò là một định chế tài chính trung gian kết nối và tạo dòng chảy vốn xuyên suốt trên thị trường, DNSE tham gia thực hiện các nghiệp vụ tư vấn, đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu cho một số doanh nghiệp niêm yết để giải quyết các vấn đề về vốn, thanh khoản, các kênh đầu tư nhằm tối ưu nguồn vốn và dòng tiền.

Về nghiệp vụ thị trường Vốn, năm 2023 thị trường vốn đón nhận nhiều thông tin thiếu tích cực. Ngân hàng Nhà nước liên tiếp giảm trần lãi suất huy động, lãi suất cho vay ngắn hạn khiến mặt bằng lãi suất VND giảm mạnh, tuy nhiên, dư nợ tín dụng vẫn không thể tăng như mục tiêu của Chính phủ đã đề ra. Bên cạnh, việc FED liên tục tăng lãi suất khiến tỷ giá USD/VND tăng mạnh. Điều này dẫn đến dòng vốn ngoại rút khỏi thị trường chứng khoán với quy mô lớn. Trong điều kiện không thuận lợi đó, với mạng lưới đối tác trong và ngoài nước sâu rộng cùng đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm, khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE luôn cải tiến và cung cấp sản phẩm đa dạng, dịch vụ tài chính uy tín, kết nối tạo ra nhiều cơ hội về vốn cho khách hàng, đặc biệt trong năm 2023 DNSE đã nỗ lực và hoàn tất triển khai các thương vụ thu xếp vốn thành công, tiêu biểu là:

- Tư vấn và triển khai thành công thương vụ Pyn Elite Fund, quỹ ngoại từ Phần Lan góp vốn tương đương 10,9% cổ phần của DNSE hiện tại. Đây là một trong rất ít thương vụ mua bán cổ phần có giá trị lớn thành công trong năm 2023.



- Triển khai thành công thương vụ IPO của DNSE, huy động 900 tỷ đồng với hơn 600 nhà đầu tư trở thành cổ đông của DNSE. Đặc biệt DNSE là đơn vị đầu tiên thực hiện IPO dưới hình thức trực tuyến (online) 100%. Điều này mang đến sự minh bạch và tiện lợi tối đa cho khách hàng khi mọi thông tin, số liệu về doanh nghiệp, thông tin chào bán cổ phiếu và các bước đăng ký, nộp cọc... đều được hiển thị và thực hiện online 100%. Sự kiện này đánh dấu một bước tiến quan trọng trên hành trình phát triển của DNSE, giúp DNSE nâng tầm vị thế với nguồn vốn vững mạnh, đồng thời một lần nữa thể hiện những nỗ lực dẫn đầu cải tiến công nghệ nhằm đơn giản hóa hoạt động đầu tư cho Khách hàng.



Về nghiệp vụ thị trường Nợ, Năm 2023 là một trong những năm ảm đạm nhất của thị trường nợ do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng của thị trường trái phiếu từ Quý 4/2022. Tỷ lệ các tổ chức phát hành chậm trả lãi hoặc thậm chí không thể trả lãi là rất cao, dẫn tới niềm tin của các nhà đầu tư trên thị trường này giảm sút nghiêm trọng. Các thương vụ phát hành trái phiếu mới trên thị trường hầu hết là các thương vụ để trả nợ gốc cho các khoản đã đáo hạn trong năm. Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE chủ yếu tư vấn và đưa ra các giải pháp để có các nguồn vốn tạm thời, ngắn hạn cho các khách hàng, hạn chế các hoạt động phát hành trái phiếu do điều kiện thị trường không thuận lợi.

Về nghiệp vụ mua bán sáp nhập doanh nghiệp, từ năm 2023, các thương vụ mua bán sáp nhập gần như đóng băng do rất nhiều yếu tố, đặc biệt là "sự phòng thủ" của các nhà đầu tư nước ngoài. Mặc dù nhu cầu tìm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của các doanh nghiệp trong nước vẫn tăng cao, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn của thị trường tín dụng nhưng hầu hết các thương vụ vẫn chưa gặp được người mua. Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư DNSE hiện đang đẩy mạnh tư vấn hoạt động M&A cho một số doanh nghiệp trong các lĩnh vực Fintech (Công nghệ tài chính), Nông nghiệp – Hàng tiêu dùng, Giáo dục, Năng lượng mới, Dược phẩm, Giải trí...

6.2 Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

(i) Cơ cấu Doanh thu theo hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng trưởng cùng kỳ	Quý I/2024
1.1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL)	18.718	157.859	743,4%	15.954
<i>a</i> Lãi bán các tài sản tài chính FVTPL	15.792	135.169	755,9%	14.475
<i>b</i> Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC FVTPL	(6.480)	306	-	3.419
<i>c</i> Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL	9.406	22.385	138,0%	-1.940
1.2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	112.885	195.976	73,6%	57.063
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	223.075	286.224	28,3%	74.202
1.6 Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	84.848	67.645	-20,3%	32.112
1.7 Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	250	100	-60,0%	-
1.8. Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	6.654	559	-91,6%	-
1.9. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2.835	4.207	48,4%	1.316
1.10. Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư tài chính	90	200	122,2%	-
1.11. Thu nhập hoạt động khác	2.732	1.743	-36,2%	854
Cộng doanh thu hoạt động	452.087	714.514	58,0%	181.501

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng trưởng cùng kỳ	Quý I/2024
3.1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	21	0,896	-95,7%	0
3.2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định	1.854	3.457	86,5%	1.409
3.4. Doanh thu khác về đầu tư	2.906	2.982	2,6%	22
Cộng doanh thu hoạt động tài chính	4.781	6.440	34,7%	1.431
III TỔNG DOANH THU	456.868	720.954	57,8%	182.932

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Trong năm 2023, DNSE tiếp tục tốc độ tăng trưởng vượt bậc với tổng doanh thu đạt 720.954 triệu đồng, tăng 57,8% so với cùng kỳ. Để đạt được kết quả kinh doanh năm 2023, công ty tiếp tục phát triển tệp khách hàng, với tổng số lượng khách hàng đạt 561.384 (tăng 195,5% so với cùng kỳ) và tổng NAV khách hàng đạt 23.672.908 triệu đồng (Tăng 59,7% so với cùng kỳ). Tốc độ tăng trưởng này tiếp tục được duy trì trong Quý I/2024, DNSE ghi nhận số lượng khách hàng đạt 681.591 (tăng 120.207 khách hàng so với tổng số lượng khách hàng ghi nhận vào thời điểm cuối năm 2023) và tổng NAV khách hàng đạt 34.310.588 triệu đồng.

Trong cơ cấu tổng doanh thu của DNSE, ba lĩnh vực chính bao gồm Lãi từ các tài sản tài chính được ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL); Lãi từ các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM); và Lãi từ các khoản cho vay và phải thu - luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong doanh thu của Công ty.

Đối với doanh thu từ các tài sản tài chính được ghi nhận thông qua lãi, lỗ (FVTPL): Đây là lĩnh vực hoạt động đầu tư tài chính, bao gồm cổ phiếu niêm yết/chưa niêm yết, chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu nhằm tạo thu nhập cho công ty. DNSE đã ghi nhận doanh thu 157.859 triệu đồng năm 2023 và 15.954 triệu đồng trong quý I/2024.

Đối với doanh thu từ các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM), DNSE chủ yếu đầu tư vào chứng chỉ tiền gửi tại các ngân hàng uy tín trên thị trường. Kết thúc năm 2023, lĩnh vực này đem đến 195.976 triệu đồng doanh thu cho DNSE, tăng 73,6% so với năm 2022 và hết Quý I/2024 đạt doanh thu 57.063 triệu đồng.

Doanh thu từ các khoản cho vay và phải thu là lĩnh vực cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán của DNSE, đạt 286.224 triệu đồng năm 2023, tăng 28,3% so với 2022 và kết thúc Quý I/2024 đạt 74.202 triệu đồng. Trong năm 2024 công ty tiếp tục triển khai hiệu quả các gói cho vay ký quỹ phù hợp với điều kiện thị trường, từ đó thu hút được khách hàng sử dụng sản phẩm và gia tăng lợi nhuận đến từ hoạt động kinh doanh.

Phân tích cơ cấu Doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh, trong năm 2023, tổng giá trị giao dịch qua hệ thống thuộc DNSE đạt 85.960 tỷ đồng, tăng trưởng 13,7% so với cùng kỳ. Ngoài ra, doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán của DNSE tiếp tục xu hướng giảm trong năm 2023 với 71.853 triệu đồng doanh thu, giảm 18,1% so với 2022; và hết Quý I/2024, đạt 33.428 triệu đồng. Điều này hoàn toàn phù hợp với định hướng kinh doanh "freemium" để thu hút khách hàng của công ty (khi giao dịch tiền mặt tại DNSE, khách hàng hoàn toàn không bị thu phí).

Tổng hợp cơ cấu doanh thu hoạt động công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng trưởng cùng kỳ	Quý I/2024
Doanh thu hoạt động:				
Môi giới chứng khoán	87.683	71.853	-18,1%	33.428
Tự doanh	18.718	157.859	743,4%	15.954
Kinh doanh nguồn vốn	340.741	488.640	43,4%	132.696
Ngân hàng Đầu tư	6.994	859	-87,7%	0
Khác	2.732	1.743	-36,2%	854
Tổng doanh thu	456.868	720.954	57,8%	182.932

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Chính sách miễn phí giao dịch ("Freemium") vốn đã được áp dụng rộng rãi ở các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới khiến các công ty trong ngành liên tục cạnh tranh hạ các mức phí giao dịch để thu hút nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư cá nhân vốn rất nhạy cảm với chi phí. Trong cuộc chạy đua này, các công ty môi giới truyền thống nếu không thích ứng sẽ bị bỏ lại phía sau. Thị trường chứng khoán Việt Nam - với sự hiện diện của đông đảo nhà đầu tư cá nhân - cũng không đi ngoài xu hướng này.

Trong thời gian qua, để thu hút nhà đầu tư cá nhân, DNSE đã tích cực cạnh tranh bằng cách miễn phí giao dịch cho nhà đầu tư tại DNSE khiến doanh thu của hoạt động môi giới dù giảm đáng kể so với năm 2022 nhưng tổng giá trị giao dịch qua hệ thống thuộc DNSE tăng trưởng so với cùng kỳ. Tuy rằng chứng kiến doanh thu môi giới sụt giảm nhưng Freemium là một trong những chiến lược quan trọng giúp DNSE cạnh tranh thu hút khách hàng, mở rộng thị phần, tiếp cận thị trường phù hợp. Với tệp khách hàng thu hút được, DNSE có thể triển khai thêm nhiều sản phẩm, dịch vụ khác để bù đắp sự thiếu hụt nguồn thu từ hoạt động môi giới. Trong đó, hoạt động đang phát triển mạnh mẽ là hoạt động cho vay ký quỹ.

Tính riêng năm 2023, DNSE đã mở được 371,4 nghìn tài khoản mới, tương đương 1,5 nghìn tài khoản mới mỗi ngày. Việc tăng trưởng số lượng tài khoản tương ứng với cung cấp được nhiều dịch vụ hơn cho khách hàng, đặc biệt dịch vụ cho vay ký quỹ, là nguyên nhân lớn nhất dẫn đến việc tăng trưởng mạnh mẽ trong doanh thu của hoạt động kinh doanh nguồn vốn lần lượt đạt 340,7 tỷ (2022) và 488,6 tỷ năm 2023, tăng 43,4% so với năm 2022. Chỉ trong Quý I/2024, doanh thu của hoạt động này đã đạt 132,7 tỷ.

Hoạt động tự doanh của Công ty cũng là hoạt động phụ thuộc vào biến động của thị trường chứng khoán. Năm 2022 thị trường chứng kiến sự biến động lớn, kéo theo kết quả của hoạt động tự doanh của DNSE cũng bị ảnh hưởng, doanh thu hoạt động tự doanh của Công ty 2022 chỉ đạt con số khiêm tốn 18,7 tỷ. Đến năm 2023, sau khi thị trường đã đi vào ổn định và hồi phục dần, doanh thu của hoạt động tự doanh đã đạt 157,8 tỷ, tăng 743% so với cùng kỳ và đạt gần 16 tỷ trong Quý I/2024. Điều này thể hiện sự linh hoạt, quyết đoán, hiệu quả của đội ngũ lãnh đạo trong vận hành và tối ưu hoá lợi nhuận của Công ty.

Hoạt động ngân hàng đầu tư trong năm 2022, 2023 chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực của thị trường trái phiếu và biến động của thị trường chứng khoán dẫn tới việc ghi nhận doanh thu của hoạt động ngân hàng đầu tư có sụt giảm trong năm 2023. Tuy nhiên, việc xin được chấp thuận của UBCKNN và chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) cho Công ty, huy động hơn 900 tỷ đồng vào cuối năm 2023, đầu năm 2024 cũng như tư vấn và triển khai thành công thương vụ mua bán cổ phần với Quỹ Pyn Elite Fund - Quỹ ngoại từ Phần Lan đã tạo dấu ấn lớn, làm tiền đề cho kết quả tích cực của hoạt động này trong các năm tiếp theo.

(ii) Cơ cấu lợi nhuận theo các hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Cơ cấu lợi nhuận hoạt động công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng trưởng cùng kỳ	Quý I/2024
Lợi nhuận hoạt động:				
Môi giới chứng khoán	10.541	-44.168	-	-7.492
Tự doanh	-61.441	157.911	-	20.030
Kinh doanh nguồn vốn	167.993	255.041	51,8%	112.253
Ngân hàng Đầu tư	6.771	-1.797	-	-778
Khác	-1.839	-2.141	16,4%	-660
Tổng lợi nhuận	122.026	364.847	199,0%	123.353
Chi phí quản lý	37.072	94.313	154,4%	36.221
LN hoạt động khác	9.970	15.102	51,5%	594
LNTT	94.924	285.636	200,9%	87.726
LNST	77.763	228.984	194,5%	70.148

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Tổng kết năm 2023, lợi nhuận sau thuế của DNSE đạt 228.984 triệu đồng, tăng trưởng ấn tượng lên đến 194,5% so với cùng kỳ. Sự gia tăng mạnh mẽ tiếp tục được duy trì trong Quý I/2024 và chủ yếu được thúc đẩy bởi sự đóng góp tích cực từ các lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt trong hoạt động tự doanh và kinh doanh nguồn vốn. Kết thúc Quý I/2024, tổng thể tự doanh đóng góp 16,2% tổng lợi nhuận kinh doanh, đạt 20.030 triệu đồng; kinh doanh nguồn vốn đóng góp tới 91% tổng lợi nhuận, đạt 112.253 triệu đồng.

Mặc dù có sự giảm lợi nhuận trong môi giới chứng khoán, nhưng hết sức phù hợp với định hướng phát triển nền tảng giao dịch “không phí” của công ty, cùng với sự tăng trưởng nhanh chóng trong các mảng khác như tự doanh và kinh doanh nguồn vốn đã giúp thúc đẩy hiệu suất tài chính tổng thể của DNSE. Việc quản lý chi phí đã đặt ra thách thức nhất quán, nhưng lợi nhuận cuối cùng vẫn tăng trưởng ấn tượng.

Như vậy, với chất lượng trong các hoạt động kinh doanh và việc tiếp tục tối ưu hóa chi phí qua sử dụng công nghệ, DNSE thực sự có tiềm năng để phát triển và thành công trong thời gian tới.

6.3 Nguyên vật liệu

Hiện nay, các hoạt động chính của DNSE như đã nêu ở phần 6.1, là các hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng và nhà đầu tư nên không sử dụng nguyên vật liệu.

6.4 Chi phí sản xuất kinh doanh

Giảm thiểu chi phí hoạt động luôn là mục tiêu hàng đầu của Công ty để tăng Lợi nhuận và nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm và dịch vụ của Công ty trên thị trường. Chiến dịch “Freemium – Không đồng chi phí” mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng, dù làm chi phí Hoạt động Môi giới của Công ty chiếm tỷ trọng cao nhưng Công ty đã có những chiến lược, chiến dịch cho các hoạt động khác để đảm bảo tổng chi phí luôn tối ưu.

Chỉ tiêu	2022	2023	%CP/DT 2023	Quý I/2024	%CP/DT Q1/2024
Môi giới chứng khoán	77.142	116.020	161,5%	40.920	122,4%
Tự doanh	80.159	-52	-	-4.075	-25,5%
Kinh doanh nguồn vốn	172.748	233.599	47,8%	20.443	15,4%
Ngân hàng Đầu tư	223	2.656	309,2%	778	-
Khác	4.571	3.884	222,8%	1.514	177,2%
Tổng chi phí	334.843	356.107	49,4%	59.580	32,6%

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Năm 2023, Tổng doanh thu của DNSE đạt con số ấn tượng 721 tỷ đồng tăng 57,8% so với năm 2022 với chi phí chỉ 356 tỷ chiếm 49,4% doanh thu; kết thúc Quý I/2024, tiếp nối đà tăng trưởng, Tổng doanh thu của DNSE đã đạt gần 183 tỷ đồng, tuy nhiên tổng chi phí của Công ty duy trì ở mức 59,6 tỷ đồng, chỉ chiếm 32,6% doanh thu, điều này thể hiện sự quản trị chi phí của công ty ở mức hiệu quả, tối ưu lợi nhuận cho Công ty.

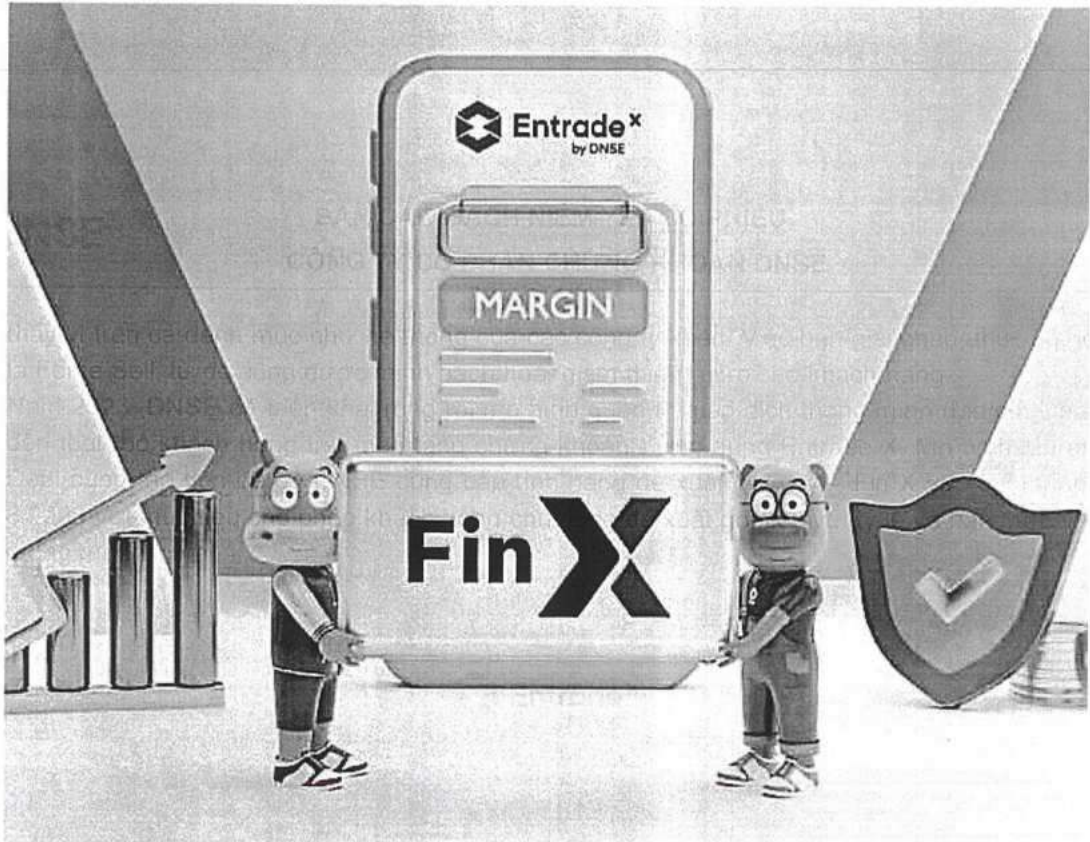
6.5 Trình độ công nghệ

Sau khi hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng và nền tảng giao dịch trong hai năm 2020-2021, từ năm 2022, DNSE đã hiện thực hóa tầm nhìn “Công nghệ là cốt lõi phát triển” và triển khai nhiều sản phẩm công nghệ tiên tiến. Đội ngũ nhân sự công nghệ năm 2022 đã tăng gấp hai lần năm 2021 và đang tiếp tục tăng lên nhanh chóng trong năm 2023 cùng các năm tiếp theo để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng lớn của công ty. Các sản phẩm tiêu biểu của Hoạt động công nghệ bao gồm:

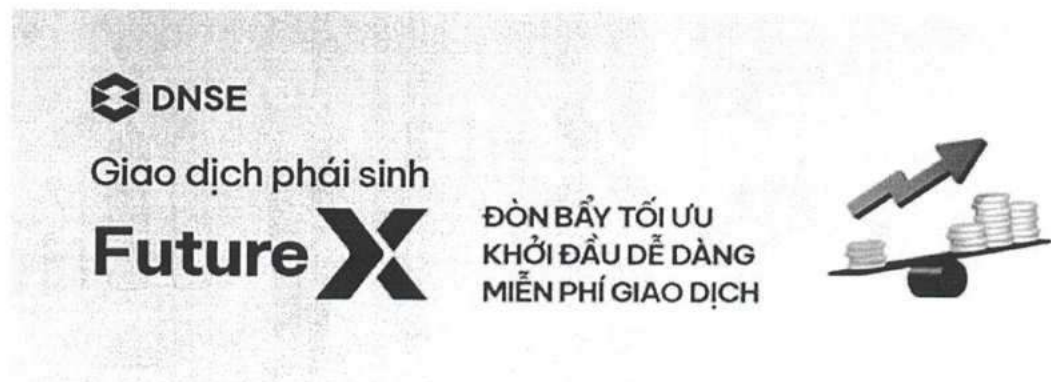
- Sản phẩm Quản trị giao dịch thông minh Margin Deal (Quản trị giao dịch ký quỹ theo từng mã chứng khoán): áp dụng với sản phẩm giao dịch chứng khoán cơ sở, với Phương thức quản lý danh mục theo từng mã chứng khoán. Khách hàng có thể thoải mái lựa chọn sản phẩm tài chính phù hợp (tỷ lệ ký quỹ, phí giao dịch và lãi vay) theo nhu cầu cá nhân mà không cần chuyển đổi giữa các tiểu khoản. Thông qua Margin Deal, DNSE minh bạch hóa toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình giao dịch, dễ dàng phân tích hiệu quả đầu tư trên từng lần giao dịch. Bằng việc quản trị danh mục trên từng mã và từng lần giao dịch, DNSE cũng triển khai tính năng quản trị rủi ro thu hồi nợ ký quỹ, thường gọi là Call Margin, hoàn toàn tự động theo biến động của thị trường, qua đó giúp cho khách hàng quản trị rủi ro trên từng mã chứng khoán,

thay vì trên cả danh mục như hệ thống của các công ty khác. Việc bán giải chấp, thường gọi là Force Sell, từ đó cũng được minh bạch hoá, giảm thiểu rủi ro cho khách hàng.

- Năm 2023, DNSE đã triển khai rộng rãi mô hình quản trị giao dịch thông minh (Margin Deal) đến toàn bộ khách hàng trên nền tảng chứng khoán - ứng dụng Entrade X. Mô hình Margin Deal cũng tạo tiền đề để DNSE cung cấp tính năng đề xuất gói vay – Fin X vào cuối tháng 8/2023 với mục tiêu cho phép khách hàng chủ động đề xuất gói vay với tỷ lệ và hạn mức vay mong muốn.



- Sản phẩm giao dịch phái sinh Future X: DNSE chính thức bắt đầu vận hành sản phẩm phái sinh từ ngày 17/03/2023 với nhiều tính năng giúp đơn giản hóa và tối ưu hóa trải nghiệm giao dịch phái sinh cho khách hàng.



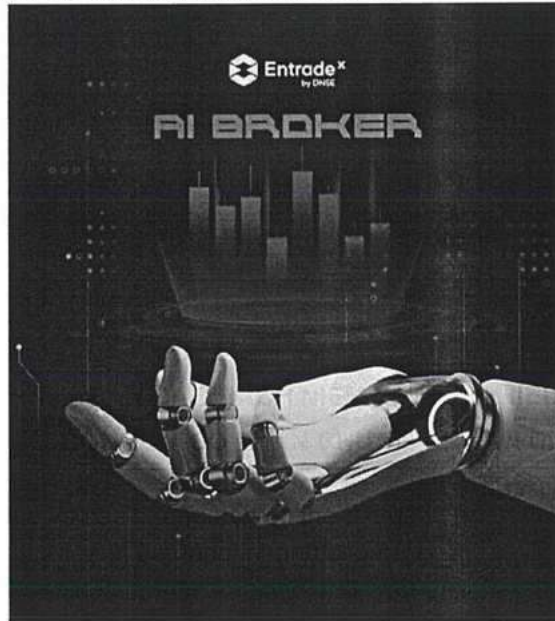
DNSE
Giao dịch phái sinh
Future X
ĐÒN BẨY TỐI ƯU
KHỞI ĐẦU DỄ DÀNG
MIỄN PHÍ GIAO DỊCH

Thấu hiểu những rào cản tâm lý của nhà đầu tư Việt Nam khi gia nhập thị trường chứng khoán luôn e ngại sự phức tạp, khó khăn, DNSE đơn giản hóa việc đầu tư bằng chính nền tảng giao dịch của mình. Nền tảng ứng dụng Entrade X do DNSE phát triển được định hướng là nền tảng xây dựng thuận tiện và đơn giản hóa cho cho nhà đầu tư, với sự đầu tư về hệ thống, dữ liệu, tính năng độc bản, nhằm mục tiêu mang đến một nền tảng giao dịch có tốc độ vượt trội trên thị trường. Trong đó, sản phẩm chứng khoán phái sinh Future X được DNSE chú trọng đến yếu tố tốc độ, những tính năng cài đặt giao dịch bằng thuật toán, các công cụ lọc tín hiệu... nhằm giảm thiểu tối đa chi phí cơ hội, yếu tố quan trọng làm nên thành công trong giao dịch phái sinh. Đặc biệt, với đặc điểm giao dịch an toàn, khớp lệnh trong ngày, thị trường chứng khoán Phái sinh đang ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm hơn của nhà đầu tư trong nước cũng như quốc tế.

Nắm bắt được xu hướng chuyển dịch sang đầu tư Phái sinh, DNSE đã mang công nghệ giao dịch phái sinh Future X đến khách hàng với những ưu điểm cạnh tranh:

- ✓ Tỷ lệ cọc cạnh tranh
 - ✓ Tốc độ mạng hạ tầng nhanh
 - ✓ Hạ tầng phần cứng xây dựng tối ưu tốc độ giao dịch
 - ✓ Phần mềm giao dịch có độ trễ thấp
 - ✓ Nạp rút tiền 24/7
 - ✓ Giao dịch cơ sở & phái sinh trên cùng tiểu khoản
 - ✓ Quản trị theo Deal
 - ✓ Tính năng cài đặt chốt lời/cắt lỗ
- Hiện thực hóa tầm nhìn đưa DNSE trở thành nền tảng giao dịch chứng khoán thông qua hình thức hợp tác với doanh nghiệp khác để đưa sản phẩm đến khách hàng (B2B2C): DNSE đã triển khai trải nghiệm giao dịch chứng khoán "một chạm" trên giao diện ứng dụng FiinTrade Pro, nền tảng thông tin dữ liệu chứng khoán chuyên nghiệp của FiinTrade. Khách hàng sử dụng FiinTrade Pro có thể giao dịch mua bán trên tài khoản chính chủ tại Entrade X thông qua giao diện của FiinTrade mà không cần chuyển qua giao diện của DNSE, tiện lợi và hoàn toàn bảo mật. Với bước tiến này, DNSE đã hoàn thành triển khai sản phẩm giao dịch một chạm trên thị trường. Ngoài ra, vào ngày 30/6/2023, DNSE cũng đã tiến hành triển khai sản phẩm giao dịch chứng khoán Entrade X trên nền tảng ZaloPay, tạo thuận lợi cho lượng khách hàng lớn của ZaloPay dễ dàng tiếp cận với đầu tư chứng khoán bằng việc mở tài khoản, nộp rút tiền, giao dịch mua bán trực tiếp trên tài khoản chứng khoán tại DNSE thông qua giao diện của ZaloPay.
- DNSE cũng chú trọng ứng dụng công nghệ trong việc số hoá quy trình vận hành nội bộ, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng lao động cho CBNV. Năm 2022, DNSE đã triển khai thành công Hệ thống chăm sóc khách hàng tập trung dựa trên nền tảng mã nguồn mở - Chatwoot, giúp bộ phận Dịch vụ Khách hàng - Customer Love - có thể chăm sóc khách hàng đa kênh trên một giao diện; Hệ thống quản trị Kế toán và Hệ thống quản trị khoản vay dựa trên nền tảng Odoo, hỗ trợ bộ phận Kế toán và Nguồn vốn đơn giản hoá vận hành và quy trình; Hệ thống thu thập thông tin người dùng giúp phòng Marketing có được số liệu và đánh giá hiệu quả các chiến dịch.
- Từ năm 2022, DNSE cũng bước đầu xây dựng và triển khai nền tảng Môi giới ảo – AI Broker, sản phẩm ứng dụng dữ liệu, bước đầu tối ưu hoá mảng tin tức, giúp nhà đầu tư tiếp cận được tin nóng, tổng hợp báo cáo tài chính của các công ty một cách rõ ràng, súc tích, dễ xem, từ đó đưa ra các ý tưởng đầu tư và quyết định giao dịch tốt hơn. Cùng với đó, nền móng của cơ sở dữ liệu tập trung - Data Warehouse cũng được xây dựng, nhằm đơn giản hoá việc tiếp cận dữ

liệu, để Ban Lãnh đạo và các phòng ban có thể tận dụng phân tích, lên chiến lược sản phẩm, đánh giá hiệu quả kinh doanh dễ dàng, nhanh chóng.



- Nỗ lực đưa ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ nhà đầu tư, cuối năm 2023 DNSE đã ra mắt sản phẩm môi giới ảo thông minh dưới tên gọi Trợ lý ảo Ensa. Ứng dụng AI với mô hình ngôn ngữ lớn, kết hợp công nghệ tiên tiến nhất trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ tự nhiên với dữ liệu và tin tức chuyên ngành tài chính - chứng khoán, Ensa có khả năng trả lời nhiều câu hỏi phức tạp của nhà đầu tư, tư vấn cho họ trong quá trình tìm kiếm ý tưởng đầu tư theo nhiều trường phái khác nhau. Để xây dựng thành công Ensa và các mô hình AI, đội ngũ DNSE đã tập trung nghiên cứu, xây dựng và phát triển nền tảng dữ liệu lớn, khai thác và chọn lọc trên cơ sở dữ liệu đa dạng, đầy đủ từ tin tức, báo cáo tài chính, thông tin doanh nghiệp, dữ liệu thị trường và các thông tin mạng xã hội.



6.6 Chính sách nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

DNSE liên tục đẩy mạnh việc nghiên cứu nhu cầu của các nhà đầu tư, từ nhu cầu đầu tư của tổ chức đến cá nhân, ở mọi độ tuổi và ngành nghề, tầng lớp trong xã hội. Với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm trong ngành chứng khoán, chúng tôi nhận biết được nhu cầu đầu tư của thị trường vô cùng đa dạng và tiềm năng phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam là rất lớn. Để đáp ứng được sự thay đổi nhu cầu của thị trường và phục vụ khách hàng theo định hướng lấy công nghệ làm cốt lõi, Công ty liên tục thay đổi, cập nhật chính sách sản phẩm, loại hình sản phẩm phù hợp với sự thay đổi của các chính sách kinh tế, sự biến động của thị trường và lớp đầu tư mới tham gia vào thị trường.

DNSE cam kết duy trì sự đổi mới liên tục trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển sản phẩm, đặc biệt là trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam đang trở nên ngày càng đa dạng và phức tạp. Công ty hiểu rằng để đáp ứng được mong muốn và nhu cầu đầu tư đa dạng của khách hàng, việc không ngừng cập nhật chính sách sản phẩm là quan trọng.

Các sản phẩm/dịch vụ đang được nghiên cứu và liên tục phát triển tại DNSE

- **AI Broker (“ENSA”) - Tương Tác Linh Hoạt và Tư Vấn Đầu Tư:** ENSA, công cụ hỗ trợ tự động bằng công nghệ thông minh, là sản phẩm DNSE tiên phong phát triển tại thị trường chứng khoán Việt Nam, mang lại khả năng tương tác trực tiếp và tư vấn đầu tư thông qua các cuộc trò chuyện qua hội thoại trực tuyến. ENSA được phát triển để khả năng thu thập và phân tích thông tin thị trường để tạo ra trải nghiệm tư vấn đầu tư độc đáo, linh hoạt và cá nhân hóa tới khách hàng.
- **Avatar - Giao Dịch Tự Động và Kiểm Thử Chiến Lược:** Sản phẩm Avatar không chỉ hỗ trợ giao dịch tự động theo chiến lược định sẵn mà còn cho phép khách hàng kiểm thử chiến lược của họ thông qua các công cụ như backtest (kiểm tra lại) và papertrade (giao dịch ảo). Điều này giúp họ hiểu rõ hơn về hiệu suất chiến lược trước khi thực sự đầu tư.
- **SENSE - Thông Tin Nhanh Chóng và Chính Xác:** SENSE là sản phẩm cung cấp thông tin kinh doanh, kinh tế, và tài chính thông qua trí tuệ nhân tạo (AI). Điều này giúp khách hàng có được thông tin chi tiết và kịp thời, hỗ trợ họ trong quá trình đưa ra quyết định đầu tư.

Các sản phẩm/dịch vụ này đã được đưa vào sử dụng và sẽ thu phí trong năm 2024. Điều này đặt ra một cột mốc quan trọng, khẳng định vị thế của DNSE là công ty chứng khoán công nghệ tiên tiến tại thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như tạo ra các nguồn thu mới cho công ty để có thể tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường.

Ngoài các sản phẩm trên, DNSE cam kết tiếp tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, đảm bảo rằng DNSE sẽ luôn đứng vững trước thách thức của thị trường, mang lại giải pháp đầu tư toàn diện và linh hoạt cho khách hàng. Sự đa dạng và sự tiện ích của các sản phẩm/dịch vụ DNSE là nguồn động lực mạnh mẽ để công ty không ngừng nỗ lực hướng tới sự hoàn thiện và đáp ứng kịp thời những thay đổi trên thị trường.

6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng:

Hiện tại DNSE đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ, chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn và các quy trình được xây dựng và phối hợp giữa các phòng ban, nhằm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và các cơ quan quản lý của Nhà nước.

Bộ phận kiểm tra chất lượng của công ty:

Hệ thống chất lượng chung của Công ty được tổ chức cập nhật thường xuyên để phục vụ cho công tác Quản trị, Kiểm soát, Thanh kiểm tra.

6.8 Hoạt động marketing

Các hoạt động Truyền thông - Marketing là mũi nhọn quan trọng trong chiến lược thu hút khách hàng, mở rộng thị phần, nâng cao uy tín thương hiệu của DNSE. Công ty xác định tập trung triển khai mảng hoạt động này theo mô hình kiềng 3 chân, bao gồm: Sáng tạo & phân phối nội dung đa nền tảng - Quản trị & bảo hộ thương hiệu - Thúc đẩy bán hàng thông qua Marketing Sản phẩm.

a. Phát triển các kênh nội dung đa nền tảng

Với việc tiên phong triển khai sáng tạo nội dung đa nền tảng, DNSE đã xây dựng được cho mình một hệ sinh thái trực tuyến giúp tiếp cận khách hàng thông minh, đồng thời nuôi dưỡng sự gắn bó và tình cảm của khách hàng với thương hiệu.

Tính tới cuối năm 2023, DNSE và hệ sinh thái thành viên sở hữu trung bình 170 triệu lượt ghé thăm/năm trên các nền tảng: Facebook, Website DNSE, Instagram, Tiktok, Đặc biệt ở Website DNSE tích hợp kiến thức nền tảng về thị trường và các cách thức giao dịch chứng khoán, hỗ trợ nhóm khách hàng mới gia nhập đầu tư, cũng như cung cấp đầy đủ các thông tin hoạt động của DNSE. Trong năm 2024, hệ sinh thái này đã được bổ sung các kênh nội dung giúp định hướng đầu tư tài chính sớm cho nhóm khách hàng tuổi vị thành niên và kênh nội dung cung cấp góc nhìn, thông tin vĩ mô về tình hình kinh tế trong & ngoài nước, bổ sung kiến thức giúp hỗ trợ việc đưa ra các quyết định đầu tư cho nhóm khách hàng đã và đang quan tâm tới kinh tế - tài chính. Như vậy, hệ sinh thái đa nền tảng trực tuyến của DNSE bao phủ đầy đủ nhu cầu và tiếp cận đa dạng các nhóm Khách hàng theo hành trình đầu tư, bắt đầu từ học hiểu - gia nhập - cập nhật kiến thức - chia sẻ kinh nghiệm.

b. Quản trị, bảo hộ & nuôi dưỡng thương hiệu

Là thương hiệu mới trên thị trường, được thay đổi tên & nhận diện thương hiệu kể từ năm 2020 nên việc xây dựng và nuôi dưỡng giúp thương hiệu tăng mức độ uy tín trên thị trường là nhiệm vụ quan trọng của DNSE trong tầm nhìn 5 năm: 2021 - 2026. Các hoạt động bảo hộ và phát triển thương hiệu được triển khai đồng bộ, đều đặn trên các kênh truyền thông chính thống như báo chí, truyền hình, các hoạt động quảng cáo ngoài trời, nhằm đảm bảo thông tin doanh nghiệp được truyền tải chính xác nhất tới khách hàng.

Định vị thương hiệu DNSE bao gồm:

- 06 tính cách: Nhanh nhẹn - Bản lĩnh - Mạnh mẽ - Tinh giản - Thông minh - Tiên phong.
- Tầm nhìn: Kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ
- Sứ mệnh: Đơn giản hoá đầu tư cho người Việt
- 03 Giá trị cốt lõi: Lắng nghe thấu hiểu - Tôn trọng lời nói - Luôn làm tốt hơn.

Bộ hình ảnh thương hiệu này được xây dựng trên định hướng phát triển cốt lõi của doanh nghiệp là theo mô hình Fintech, ứng dụng công nghệ vào các sản phẩm chứng khoán. Theo đó, thương hiệu cần thể hiện được sự trẻ trung - nhanh nhẹn - thông minh của một doanh nghiệp công nghệ; đồng thời cũng cần thể hiện được tính bản lĩnh tiên phong để thực thi khát khao mang trải nghiệm chứng khoán đơn giản hơn tới nhiều người Việt Nam hơn thông qua những sản phẩm độc bản ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất, khác biệt trên thị trường chứng khoán truyền thống.

Để thể hiện tốt tính cách thương hiệu, cũng như mở rộng mức độ nhận diện thương hiệu hơn tới cộng đồng, trong 2 năm 2022 - 2023, DNSE đã hợp tác với các đối tác uy tín để tổ chức các giải đấu thể thao có quy mô lớn, mức độ chuyên nghiệp & chuyên môn hoá cao, bao gồm: giải Golf DNSE Vietnam Open hợp tác cùng Tổng cục Thể dục thể thao, giải hai môn phối hợp đầu tiên & duy nhất tại Việt Nam: DNSE Aquaman Vietnam hợp tác cùng VnExpress và UBND tỉnh Bình Thuận. Các giải thể thao này không chỉ giúp DNSE tiếp cận với tập khách hàng rộng hơn, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc truyền tải tính cách và câu chuyện thương hiệu, với những mối tương quan giữa việc đầu tư tài chính - chứng khoán và rèn luyện thể thao chuyên nghiệp, bài bản. Các hoạt động thương hiệu này cũng đồng thời thể hiện vai trò, trách nhiệm xã hội cần thiết của một doanh nghiệp uy tín. Hai giải đấu đều có quy mô mở rộng cho các vận động viên quốc tế đến tham dự, với mục tiêu thúc đẩy phát triển các môn thể thao và một lối sống khoẻ mạnh tại Việt Nam, tạo cơ hội cho các tài năng Việt cạnh tranh với các vận động viên quốc tế.

- Linh vật đại diện cho thương hiệu DNSE - "Bò và Gấu"

Ngày 20/06/2023, linh vật đại diện cho thương hiệu DNSE – Bò và Gấu đã được cập nhật trên các kênh truyền thông của DNSE, là hình ảnh đại diện cho sự hiện đại, trẻ trung và công nghệ của thương hiệu và sản phẩm DNSE. Việc đưa hình ảnh Bò và Gấu trên các cộng đồng đã hiện hữu trở thành linh vật chính thức đại diện, đồng nhất trên các kênh thương hiệu chủ quản bởi DNSE đã giúp thương hiệu trở nên gần gũi hơn trong việc tiếp cận nhóm khách hàng là Nhà đầu tư, những người quan tâm đến tài chính - chứng khoán, đã tham gia hoặc theo dõi cộng đồng Bò và Gấu.



c. Marketing Sản phẩm thúc đẩy bán hàng

Các hoạt động Marketing Sản phẩm tại DNSE được triển khai theo định hướng Marketing hỗn hợp, bao gồm: Giá - Sản phẩm - Phân phối - Chương trình khuyến mại.

- Sản phẩm:

Trong năm 2023, DNSE tập trung xây dựng hình ảnh ứng dụng Entrade X by DNSE là một nền tảng giao dịch chứng khoán thấu hiểu Nhà đầu tư với hệ thống quản trị tách bạch lãi lỗ theo từng lệnh. Trong năm 2024, DNSE sẽ chính thức ra mắt sản phẩm lõi tiếp theo: AI Broker (Môi giới ảo), là sản phẩm sử dụng trí tuệ nhân tạo để chăm sóc, tư vấn cho khách hàng. AI Broker giúp tự động cập nhật thông tin theo thời gian thực, đọc hiểu nhu cầu từng khách hàng để từ đó cá nhân hoá ý tưởng đầu tư theo từng khẩu vị riêng biệt, đưa ra các khuyến nghị bằng mô hình định lượng và đa dạng trường phái (ngắn hạn - dài hạn - cơ bản - kỹ thuật); đặc biệt, tương tác hai chiều giúp quá trình giao tiếp trở nên dễ dàng và có yếu tố con người hơn. Các thông tin kể trên sẽ được trả ra kết quả chỉ thông qua một vài câu lệnh chat, với thời gian tính bằng giây, giúp thể hiện vị thế công nghệ tiên phong đặc biệt của DNSE và đồng thời vẫn tăng hiệu suất chăm sóc khách hàng.

- Giá: Mặc dù chiến lược giá đã bị cạnh tranh bởi hàng loạt các Công ty chứng khoán (CTCK) khác kể từ đầu năm 2023, DNSE vẫn sẽ tiếp tục duy trì chính sách Miễn phí giao dịch trọn đời cho khách hàng. Bên cạnh đó, DNSE sẽ tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, cung cấp những tính năng tiện ích cao cấp nhằm giúp nhà đầu tư thuận tiện khi giao dịch trên thị trường, tìm kiếm lợi nhuận bền vững và an toàn hơn. Đây sẽ là những ưu thế giúp thu hút nhà đầu tư tìm đến và sẵn sàng trả phí để sử dụng sản phẩm dịch vụ. Các sản phẩm tài chính linh hoạt cũng sẽ giúp công ty tăng doanh thu và lợi nhuận thay vì tập trung vào thu phí giao dịch.

- Chương trình khuyến mại: Các chương trình quảng cáo của DNSE đóng một vai trò quan trọng trong việc chuyển đổi người dùng thành khách hàng trả tiền. Bằng cách cung cấp các ưu đãi như giảm giá hoặc ưu đãi độc quyền, DNSE có thể tăng trưởng số lượng người dùng dùng thử sản phẩm và dịch vụ. Điều này đã giúp xây dựng lòng trung thành và sự tin tưởng của thương hiệu, sau đó chuyển thành các mối quan hệ khách hàng lâu dài. Trong năm 2023, DNSE đã triển khai nhiều chương trình khuyến mại tặng cổ phiếu cho Nhà đầu tư mới thông qua việc kết hợp với Zalopay nhằm khuyến khích khách hàng mới gia nhập thị trường trải nghiệm đầu tư, chương trình khuyến mại kích thích nhà đầu tư hoàn thành giao dịch, từ đó gia tăng số lượng nhà đầu tư hoạt động trên nền tảng Entrade X của DNSE.

- Phân phối: Để phù hợp với mô hình sản phẩm giao dịch trực tuyến, các kênh phân phối của DNSE chủ yếu tập trung vào các nền tảng trực tuyến. Bên cạnh việc phân phối sản phẩm thông qua hệ sinh thái các kênh nội dung sáng tạo, DNSE cũng đẩy mạnh việc tiếp cận khách hàng thông qua Bảng giá và các nội dung trực diện liên quan tới đầu tư chứng khoán trên Website. Việc xây dựng Bảng giá trở thành một sản phẩm hữu ích với thứ hạng theo dõi, tìm kiếm cao trên các nền tảng trực tuyến giúp thúc đẩy nhanh quá trình tiếp cận tới nhóm khách hàng sâu sát nhất với lĩnh vực đầu tư chứng khoán.

6.9 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- **Nhãn hiệu:**



- **Ý nghĩa:**

Từ năm 2022, DNSE chính thức xuất hiện với một diện mạo hoàn toàn mới, lột xác trở thành “Người tạo sóng - The Wavemakers” với những bước đi thần tốc để hoàn thành sứ mệnh: Đơn giản hoá đầu tư cho người Việt.

Mang trong mình sức trẻ của một kỉ nguyên mới quyết đoán, logo DNSE được thiết kế dựa trên ý tưởng kết hợp những khối lục giác - biểu tượng cho sự phát triển bền vững, hai hình tam giác hướng vào nhau thể hiện sự hội tụ và hai mũi tên lên xuống - hình ảnh đặc trưng của dòng chảy giao dịch. Tất cả tạo nên một DNSE mềm mại, linh hoạt, vững chắc và mạnh mẽ.

DNSE khát vọng mang tới những làn sóng mới, ứng dụng công nghệ số hiện đại nhất vào sản phẩm tài chính – chứng khoán; để mỗi quyết định đầu tư của khách hàng đều trở nên dễ dàng hơn, thức thời hơn, hiệu quả hơn.

Về việc đăng ký nhãn hiệu với cơ quan quản lý, ngày 16/09/2022, Công ty đã nộp Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu của DNSE tới Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ. Đến ngày 24/10/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Quyết định số 93380/QĐ-SHTT về việc chấp nhận đơn đăng ký hợp lệ của DNSE. Sau quá trình thẩm định nội dung đăng ký nhãn hiệu của DNSE, ngày 29/09/2023, Cục Sở hữu trí tuệ đã ban hành Công văn số 69834/SHTT-NH công nhận Đơn đăng ký của DNSE đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ và đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. Ngày 16/05/2024, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 491640 theo Quyết định số 57712/QĐ-SHTT của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ.

6.10 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Không có

6.11 Chiến lược kinh doanh

Làn sóng công nghệ trong lĩnh vực tài chính (fintech) vẫn đang lan tỏa mạnh mẽ, là xu hướng tất yếu của thời đại 4.0. Sự vận động không ngừng của fintech đã và đang mang tới những sự đổi mới, sáng tạo làm thay đổi bộ mặt của hệ thống tài chính – chứng khoán truyền thống với việc số hóa mọi giao dịch, thay đổi hoàn toàn thói quen của nhà đầu tư trên thị trường.

Trong những năm qua, việc kiên định theo đuổi hướng đi dựa trên mô hình fintech, lấy công nghệ làm cốt lõi đã giúp DNSE đạt được kết quả tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và số lượng tài khoản mở mới tăng ấn tượng.

Năm 2022, DNSE đã hoàn thiện hệ thống sản phẩm nền tảng, đồng thời đánh dấu những bước tiến công nghệ đột phá, khi ra mắt được hệ thống sản phẩm cốt lõi, trong đó, nổi bật là hệ thống quản trị theo từng giao dịch (Margin Deal) và Môi giới ảo - AI Broker (Ensa và Sense), kỳ vọng thay

đổi cách thức giao dịch truyền thống, mang lại lợi thế cạnh tranh nhờ việc hỗ trợ nhà đầu tư quản trị rủi ro và giao dịch chủ động.

Đón đầu xu thế thị trường, năm 2023, tính năng AI Broker tiếp tục được DNSE phát triển, cải tiến, trở thành trợ thủ đắc lực, cung cấp thông tin nhanh chóng, đơn giản, minh bạch, được cá nhân hóa theo nhu cầu khách hàng, giúp nhà đầu tư giao dịch chủ động, hiệu quả.

DNSE sẽ tập trung tận dụng công nghệ AI, chú trọng chi tiết trải nghiệm để Entrade X không chỉ là ứng dụng đầu tư chứng khoán hiệu quả mà còn khiến việc đầu tư trở nên đơn giản, thú vị và giàu cảm xúc với từng khách hàng.

Đồng thời, kiên trì với sứ mệnh “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” và tầm nhìn “Kết nối nguồn vốn thông qua công nghệ”, việc đi sâu nghiên cứu, cải tiến toàn diện các tính năng, sản phẩm tài chính ứng dụng công nghệ sẽ tiếp tục được DNSE đặt làm trọng tâm phát triển.

Với định hướng này, DNSE quyết tâm bước thêm những bước tiến nâng tầm công nghệ, cung cấp nhiều sản phẩm tân tiến phục vụ nhu cầu của khách hàng trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

Kết quả hoạt động kinh doanh Công ty năm 2022, năm 2023 và Quý I/2024

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng/giảm cùng kỳ	Quý I/2024
Tổng tài sản	6.409.145	7.446.063	16,2%	9.234.752
Vốn chủ sở hữu	3.136.361	3.305.345	5,4%	4.248.177
Doanh thu thuần	452.088	714.514	58,0%	181.502
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	84.954	270.534	218,4%	87.132
Lợi nhuận khác	9.970	15.102	51,5%	594
Lợi nhuận trước thuế	94.924	285.636	200,9%	87.726
Lợi nhuận sau thuế	77.763	228.984	194,5%	70.148
Tỷ lệ trả cổ tức	2,0%	5,0%	150,0%	0
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	3,7%	7,1%	91,76%	1,86%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Theo số liệu trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại cuối năm 2023, Tổng tài sản của Công ty đạt 7.446 tỷ đồng, tăng trưởng 16,2% so với cùng kỳ năm trước. Công ty thực hiện chào bán

cổ phiếu lần đầu ra công chúng, tăng vốn điều lệ từ 3.000 lên 3.300 tỷ đồng, tạo tiền đề cho việc phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty. Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng từ 452 tỷ Doanh thu năm 2022 lên 714,5 tỷ Doanh thu năm 2023, tương ứng tăng 58,0% so với cùng kỳ, Lợi nhuận sau thuế theo đó cũng tương ứng tăng từ 77,8 tỷ (2022) lên 229 tỷ (2023), tương ứng tăng 194,5% so với cùng kỳ, đây là kết quả ấn tượng, bứt phá sau hơn 3 năm kể từ khi Công ty tập trung phát triển mô hình Công ty chứng khoán công nghệ. Sang Quý I/2024, đà tăng trưởng này tiếp tục được phát triển, theo đó Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế tính tại ngày 31/3/2024 lần lượt đạt 181,5 tỷ và 70,1 tỷ.

Kết quả này có được nhờ chiến lược sản phẩm xuyên suốt và nỗ lực tối đa của toàn bộ đội ngũ DNSE dưới tầm nhìn chung "Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt" bằng công nghệ. Từ năm 2022 đến nay, Công ty đã liên tục phát triển những tính năng lần đầu có mặt, hỗ trợ khách hàng quản lý tài sản, quản trị rủi ro tự động, đầu tư dễ dàng, hiệu quả hơn. Môi giới ảo Ensa hay việc kết nối API (trung gian kết nối dữ liệu) với các đối tác nhằm triển khai giao dịch "một chạm" là hai trong số những cải tiến công nghệ bắt kịp xu hướng thế giới mà DNSE là đơn vị tiên phong triển khai, mang lại lợi thế cạnh tranh trong năm qua cũng như dài hạn.

Sản phẩm tài khoản chứng khoán đầu tiên trên ví điện tử ZaloPay là minh chứng cho thành công của chiến lược kết nối API với các đối tác ngành tài chính, dữ liệu... nhằm "phổ cập hóa đầu tư" của DNSE. Đồng thời, Công ty cũng đã đẩy mạnh tiếp cận khách hàng qua các kênh mạng xã hội giải trí chứng khoán Bò và Gấu. Đó là những kênh thu hút khách hàng độc đáo, khác biệt và nhiều tiềm năng, đã góp phần giúp DNSE tăng tốc trên đường đua thị phần, liên tục vào top đầu thị phần tài khoản mở mới năm 2023 và Quý I/2024.

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức Niêm yết

7.2.1 Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ chức Niêm yết

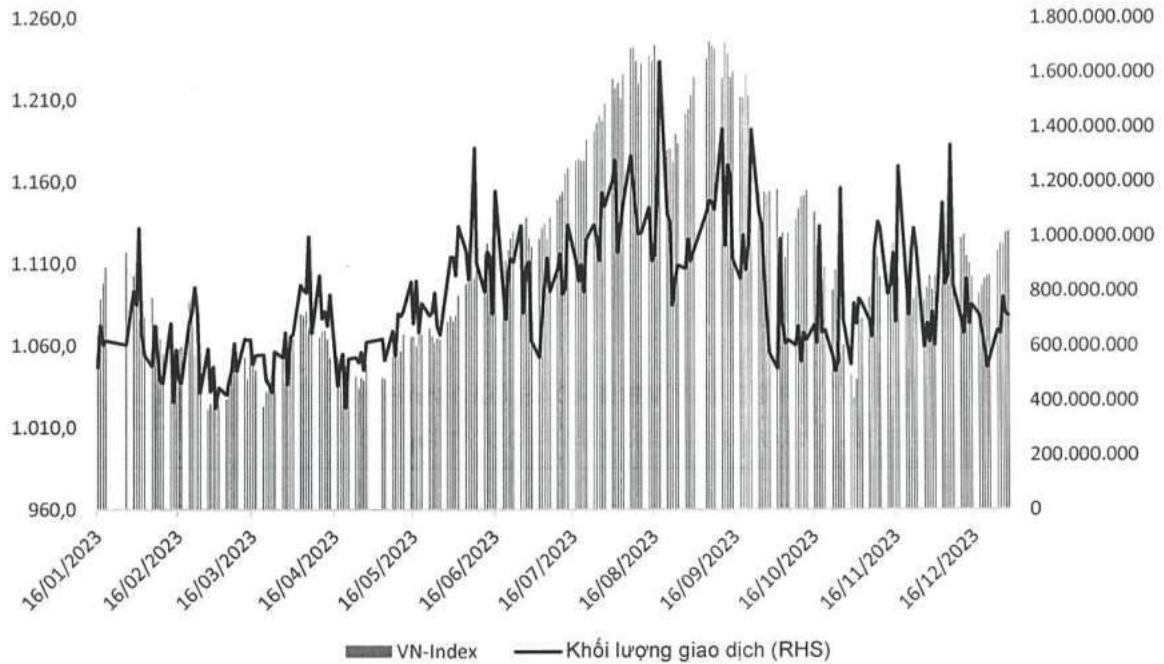
Biến động của thị trường tài chính, chứng khoán là nhân tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của DNSE.

Năm 2023, sau giai đoạn trầm lắng trong những tháng đầu năm, **thanh khoản thị trường chứng khoán đã được cải thiện đáng kể** với giá trị bình quân đạt 24.641 tỷ đồng/phiên, tăng 80% so với mức giao dịch bình quân 6 tháng đầu năm. Sang đến quý 4/2023, thanh khoản sụt giảm trở lại cùng với áp lực điều chỉnh của thị trường chứng khoán. Khối lượng giao dịch bình quân phiên trong năm 2023 đạt 736,7 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 15.120 tỷ đồng. Như vậy, so với năm 2022, khối lượng giao dịch bình quân tăng 12,62% nhưng giảm 11,07% về giá trị bình quân.

Theo Tổng cục Thống kê, kết thúc Quý I/2024, thị trường chứng khoán đã có những khởi sắc. Chỉ số VN-Index có xu hướng tăng mạnh so với cuối năm 2023, giá trị giao dịch bình quân năm 2024 trên thị trường cổ phiếu đạt 22.529 tỷ đồng/phiên, tăng 28,2% so với bình quân năm 2023⁹.

⁹ <https://www.gso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2024/03/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-i-nam-2024/>

Biến động VN-Index



(Nguồn: HSX, HNX, VSDC)

DNSE lạc quan về triển vọng của thị trường chứng khoán Việt Nam và điều này sẽ có tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của DNSE. Sự hồi phục ấn tượng của chỉ số VNIndex và thanh khoản thị trường vào cuối năm 2023, nhờ vào việc lãi suất nói lỏng và các biện pháp hỗ trợ của Chính phủ, làm tăng cường triển vọng tăng trưởng dài hạn của ngành môi giới. Hơn nữa, tiềm năng phát triển thị trường, cũng như “miếng bánh” môi giới trong tương lai sẽ có nguồn gốc từ:

- Sự tăng trưởng thanh khoản thị trường thông qua sự tham gia của các Nhà đầu tư Nhỏ lẻ;
- Triển khai hệ thống giao dịch KRX, đồng thời cải thiện cơ sở hạ tầng giao dịch;
- Sự gia tăng dòng vốn từ nhà đầu tư nước ngoài, đồng thời triển vọng vị thế của Việt Nam sẽ được FTSE Russel và MSCI nâng lên trong tương lai.

Ngoài các nhân tố tác động tích cực tới toàn bộ ngành chứng khoán, DNSE còn tự tin về việc áp dụng công nghệ mạnh mẽ của người Việt Nam trong hoạt động hằng ngày và đầu tư, tạo ra lợi thế cạnh tranh mạnh mẽ cho các CTCK sử dụng công nghệ như DNSE.

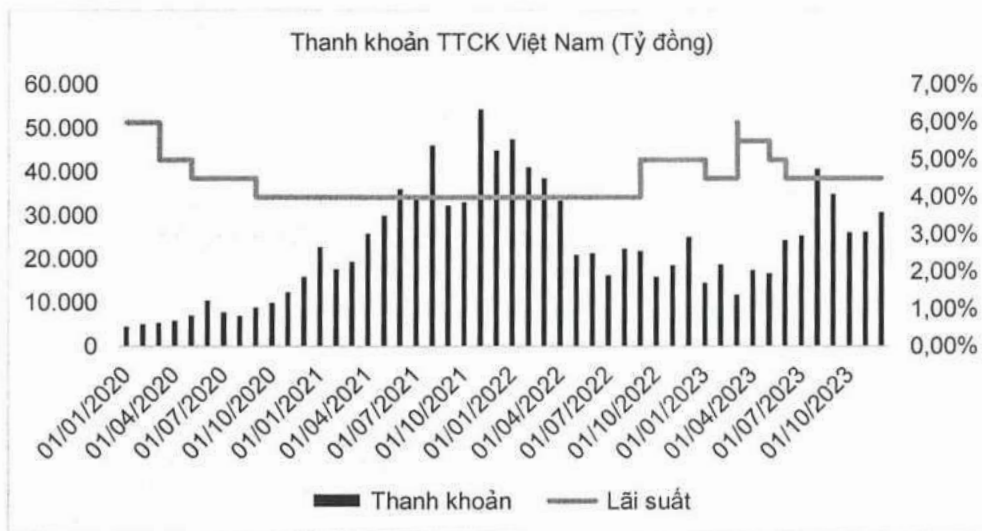
Việt Nam và thế giới tiếp tục tiến tới chu kỳ nói lỏng: Lãi suất thấp, hoặc “tiền rẻ” – thường dẫn đến việc gia tăng giá trị tài sản và đây là động lực cho thị trường chứng khoán tăng giá. Một mặt, lãi suất thấp giúp tăng kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Mặt khác, lãi suất thấp thu hút các nhà đầu tư đến với thị trường chứng khoán qua việc tìm kiếm lợi nhuận, từ đó hỗ trợ tăng trưởng thanh khoản thị trường cũng như giá trị các doanh nghiệp niêm yết.

Năm 2020, khi đại dịch COVID-19 xảy ra, môi trường lãi suất toàn cầu chuyển sang nói lỏng để hỗ trợ nền kinh tế. Việt Nam cũng đi theo xu hướng với lãi suất tiền gửi 12 triệu tại các ngân hàng

thương mại nhà nước giảm từ 6,8% trước đại dịch xuống mức đáy 5,5% vào năm 2021. Với thanh khoản dư thừa, thị trường chứng kiến một trong những đợt tăng điểm mạnh nhất trong lịch sử chứng khoán Việt Nam, với chỉ số VN Index đạt mức cao nhất mọi thời đại, đạt 1.528,57 vào ngày 6 tháng 1 năm 2022 (từ mức đáy 659,21 vào ngày 24 tháng 3 năm 2020), trong khi giá trị giao dịch trung bình đạt 30 nghìn tỷ đồng trong suốt tháng 11 năm 2021 và tháng 1 năm 2022 (từ dưới 5 nghìn tỷ đồng trong Quý I năm 2020).

Khi thanh khoản trên thị trường tiền tệ bắt đầu cạn kiệt và lãi suất tăng dần vào giữa năm 2022, giá trị giao dịch cũng có xu hướng giảm. Đặc biệt khi sự kiện SCB/Vạn Thịnh Phát bùng nổ (tháng 10/2022), lãi suất huy động tăng vọt lên mức cao nhất, đạt 7,4%, trong 2 tháng, thị trường chứng kiến sự sụt giảm mạnh khi nhà đầu tư gửi tiền vào ngân hàng thương mại thay vì ở lại thị trường chứng khoán. Đối với một số ngân hàng tư nhân, lãi suất thực tế được đưa ra trong quý 4 năm 2022 cao tới 12%.

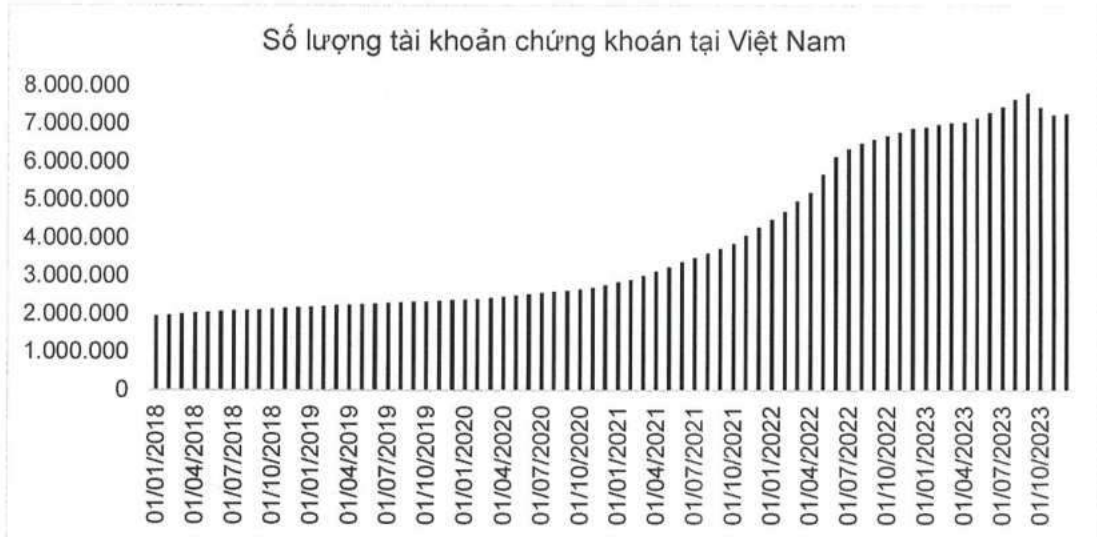
Khi thanh khoản trên thị trường tiền tệ được cải thiện trong Quý I năm 2023 và với nỗ lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, lãi suất chính sách đã được NHNN cắt giảm bốn lần trong 2023, đánh dấu chính sách tiền tệ nới lỏng của Việt Nam (sau một thời gian thắt chặt ngắn). Kết quả là thị trường chứng khoán phục hồi ấn tượng và giá trị giao dịch đạt 20 nghìn tỷ đồng trong quý 2 năm 2023 từ mức chỉ 10 nghìn tỷ đồng trong Quý I năm 2023.



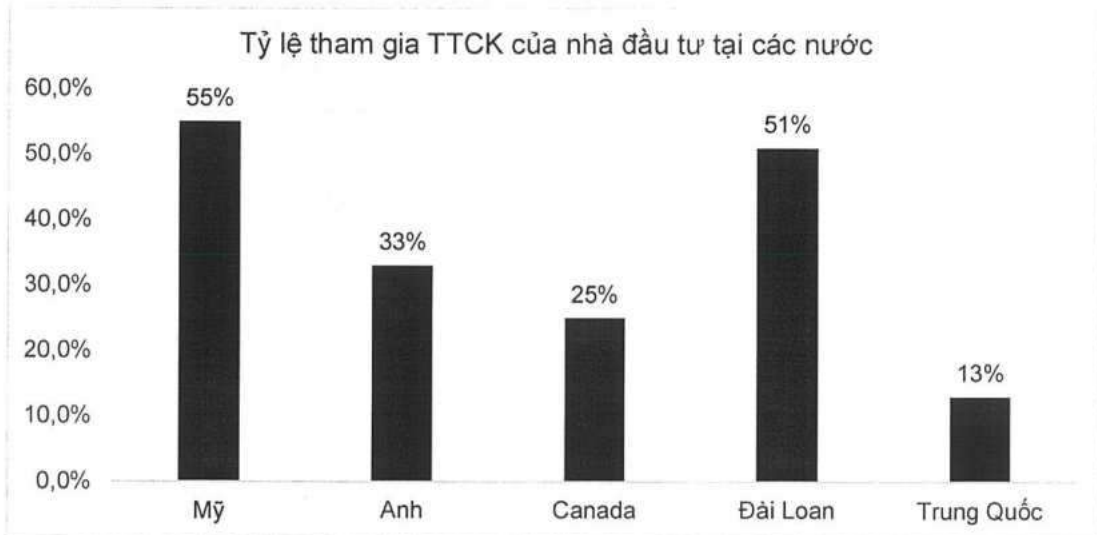
DNSE kỳ vọng môi trường lãi suất tương đối thấp và ổn định sẽ được duy trì trong giai đoạn 2024-2025, điều này sẽ thúc đẩy giá trị giao dịch trung bình tăng 20-25% trong năm tài chính 2024-2025.

Sự tham gia của nhà đầu tư cá nhân dự kiến tiếp tục tăng trưởng: Sự gia tăng các nhà đầu tư cá nhân toàn cầu trong giai đoạn 2020-2021; Điều này là do tăng trưởng kinh tế vĩ mô kéo dài, sự trỗi dậy của các nền tảng giao dịch trực tuyến và tác động mạnh mẽ từ đại dịch COVID-19 (với nhiều gói kích cầu) và tiền rẻ.

Tại Việt Nam, tổng tài khoản môi giới, chủ yếu là nhà đầu tư bán lẻ, đã tăng gấp ba lần trong giai đoạn 2019-2022 và đạt 7,3 triệu vào cuối năm 2023, chiếm ~7,5% dân số Việt Nam (Ước tính 1 tài khoản/nhà đầu tư).



Tỷ lệ tham gia của các nhà đầu tư (tính theo phần trăm dân số) nhìn chung cao hơn ở các thị trường phát triển (Mỹ 55%, Anh 33%, Canada 25% và Đài Loan 51%) so với các thị trường đang phát triển (Trung Quốc 13%, Ấn Độ 3%, Indonesia 1%).

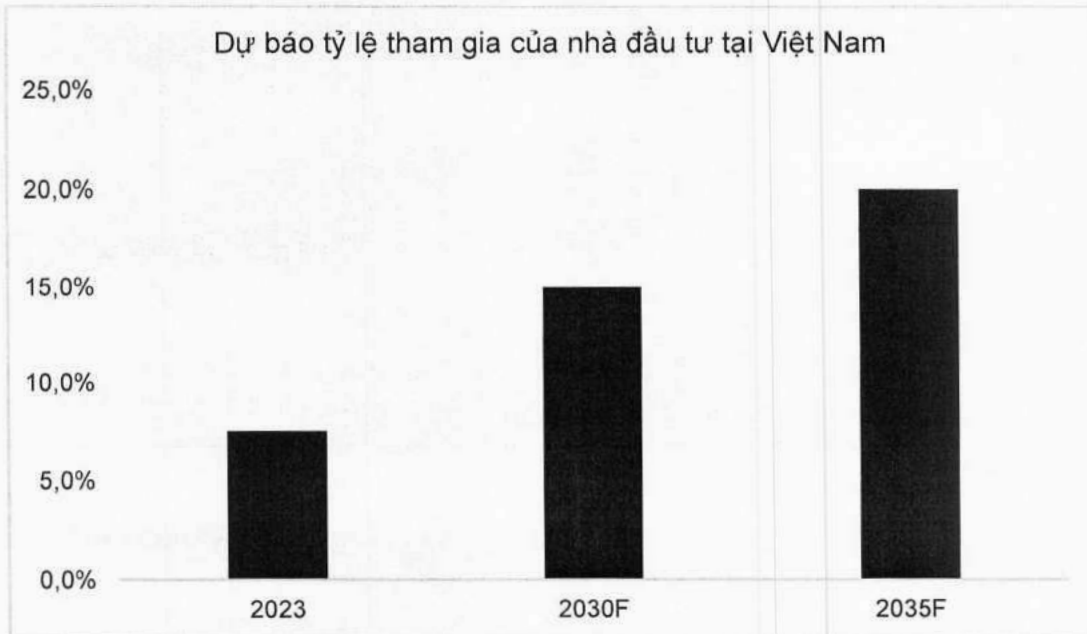


(Nguồn: Thu thập từ các TTCK, DNSE tổng hợp)

Sự thâm nhập của các nhà đầu tư bán lẻ tại Việt Nam sẽ tăng theo thời gian, do tầng lớp thu nhập trung lưu ngày càng tăng, thu nhập khả dụng ngày càng tăng và sự phát triển của thị trường vốn; chất xúc tác cho tăng trưởng nhanh thường bao gồm lãi suất thấp và hiệu suất chỉ số mạnh mẽ. Sự tham gia ngày càng tăng của các nhà đầu tư sẽ thúc đẩy hiệu suất chỉ số mạnh mẽ hơn.

Mặc dù khó có thể dự báo chính xác mức độ thâm nhập của các nhà đầu tư cá nhân, DNSE kỳ vọng mức tăng 1-1,5% mỗi năm và tỷ lệ thâm nhập của nhà đầu tư sẽ đạt ~15% vào năm 2030,

nhờ tăng trưởng kinh tế vĩ mô dài hạn vững chắc của Việt Nam, dân số có thu nhập trung bình ngày càng tăng và các điều kiện thuận lợi từ môi trường lãi suất.

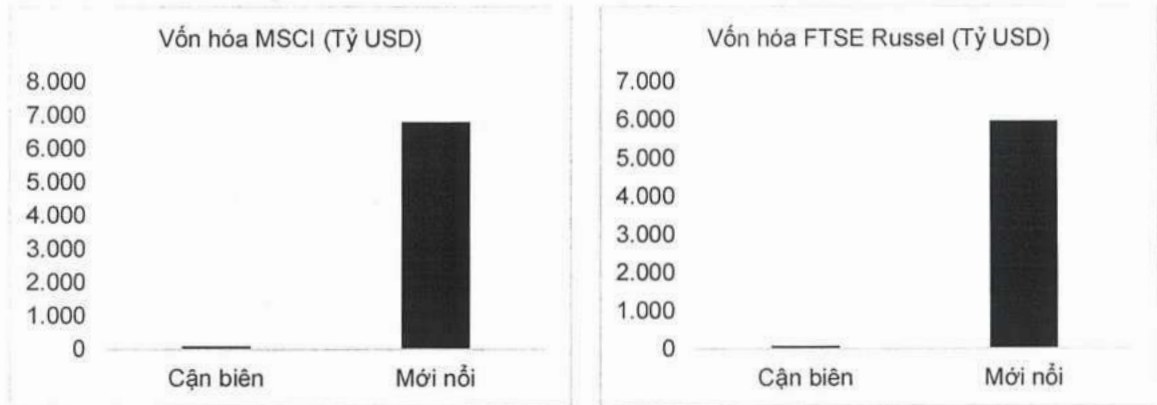


(Nguồn: DNSE)

Việt Nam triển khai hệ thống giao dịch KRX: Hệ thống KRX là hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam, dự kiến hệ thống này sẽ sớm được đưa vào hoạt động trong thời gian tới.

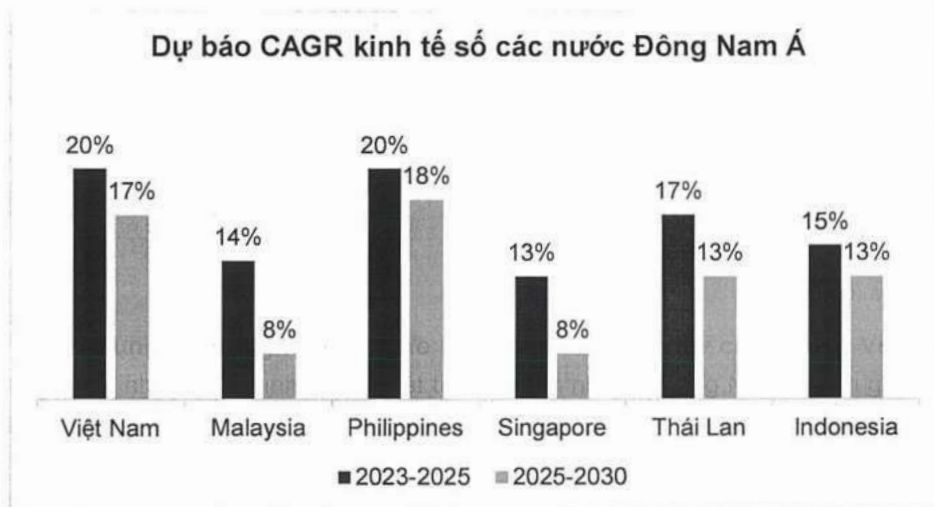
Nâng hạng thị trường & sự gia tăng dòng vốn nước ngoài: Về quá trình nâng hạng của TTCK Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã ký Quyết định 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030. Trong đó phần đầu đến năm 2025 nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên (Frontier) lên thị trường mới nổi (Emerging/EM) theo tiêu chuẩn phân hạng thị trường chứng khoán của các tổ chức quốc tế (MSCI, FTSE Russel).

Với mức vốn hóa thị trường của MSCI EM Index và FTSE Russel EM Index lần lượt là hơn 6,8 nghìn tỷ USD và 5,9 nghìn tỷ USD, Việt Nam sẽ được hưởng lợi lớn khi nâng hạng thị trường với dòng vốn nước ngoài lớn đổ vào thị trường.



(Nguồn: MSCI, FTSE Russel)

Sự áp dụng công nghệ mạnh mẽ trong lĩnh vực đầu tư của người Việt: Việt Nam được dự báo sẽ thuộc nhóm nền kinh tế số phát triển nhanh nhất ở Đông Nam Á, với giá trị nền kinh tế số dự kiến đạt 30 tỷ USD vào năm 2023 và có mức tăng trưởng CAGR là 20% và 17%, đạt 43 tỷ USD và 200 tỷ USD trong giai đoạn 2023-2025 và 2025-2030. Điều này khẳng định sự tích hợp công nghệ vào hoạt động hằng ngày của người dùng Việt Nam, tạo động lực cạnh tranh mạnh mẽ đối với các công ty chứng khoán sử dụng công nghệ phục vụ khách hàng.



(Nguồn: Google, Bain, Temasek)

7.2.2 Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Năm 2024, DNSE tiếp tục giám sát các biến động lớn có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của công ty. Tiềm năng phát triển kinh tế thế giới nói chung & Việt Nam nói riêng ảnh hưởng trực tiếp tới tâm lý nhà đầu tư trong, ngoài nước và kết quả kinh doanh các công ty chứng khoán. Trong năm 2024, DNSE nhìn nhận các yếu tố có thể ảnh hưởng mạnh tới nền kinh tế toàn cầu, Việt Nam cũng như hoạt động kinh doanh của DNSE bao gồm 1) biến động địa chính trị; 2) biến động kinh tế:

Biến động địa chính trị từ xung đột Israel – Palestine: Xung đột ở Trung Đông có thể gây chấn động khắp thế giới vì khu vực này là nguồn cung cấp năng lượng quan trọng và là tuyến đường vận chuyển quan trọng. Cuộc chiến tranh Ả Rập-Israel năm 1973, dẫn đến lệnh cấm vận dầu mỏ và nhiều năm trì trệ trong nền kinh tế công nghiệp, là ví dụ rõ ràng nhất. Các cuộc xung đột khác có tác động hạn chế hơn, ngay cả khi số người thiệt mạng cao.

Một cuộc chiến khác ở khu vực sản xuất năng lượng có thể khơi dậy lạm phát. Những hậu quả rộng lớn hơn có thể kéo dài từ tình trạng bất ổn mới, từ Ả Rập đến các nước trên toàn cầu.

Dự báo ảnh hưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 từ xung đột Israel – Palestine

Kịch bản	Miêu tả chi tiết	Ảnh hưởng tới giá dầu và VIX (chỉ số biến động thị trường)	Ảnh hưởng tới GDP và lạm phát toàn cầu
Xung đột hạn chế	Xâm lược trực bộ vào Gaza Xung đột rộng mức hạn chế Sản lượng dầu thô giảm	Giá dầu: +4 USD/thùng VIX: Không ảnh hưởng	GDP: -0,1% Lạm phát: +0,1%
Chiến tranh ủy nhiệm	Chiến tranh đa mặt trận tại Gaza, West Bank, Lebanon, Syria Bất ổn ở Trung Đông	Giá dầu: +8 USD/thùng VIX: 16 điểm	GDP: -0,2% Lạm phát: +0,2%
Chiến tranh	Chiến tranh giữa Israel và Palestine Bất ổn ở Trung Đông	Giá dầu: +64 USD/thùng VIX: + 16 điểm	GDP: -1,0% Lạm phát: +1,2%

(Nguồn: Bloomberg Economics)

Biến động địa chính trị đến cuộc đua công nghệ toàn cầu: Một cuộc đua công nghệ giữa Mỹ và Trung Quốc với quy mô bao trùm toàn thế giới, đây là cuộc cạnh tranh giữa hai hệ thống chính trị và thể hiện tham vọng của các nền kinh tế mới nổi, nhận thức được tầm quan trọng toàn cầu ngày càng tăng và đang cố gắng tăng cường tầm quan trọng của mình (ở cấp độ toàn cầu, ví dụ: trong các tổ chức hoặc hiệp định quốc tế). Lợi thế công nghệ được xác định là động lực chính cho vai trò lãnh đạo chính trị và kinh tế toàn cầu, đưa Mỹ vào thế cực và coi Trung Quốc là đối thủ hàng đầu (với chiến lược công nghệ riêng).

Cuộc đua giành vị trí dẫn đầu về công nghệ ở một mức độ nhất định biến việc chia sẻ trách nhiệm giữa các nền kinh tế toàn cầu thành một cuộc cạnh tranh giành các nguồn lực từ nguyên liệu thô, nhân lực và giáo dục đến sở hữu trí tuệ, khiến khả năng đáp ứng của chuỗi cung ứng gặp rủi ro. Trong khi Mỹ đang tìm cách bảo vệ vị trí dẫn đầu về CNTT và kiểm soát cơ sở hạ tầng quan trọng của mình bằng cách hạn chế khả năng tiếp cận công nghệ cao của Trung Quốc, thì Trung Quốc đang cố gắng tận dụng và mở rộng hơn nữa vị thế dẫn đầu toàn cầu của mình trong các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, pin và di động điện tử bằng cách quản lý chặt chẽ lĩnh vực công nghệ, hạn chế tiếp cận thị trường của người nước ngoài và kiểm soát người chơi trong nước.

Những căng thẳng này cũng như các xung đột khác và những hạn chế kéo theo đang thúc đẩy mong muốn thành lập các liên minh và thỏa thuận quốc tế mới ở các khu vực và quốc gia định hướng thương mại như Châu Âu, Ấn Độ, các quốc gia trên Bán đảo Ả Rập hoặc Nga và những quốc gia

đang tìm cách tăng thị phần thương mại của mình. Việt Nam cũng không nằm trong ngoại lệ khi nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào giao thương cũng như vốn FDI.

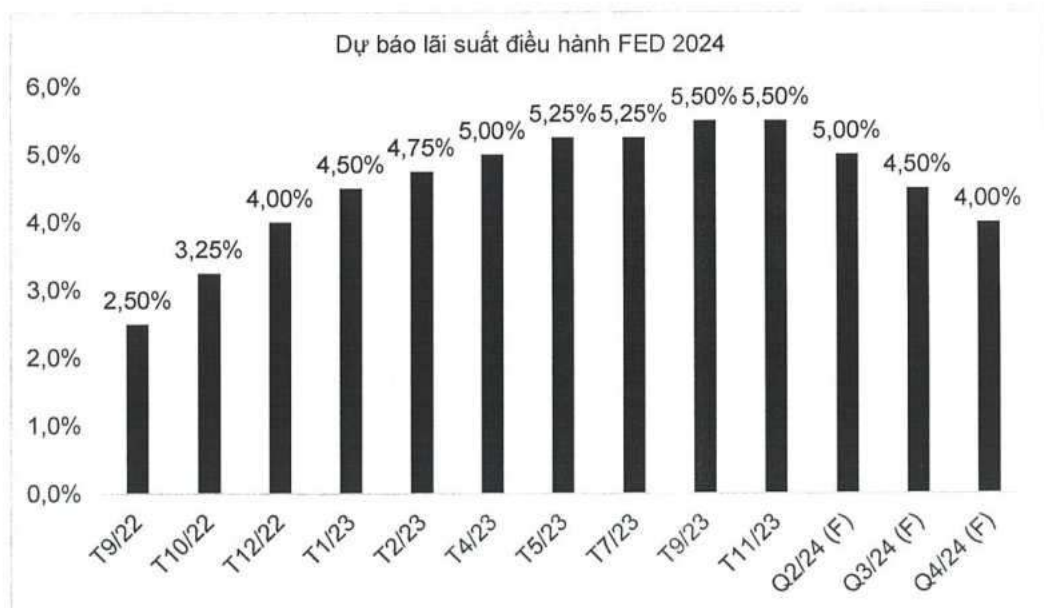


(Nguồn: GSO)



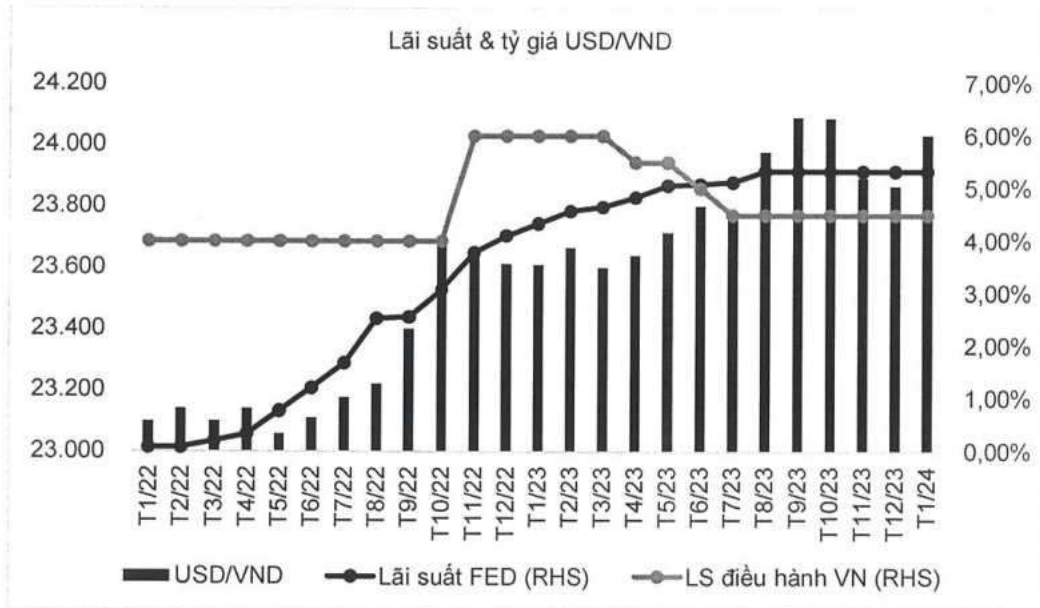
(Nguồn: GSO)

Biến động kinh tế từ chênh lệch lãi suất, áp lực tiền tệ & lạm phát: Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã truyền đạt thông điệp kỳ vọng về việc thực hiện ít nhất 3 lượt giảm lãi suất trong năm 2024, với tổng giảm là 75 điểm cơ bản. Dự báo từ các nhà kinh tế học và thị trường cho thấy con số này có thể tăng lên đến 150 điểm cơ bản trong năm 2024. Quyết định này được coi là một trong những biện pháp nới lỏng quan trọng nhất của Mỹ sau chuỗi thắt chặt chống lạm phát, khi tình trạng lạm phát đã giảm bớt. Sự giảm nhiệt của lạm phát đã cho phép các Ngân hàng Trung ương chấm dứt chu kỳ tăng lãi suất và chuyển từ chính sách thắt chặt sang hỗ trợ tăng trưởng, góp phần tích cực đối với hoạt động kinh doanh toàn cầu cũng như tâm lý của nhà đầu tư.



(Nguồn: FED)

Tuy nhiên, tốc độ và thời gian mà các Ngân hàng Trung ương áp dụng chính sách giảm lãi suất sẽ có tác động đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Trong năm 2023, áp lực về lạm phát tại Hoa Kỳ vẫn đang tồn tại khi kết thúc năm trước đạt 3,4% (cao hơn mức mục tiêu 2%). Các chuyên gia phân tích tại Việt Nam dự kiến rằng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ duy trì lãi suất điều hành ổn định ở mức 4,5% trong suốt năm 2024. Sự chênh lệch về lãi suất này có thể tạo ra áp lực giảm giá trị của đồng Việt Nam so với đô la Mỹ. Khi nhà đầu tư nhận thức rằng lợi suất đầu tư tại Việt Nam cao hơn so với Hoa Kỳ, điều này có thể gây ra áp lực tiêu cực lên tỷ giá hối đoái, ảnh hưởng đến sự ổn định của thị trường ngoại tệ và các doanh nghiệp quốc tế hoạt động tại Việt Nam



(Nguồn: FED, NHNN)

Dựa trên đánh giá của ban lãnh đạo DNSE, Việt Nam đã vượt qua phần lớn những yếu tố xấu nhất trong năm 2023, và tiếp tục trên con đường phát triển mạnh mẽ, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán. Các yếu tố tích cực về hồi phục môi trường vĩ mô kết hợp với năng lực điều hành, tầm nhìn của lãnh đạo Công ty, năm 2023 DNSE đã đạt lợi nhuận sau thuế 228 tỷ, cao gấp 2,94 lần so với 2022 và cũng là cao nhất kể từ khi Công ty được thành lập. Tiếp tục năm 2024, DNSE sẽ luôn tập trung cập nhật các nhân tố tác động và ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của công ty và đưa ra biện pháp phản ứng phù hợp.

7.3 Ý kiến kiểm toán tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 – 2023, Báo cáo tài chính soát xét Quý I/2024

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (trước đây là Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam) tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam,

Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập – Công ty TNHH KPMG đối với Báo cáo tài chính soát xét Quý I năm 2024

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE tại ngày 31 tháng 3 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ ba tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Năm 2023, vượt qua những giai đoạn khó khăn của thị trường, DNSE đã kiên định theo đuổi chiến lược lấy công nghệ làm chìa khóa cạnh tranh, hiện thực hóa mục tiêu trở thành công ty chứng khoán công nghệ đi đầu trên thị trường. 2023 ghi dấu một năm DNSE “vượt sóng” thành công với doanh thu tăng 58%, lợi nhuận sau thuế tăng gấp 3 lần so với 2022. So với thời điểm năm 2020, lợi nhuận sau thuế năm 2023 đã tăng gấp 104 lần, từ 2,2 tỷ đồng lên 229 tỷ đồng. Như vậy, sau hơn 3 năm kể từ khi tập trung phát triển mô hình công ty chứng khoán công nghệ, DNSE đã duy trì được đà tăng trưởng bứt phá, đáng tự hào. Kết quả này tiếp tục được duy trì trong Quý I/2024, theo đó lợi nhuận sau thuế của công ty tính đến ngày 31/3/2024 đã đạt 70,1 tỷ, tăng trưởng 47% so với cùng kỳ năm ngoái.

Kết quả này có được nhờ chiến lược sản phẩm xuyên suốt và nỗ lực tối đa của toàn bộ đội ngũ DNSE dưới tầm nhìn chung “Đơn giản hóa đầu tư cho người Việt” bằng công nghệ. Năm qua,

DNSE đã tiếp tục phát triển những tính năng lần đầu có mặt, hỗ trợ khách hàng quản lý tài sản, quản trị rủi ro tự động, đầu tư dễ dàng, hiệu quả hơn. Môi giới ảo Ensa hay việc kết nối API (trung gian kết nối dữ liệu) với các đối tác nhằm triển khai giao dịch "một chạm" là hai trong số những cải tiến công nghệ bắt kịp xu hướng thế giới mà DNSE là đơn vị tiên phong triển khai, mang lại lợi thế cạnh tranh trong năm qua cũng như dài hạn.

Sản phẩm tài khoản chứng khoán đầu tiên trên ví điện tử Zalo Pay là minh chứng cho thành công của chiến lược kết nối API với các đối tác ngành tài chính, dữ liệu... nhằm "phổ cập hóa đầu tư" của DNSE. Đồng thời, Công ty cũng đã đẩy mạnh tận dụng tiếp cận khách hàng qua các kênh mạng xã hội giải trí chứng khoán Bò và Gấu. Đó là những kênh thu hút khách hàng độc đáo, khác biệt và nhiều tiềm năng, đã góp phần giúp DNSE tăng tốc trên đường đua thị phần, liên tục vào top đầu thị phần tài khoản mở mới 2023 và Quý I/2024.

Một điều đáng tự hào, năm 2023, nỗ lực tiên phong ứng dụng công nghệ trong tài chính chứng khoán đã mang về cho DNSE nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế, trong đó có cú đúp giải thưởng "Nền tảng chứng khoán của năm" và "Sản phẩm đầu tư đột phá của năm" từ giải thưởng quốc tế danh giá Asian Banking & Finance.

Với tiền đề từ kết quả kinh doanh tích cực và tầm nhìn rõ nét theo mô hình chứng khoán công nghệ, DNSE đã thực hiện chào bán thành công 30 triệu cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) vào tháng 1 năm 2024, huy động được hơn 900 tỷ đồng.

Đồng thời, cuối tháng 12/2023, DNSE chính thức hợp tác và nhận khoản đầu tư quỹ PYN Elite Fund, quỹ ngoại uy tín đến từ Phần Lan.

Đây là những dấu mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển về tiềm lực và nguồn vốn của DNSE, mở ra cơ hội tiếp cận những nguồn vốn ngoại chất lượng, đồng thời cũng là động lực vững chắc cho chiến lược phát triển của DNSE dưới định vị một nền tảng số hóa đầu tư, nhằm đón đầu làn sóng bùng nổ nhà đầu tư chứng khoán thời gian tới.

Theo số liệu thống kê của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), số lượng tài khoản chứng khoán mở mới đến hết 2023 chỉ mới tương đương 7% quy mô dân số cả nước. Như vậy, dư địa thị trường còn rất rộng mở. Bên cạnh đó, các yếu tố vĩ mô tích cực và sự kiện hệ thống KRX sắp tới đi vào vận hành sẽ là "cú huých" cho sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán 2024.

Với triển vọng đó, năm 2024, DNSE sẽ tối ưu mọi nguồn lực nhằm nắm bắt thời cơ, bứt phá trên đường đua thị phần. Trong đó, Công ty sẽ tiếp tục gia tăng chất lượng công nghệ, chú trọng phát triển các sản phẩm, dịch vụ tăng thêm như tư vấn thông tin, trợ lý ảo, phân tích lãi lỗ, hiệu quả đầu tư, tập trung khai thác sản phẩm chứng khoán phái sinh... nhằm đáp ứng nhu cầu, mang lại lợi ích sâu sát cho nhà đầu tư, từ đó trở thành nền tảng giao dịch chứng khoán hiệu quả và thấu hiểu nhà đầu tư nhất.

Chúng tôi tin rằng với nguồn vốn vững chắc, chiến lược phát triển sản phẩm công nghệ tiên phong và mô hình tiếp cận khách hàng tiên tiến, đa kênh sẽ là những lợi thế cạnh tranh đưa DNSE nắm bắt tương lai của chứng khoán số.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2023, mặc dù bị chi phối trong bối cảnh có nhiều khó khăn cả trong và ngoài nước nhưng Thị trường chứng khoán Việt Nam đã cán đích với nhiều kết quả khả quan.

Theo thông tin từ Bộ Tài chính, kết thúc năm 2023, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu Việt Nam đã đạt xấp xỉ 6 triệu tỷ đồng, tăng hơn 9% so với năm 2022. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm 2023, chỉ số VN-Index đã đạt 1.129,93 điểm, tăng 12,20% so với cuối năm 2020. Năm 2023, khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt 736,7 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch bình quân phiên 15.120 tỷ đồng; tương ứng tăng 12,62 về khối lượng bình quân và giảm 11,07% về giá trị bình quân so với năm 2022. Tổng giá trị giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài trong tháng đạt trên 62.142 tỷ đồng, chiếm hơn 9,27% tổng giá trị giao dịch cả chiều mua và bán của toàn thị trường. Nhà đầu tư nước ngoài đã thực hiện bán ròng trong tháng với giá trị hơn 8.770 tỷ đồng và tính cả năm 2023, con số này là 19.512 tỷ đồng¹⁰. Đồng thời, việc nới lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thúc đẩy các nhà đầu tư trong nước quay trở lại thị trường, theo đó, vốn hóa thị trường cổ phiếu đã tăng 12,2% trong Quý 1/2024. Tính đến ngày 28/3/2024, VN-Index đạt 1.281.11 điểm, tăng 13,8% so với cuối năm 2023; trong tháng 3 năm 2024, giá trị giao dịch bình quân đạt 28.992 tỷ đồng/phiên, tính chung Quý 1/2024, giá trị bình giao dịch bình quân đạt 22.529 tỷ đồng/phiên, tăng 28,2% so với bình quân của năm 2023¹¹.

Về các yếu tố cơ bản có thể ảnh hưởng tới thị trường, do năm 2023 là một năm có nhiều biện pháp để chờ thị trường Bất động sản và tài chính trở lại trạng thái bình thường, một sự hồi phục đang được kỳ vọng để giúp hệ thống tài chính có thể tránh được những thách thức lớn trong năm 2024. Nhiều khả năng phục hồi kinh tế sẽ diễn ra rõ nét hơn vào nửa cuối năm 2024, với xuất khẩu tăng nhờ lãi suất toàn cầu giảm và niềm tin người tiêu dùng dần quay lại. Trong nước, tâm điểm chính vẫn sẽ là sự phục hồi của ngành Bất động sản trong bối cảnh các doanh nghiệp Bất động sản đang cần phải nhanh chóng giải quyết các vấn đề pháp lý của dự án và tỷ lệ cho vay Bất động sản hiện vẫn ở mức cao.

Về mặt dòng tiền, lãi suất thấp kỷ lục sẽ là động lực tăng trưởng chính, đặc biệt đối với nhà đầu tư cá nhân. Tiền gửi tại ngân hàng vẫn đang tiếp tục tăng do các kênh đầu tư khác khá hạn chế (giá vàng đã tăng đáng kể, trong khi ngành Bất động sản và Trái phiếu Doanh nghiệp cần nhiều thời gian để hồi phục). Dòng vốn này có thể quay lại thị trường chứng khoán trong các giai đoạn của năm 2024. Do nhà đầu tư cá nhân chiếm tới 92,2% khối lượng giao dịch trung bình ngày toàn thị trường năm 2023, VNIndex được dự đoán sẽ có một số bước nhảy vọt trong năm 2024 nhờ dòng vốn này.

Mặc dù nhà đầu tư nước ngoài đã có một năm rút ròng trong năm 2023, tuy nhiên xu hướng này sẽ đảo chiều trong năm 2024 theo sau động thái hạ dần lãi suất của Fed và cơ hội thị trường chứng khoán Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng trong 2024-2025. Hiện nay, Việt Nam gần như là ứng viên duy nhất cho "tấm vé thị trường mới nổi" của MSCI, khi đang chiếm tỷ trọng cao nhất trong chỉ số MSCI Frontier Markets Index. Trong Đề án Cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, Bộ Tài Chính đã cụ thể hóa câu chuyện nâng hạng thành mục tiêu "được nâng hạng từ thị trường cận biên lên mới nổi trước năm 2025". Từ đó dẫn tới khả năng "hút vốn tỷ đô" và tạo tiền đề mạnh mẽ cho sự phát triển của thị trường.

¹⁰ <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/chi-so-vn-index-cai-thien-trong-thang-cuoi-nam-2023-142965.html>

¹¹ <https://vietstock.vn/2024/03/quy-1-2024-von-hoa-thi-truong-co-phieu-tang-hon-12-830-1170227.htm>

Vì vậy, với dòng vốn của Nhà đầu tư cá nhân lẫn nước ngoài đều đang thuận lợi, năm 2024 được dự kiến là năm thị trường chứng khoán có sự phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ so với những năm trước đây.

8.3 So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Kể từ khi trở thành thành viên của Encapital, DNSE luôn đi đầu trong việc sử dụng công nghệ hiện đại để tạo ra các sản phẩm mới và dễ dàng sử dụng cho Nhà đầu tư để từ đó từng bước chiếm được thị phần môi giới và đạt được những kết quả tài chính khả quan. So với các Công ty chứng khoán truyền thống đang đứng đầu ngành, quy mô hoạt động của DNSE tuy còn nhỏ nhưng đã có những bước tiến vượt bậc qua các năm và dần tiến tới hiệu quả hoạt động cao trong ngành.

So sánh về tình hình hoạt động tài chính năm 2023 với một số Công ty cùng ngành

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	DNSE	CTS	FTS	VCI	SHS	BSI
1	Vốn điều lệ	3.300.000	1.487.383	2.145.650	4.375.000	8.131.567	2.027.831
2	VCSH	3.305.345	2.038.115	3.643.936	7.371.230	10.263.511	4.684.513
3	Tổng Tài sản	7.446.063	8.559.462	8.234.683	17.255.135	11.457.207	8.326.379
4	Doanh thu thuần	714.514	1.144.680	944.167	2.472.460	1.460.069	1.258.998
5	Giá vốn hàng bán	334.004	453.767	328.964	1.063.597	606.441	450.811
6	Lợi nhuận từ HĐKD	380.510	690.913	615.203	1.408.863	853.628	808.187
7	Lợi nhuận khác	15.102	888	1.212	128	99	34
8	LNST	285.636	231.086	441.530	570.139	684.173	509.048
9	Thuế TNDN	56.652	43.505	97.027	78.234	124.880	100.690
10	LNST	228.984	187.581	444.918	491.905	559.293	408.357
11	Lãi suất cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	763	1.261	2.149	1.127	688	2.103
12	Tỷ suất LNST/DTT	32,05%	16,39%	47,12%	19,90%	38,31%	32,44%
13	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	7,11%	9,64%	12,73%	7,09%	5,68%	9,02%
14	Tỷ suất LNST/TTS (ROA)	3,31%	2,76%	6,58%	3,12%	5,00%	5,87%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2023 của các Công ty)

So sánh một số chỉ tiêu tài chính năm 2023 với một số Công ty cùng ngành

Chỉ tiêu	DNSE	CTS	FTS	VCI	SHS	BSI
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,60	1,30	1,75	1,81	10,16	2,27
Hệ số Nợ/VCSH	1,25	3,2	1,26	1,34	0,11	0,77
Hệ số Nợ/TTS	0,56	0,76	0,56	0,57	0,10	0,43
Vòng quay TTS BQ	0,10	0,17	0,14	0,16	0,13	0,18
Hệ số LNST/DTT(%)	32,05%	16,39%	47,12%	19,90%	38,31%	32,44%
Hệ số LNST/VCSH BQ (ROE) (%)	7,11%	9,64%	12,73%	7,09%	5,68%	9,02%

Hệ số LNST/Tài sản BQ (ROA) (%)	3,31%	2,76%	6,58%	3,12%	5,00%	5,87%
EPS (Đồng/cp)	763	1.261	2.149	1.127	688	2.103

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2023 của các Công ty)

8.4 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

Xu thế hội nhập, toàn cầu hóa đang trở nên phổ biến trên toàn thế giới, và để hội nhập với kinh tế quốc tế, Việt Nam cần phải chú trọng xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030 đặt mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán ổn định, hoạt động an toàn, hiệu quả, có cơ cấu hợp lý, cân đối giữa thị trường tiền tệ với thị trường vốn, giữa thị trường cổ phiếu với thị trường trái phiếu và thị trường chứng khoán phái sinh.

Theo đó, đến năm 2025, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 100% GDP; dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP; trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% GDP. Đến năm 2030, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 120% GDP, dư nợ trái phiếu đạt tối thiểu 58% GDP; trong đó, dư nợ thị trường trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 25% GDP.

Ngoài ra các yếu tố về chính sách Nhà Nước, định hướng của ngành môi giới chứng khoán toàn cầu cũng như trong nước cũng đang có những phát triển cần phải chú ý tới. Với năm 2020 – 2023 là “giai đoạn vàng” cho các công ty chứng khoán tập trung phục vụ các nhà đầu tư cá nhân.

Mặc dù có gần 100 CTCK đang hoạt động tại Việt Nam, nhưng chỉ 10 công ty CTCK chiếm gần 70% thị phần sàn HSX (Sàn HSX chiếm khoảng 80-85% giá trị giao dịch của cả 03 sàn chứng khoán Việt Nam), điều này chứng tỏ thị phần ngành khá tập trung vào vài công ty. Trong năm 2023, VPS; SSI; VND tiếp tục nằm trong top 03 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất, đạt lần lượt 19,06%; 10,44% và 7,01%, hơn nữa TCBS (top 04) cũng tăng trưởng thị phần đạt 6,32% trong năm 2023. VPS; VND và TCBS tập trung chính chiến lược vào phát triển các khách hàng NĐT cá nhân, còn SSI cân bằng hơn giữa các NĐT cá nhân và tổ chức.

Để thu hút các NĐT cá nhân, các CTCK đã thực thi các chiến lược chính như sau:

- **Phí giao dịch thấp & tỷ lệ hoa hồng cao cho môi giới:** Các CTCK áp dụng phí rất thấp (thậm chí là miễn phí trong vài tháng đầu tiên sau khi mở tài khoản). Hơn nữa, hoa hồng được trả cao để thu hút môi giới, tranh giành thị phần và chấp nhận giảm doanh thu phí.
- **Đầu tư vào ứng dụng & nền tảng kỹ thuật số:** Trong bối cảnh số lượng NĐT tăng vọt, đầu tư vào nền tảng giao dịch thân thiện và mượt mà với người dùng cho phép thực hiện nhanh chóng và có khả năng cung cấp nhiều sản phẩm.
- **Tăng trưởng khả năng cho vay ký quỹ:** Các CTCK tập trung huy động vốn hoặc tiếp cận các nguồn vốn rẻ sẽ có lợi thế trong hoạt động cho vay ký quỹ.
- **Phát triển nhận diện qua việc sử dụng các kênh truyền thông xã hội (Social Media):** Với sự thâm nhập ngày càng tăng của điện thoại thông minh, phương tiện truyền thông xã hội, phát trực tuyến, v.v.). các nhà môi giới đã và đang xây dựng 'cộng đồng đầu tư' trên mạng xã hội, các kênh phát trực tiếp, v.v. để thu hút sự chú ý của khách hàng và gián tiếp giành thị phần

Nắm bắt được xu hướng phát triển của thị trường, DNSE đã có những định hướng phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động và trình độ công nghệ theo yêu cầu và nhu cầu dự kiến của thị trường Việt Nam.

- ***Phù hợp về định hướng phát triển***

DNSE là công ty chứng khoán với định vị sử dụng công nghệ & giải pháp AI (Artificial Intelligence – Trí tuệ nhân tạo) để phục vụ khách hàng. Mục tiêu tiếp theo của DNSE là tiến thêm một bước trong việc chia sẻ cảm xúc cùng nhà đầu tư, cá nhân hóa trải nghiệm thông qua việc ứng dụng Tâm lý học và AI vào việc phát triển sản phẩm, tiếp tục nâng cao đơn giản hóa chu trình mở tài khoản và trải nghiệm giao dịch cho nhà đầu tư, đặc biệt nhà đầu tư thế hệ "F0" (thế hệ nhà đầu tư mới).

Hơn nữa, nhận thức về nhu cầu giao dịch của khách hàng, DNSE đã triển khai mô hình kinh doanh "freemium", trong đó khách hàng có thể thực hiện giao dịch hoàn toàn miễn phí khi sử dụng nền tảng Entrade X khi giao dịch bằng tiền mặt.

Mục tiêu đầy thách thức này sẽ đưa Entrade X trở thành nền tảng hiểu rõ nhà đầu tư nhất, trở thành sự lựa chọn ưa thích cho khách hàng mới, cũng như khách hàng giao dịch lâu năm.

Trong tương lai, DNSE sẽ tiếp tục tận dụng thế mạnh trong công nghệ, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nhằm mục tiêu tăng trưởng khách hàng, cũng như mang tới những trải nghiệm tích hợp "một chạm" đa nền tảng, cơ hội tiếp cận chứng khoán thuận tiện hơn cho nhà đầu tư.

- ***Phù hợp về quy mô hoạt động***

Nhận thức được yêu cầu cạnh tranh ngày càng gay gắt và xu hướng nâng cao chất lượng các công ty chứng khoán trong tương lai, DNSE đã chuẩn bị nguồn lực tài chính với việc liên tục bổ sung vốn chủ sở hữu trong các năm qua. Kết thúc năm 2022, DNSE thành công tăng vốn điều lệ lên tới 3.000 tỷ đồng và nằm trong Top các công ty có vốn điều lệ cao trong thị trường Việt Nam. Tiếp tục trong đầu năm 2024, DNSE đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), huy động được 900 tỷ đồng và từ đó tăng vốn điều lệ công ty lên 3.300 tỷ đồng. Nhờ vậy, công ty đã có một lượng dự trữ vốn tốt để phục vụ các khách hàng tiềm năng, chiêu mộ đội ngũ nhân sự có chất lượng và tiếp tục cải tiến các dịch vụ cung cấp nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- ***Phù hợp về tổ chức nhân sự***

Đối với các công ty chứng khoán, yếu tố nhân sự là yếu tố quan trọng và quyết định đến sự thành công của công ty, chính vì vậy, DNSE tiến hành tuyển dụng và chọn lọc nhân sự có trình độ cao, được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước. Tổ chức cơ cấu nhân sự cũng được xây dựng hợp lý, đảm bảo sự ổn định và có thể luân chuyển cán bộ kịp thời. Bên cạnh đó, DNSE thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo để cung cấp, liên tục trau dồi và nâng cao tri thức nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lao động – là một nhân tố trong chuỗi giá trị mà DNSE tạo ra mang lại lợi ích cho khách hàng.

- ***Phù hợp về công nghệ***

Là doanh nghiệp lấy công nghệ làm cốt lõi nhằm phục vụ khách hàng, DNSE liên tục đầu tư vào công nghệ và nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ nhằm tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh và vận hành thông suốt. Công ty cũng liên tục nghiên cứu và đưa ra các sản phẩm, giải pháp công nghệ

mới nhằm phục vụ cho hoạt động giao dịch của khách hàng và hoạt động quản lý của các phòng ban trong Công ty.

9. Chính sách đối với người lao động

Tại DNSE các mục tiêu quản trị và phát triển nguồn nhân lực luôn được gắn cùng với mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Cụ thể, người lao động của Công ty luôn được trao các cơ hội làm nghề chân chính, cơ hội để thử thách bản thân. Mỗi cá nhân sẽ đều được tạo điều kiện công bằng để được học tập, đào tạo phát triển năng lực bản thân. Cùng với đó, mỗi cá nhân làm việc tại DNSE đều được quan tâm, đào tạo và định hướng để tìm ra con đường phát triển sự nghiệp của bản thân, khẳng định giá trị của mình trong chuỗi giá trị mang lại cho Khách hàng và Công ty.

DNSE rất chú trọng vào chính sách thu hút nhân tài, với chủ trương không cạnh tranh bằng lương mà bằng các giá trị vượt trội:

- Ban Lãnh đạo công ty luôn chủ động chia sẻ định hướng kinh doanh và cán bộ nhân viên được trải nghiệm những đột phá sáng tạo trong chính sách xây dựng sản phẩm mang đến nhiều giá trị vượt trội cho khách hàng.

- Cam kết lâu dài và chia sẻ thành quả: Mỗi thành viên là một nhân tố quyết định thành công của công ty và được khuyến khích phát triển, ghi nhận thành tích, cũng như có những thưởng xứng đáng.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc văn minh, sáng tạo, mang bản sắc riêng hướng tới các giá trị cốt lõi: Lắng nghe thấu hiểu - Tôn trọng lời nói - Luôn làm tốt hơn.

- Chính sách phúc lợi luôn được cập nhật liên tục để đảm bảo cạnh tranh với thị trường và công bằng với những nỗ lực đóng góp của cán bộ nhân viên.

Các chính sách với người lao động của DNSE cụ thể như sau:

9.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Yếu tố	Năm 2022	Năm 2023	Quý I/2024
Phân theo trình độ chuyên môn	71	186	215
Đại học và trên đại học	69	180	212
Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp	0	3	0
Lao động phổ thông	2	3	3
Phân theo thời hạn hợp đồng	71	186	215
Không xác định thời hạn	6	27	36
Có thời hạn	65	159	179

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

9.2 Chế độ làm việc

- Thông tin về nghỉ phép, lễ, tết

- Nghỉ lễ, Tết hàng năm: Người lao động được nghỉ hưởng nguyên lương các ngày nghỉ lễ tết hàng năm theo quy định của pháp luật.
- Nghỉ phép hàng năm hưởng nguyên lương: Một năm người lao động có 12 ngày phép, mỗi tháng làm việc có 01 ngày nghỉ phép. NLD làm việc 5 năm liên tục sẽ được hưởng thêm 01 ngày phép.
- Các ngày nghỉ khác (nghỉ việc riêng hưởng nguyên lương, nghỉ theo chế độ BHXH) theo quy định hiện hành.
- Điều kiện làm việc
 - Thời gian làm việc: Từ 8h30 đến 12h00 và 13h00 đến 17h30, từ Thứ Hai đến thứ Sáu, nghỉ Thứ Bảy và Chủ Nhật.
 - Công cụ làm việc: Công ty trang bị đủ thiết bị cần thiết phục vụ công việc của nhân viên.
- Chính sách tuyển dụng
 - Công ty thực hiện chính sách tuyển dụng công bằng, sàng lọc ứng viên chất lượng để phù hợp với vị trí cần tuyển.
 - Ngoài ra, công ty cũng có chương trình thường dành cho nhân viên nội bộ giới thiệu ứng viên cho Công ty.

9.3 Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán, DNSE luôn phải đối mặt với thách thức từ các đối thủ cạnh tranh cũng như biến động của nền kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính trong nước và thế giới. Với tôn chỉ nguồn nhân lực là yếu tố mang lại lợi thế cạnh tranh và giá trị vượt trội, DNSE luôn chú trọng vào công tác đào tạo kỹ năng, kiến thức chuyên môn cho đội ngũ nhân lực, không ngừng nâng cao năng lực cốt lõi cho nhân viên đáp ứng yêu cầu đặc thù ngành chứng khoán và xu hướng không ngừng cập nhật, phát triển của công nghệ. DNSE liên kết cùng Trung tâm Đào tạo Ủy ban Chứng khoán để tài trợ và cung cấp miễn phí cho nhân viên các khóa đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Nhân viên được công ty khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để tham gia các khóa học và ứng dụng các kiến thức được học vào việc cải tiến, tối ưu hóa hiệu suất công việc. Nhằm tạo ra sân chơi sáng tạo cho CBNV, chấp cánh và hiện thực hóa những ý tưởng mới đột phá, cuộc thi Hackathon đã trở thành hoạt động thường niên tại DNSE. Tại đây, đội ngũ công nghệ của DNSE cùng lên ý tưởng phát triển sản phẩm mới, lập trình và được chấm điểm trực tiếp bởi Ban lãnh đạo DNSE. Những sáng kiến sản phẩm sắc bén, phù hợp nhất sẽ ngay lập tức được tưởng thưởng và hiện thực hóa trong hoạt động kinh doanh của công ty.

Bên cạnh đó, với định hướng phát triển lâu dài và bền vững, DNSE xây dựng khung năng lực cốt lõi và các tiêu chí đánh giá năng lực, đảm bảo sự công bằng và minh bạch trong việc đánh giá nhân viên, xây dựng lộ trình phát triển cho các vị trí kết hợp cùng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như chính sách khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực cho sự phát triển của công ty, tạo động lực để CBNV luôn cố gắng phấn đấu, gắn bó lâu dài cùng công ty.

9.4 Chính sách lương thưởng và phúc lợi

- **Chính sách lương**

- Trả lương theo thỏa thuận giữa Công ty và CBNV, đảm bảo lợi ích của CBNV và Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và được thể hiện trong Hợp đồng lao động. Trả lương gắn với kết quả kinh doanh của cá nhân, đơn vị và của toàn Công ty.
 - Lương được trả căn cứ vào vị trí công việc, phạm vi trách nhiệm và kinh nghiệm của người đảm nhận công việc đó; được đảm bảo công bằng về mặt nội bộ và cạnh tranh so với thị trường lao động nhằm thu hút, động viên và giữ chân CBNV có năng lực và gắn bó lâu dài với công ty.
 - Tiền lương được dùng để thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ bảo hiểm bắt buộc khác (nếu có);
 - **Chính sách thưởng**
 - Thưởng cuối năm: Tùy theo kết quả kinh doanh và tỷ lệ đạt được so với mục tiêu kinh doanh, Công ty sẽ quyết định thưởng cho CBNV, các tập thể, cá nhân xuất sắc góp phần vào kết quả kinh doanh chung.
 - Thưởng các danh hiệu thi đua
 - Thưởng theo thành tích đặc biệt
 - Thưởng sáng kiến
 - Thưởng các ngày Lễ Tết
 - **Chính sách phúc lợi**
 - Quà tặng kết hôn: 2.000.000 đồng
 - Phúng viếng (dành cho CBNV và người thân): 1.000.000 đồng/người thân mất và 1 vòng hoa
 - Thăm hỏi ốm đau (dành cho CBNV và người thân): 1.000.000 đồng/người
 - Sinh con: 2.000.000 đồng/con
 - Hỗ trợ nhân viên có hoàn cảnh khó khăn: 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng
 - Tham quan/ nghỉ mát: Mỗi năm/lần theo quy định hàng năm
 - Sinh nhật: 300.000 đồng/người
- 9.5 Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động**
- Việc phát hành và tặng cổ phiếu ("Cổ Phiếu") theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động ("CBNV") ("ESOP") nhằm mục đích tạo sự gắn bó giữa Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE") và cán bộ nhân viên tài năng, ghi nhận những nỗ lực và đóng góp cho Công ty của các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên có đóng góp lớn với Công ty, đồng thời thu hút nhân tài ngoài công ty thông qua chính sách đãi ngộ nhân sự hấp dẫn.
 - Việc phát hành và tặng Cổ Phiếu cũng sẽ đem lại hình ảnh tốt đẹp, tạo giá trị nhân văn của doanh nghiệp cũng như tạo hiệu ứng tốt trong cả nội bộ Công ty và ngoài công chúng, giúp Công ty ngày càng mở rộng, vững mạnh và phát triển.
 - Theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024 tại kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động DNSE với số lượng dự kiến 9.300.000 (chín triệu ba trăm nghìn) cổ phiếu tương ứng 2,82% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Dựa trên tình hình hoạt động kinh doanh, kế hoạch đầu tư, doanh thu, tình hình tài chính, nhu cầu tiền mặt và các yếu tố khác có liên quan trong từng thời điểm cụ thể, HĐQT sẽ cân nhắc đề xuất đưa ra tỷ lệ cổ tức hàng năm. Tỷ lệ cổ tức sẽ phải được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm nhưng sẽ không vượt quá mức HĐQT đề nghị.

Năm 2021, 2022 Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức. Tại kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2023 theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2023 đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, thông qua chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chia cổ tức cho năm 2023. Theo đó, ngày 04/07/2023 Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết số 13/2023/NQ-DNSE-HĐQT về việc triển khai chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt của Công ty, chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu được chia cổ tức: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.
- Loại cổ phiếu được chia cổ tức: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng.
- Tổng khối lượng phân chia: 2% Vốn điều lệ, tương đương tỷ lệ: 200 đồng/cổ phiếu phổ thông.
- Tổng giá trị cổ tức chi trả: 60.000.000.000 đồng
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Ngày thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022: 03/08/2023

Năm 2024, theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024 tại kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2023 và kế hoạch chia cổ tức năm 2024, cụ thể:

- Chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 5% Vốn điều lệ bằng tiền mặt từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, chi tiết như sau:
Tên cổ phiếu được chia cổ tức: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.
Loại cổ phiếu được chia cổ tức: Cổ phiếu phổ thông.
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
Tỷ lệ chi trả: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 500 đồng).
Tổng giá trị cổ tức chi trả: 165.000.000.000 đồng
Hình thức thanh toán: Tiền mặt
Ngày thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023: 20/05/2024
- Kế hoạch cổ tức năm 2024: căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm xem xét chi trả cổ tức, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ dự kiến tối đa 10% Vốn điều lệ với hình thức chi trả bằng tiền mặt và/hoặc cổ phần.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

- Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại;

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao tài sản cố định phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT – BTC của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

Thời gian khấu hao TSCĐ

Danh mục	Thời gian khấu hao (Số năm)
Nhà cửa và vật kiến trúc	5 – 15 năm
Máy móc thiết bị	5 – 15 năm
Phương tiện vận tải	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 – 5 năm
Phần mềm máy tính	3 – 8 năm

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

Báo cáo tài chính năm 2021-2022, Công ty đang thuyết minh thời gian hữu dụng ước tính của thiết bị văn phòng theo khung của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 là từ 03-08 năm. Trên thực tế Công ty đã trích lập khấu hao với khung thời gian là từ 03-05 năm. Chính vì thế trong Báo cáo tài chính năm 2023, Công ty đã thuyết minh lại thời gian hữu dụng ước tính của thiết bị văn phòng là từ 3-5 năm phù hợp với thực tế trích khấu hao của doanh nghiệp và vẫn dựa trên quy định của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013.

- Mức thu nhập bình quân**

Thu nhập bình quân của người lao động trong Công ty theo các năm như sau:

Năm	2022	2023	Quý I/2024
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	20.867.630	22.536.943	29.424.748

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

Mức thu nhập bình quân của DNSE nhìn chung tương đối cao so với các doanh nghiệp cùng địa bàn nói chung và đặc biệt so với các doanh nghiệp cùng ngành nói riêng. Theo số liệu của Cục Thống kê TP. Hà Nội, thu nhập bình quân đầu người tại TP. Hà Nội năm 2022; 2023 lần lượt là 6,42 triệu đồng/người/tháng và 6 triệu đồng/người/tháng.

- Tình hình công nợ**

Bảng 2. Tình hình công nợ của Công ty giai đoạn 2022 – Quý I/2024

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	31/12/2022	31/12/2023	Tăng/giảm cùng kỳ	31/3/2024	Tăng/giảm cùng kỳ
Nợ phải thu	5.935.504	6.856.067	15,5%	8.522.530	34,5%
Nợ phải trả	3.272.784	4.140.717	26,5%	4.986.575	51,6%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

- Chi tiết các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2022, 2023, Quý I/2024

Chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	31/3/2024
Các Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ	575.601	298.585	621.228
- Cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch	295.601	93.177	119.367
- Cổ phiếu chưa niêm yết/đăng ký giao dịch	280.000		
- Chứng chỉ đầu tư chứng khoán	0	1.289	1.223
- Chứng chỉ tiền gửi	0	204.118	500.638
Ngân hàng BIDV	0	101.774	101.774
Ngân hàng Vietinbank	0	102.344	0
Chứng chỉ tiền gửi Bảo Lộc - Techcombank			398.864
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	2.823.486	3.495.182	4.180.218
- TG có KH gốc từ trên 3 tháng đến 1 năm	727.876	955.000	1.105.000
- Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn gốc từ trên 3 tháng đến 1 năm	1.175.000	1.810.500	1.810.500
- Trái phiếu do tổ chức tín dụng phát hành	920.609	630.223	615.645
- Chứng chỉ tiền gửi có kỳ hạn trên 1 năm		99.459	649.073
Các khoản cho vay	2.280.377	2.483.069	3.408.822
- Cho vay ký quỹ	2.250.172	2.411.829	3.042.264
- Cho vay hoạt động ứng trước tiền bán	30.205	71.240	366.558
Dự phòng suy giảm giá trị các TSTC và tài sản thế chấp	-39.586	-44.557	-16.746
Các khoản phải thu	125.963	550.335	269.431

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	31/3/2024
- Phải thu từ bán cổ phiếu theo Hợp đồng mua bán cổ phần số 06122023/HĐMBCP/DNSE/DTTT	0	345.150	25.105
- Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	125.963	205.185	244.326
Trả trước cho người bán	123.424	2.513	1.377
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	999	1.114	1.370
Các khoản phải thu khác	79	6.929	12.344
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	0	-63	-63
Tài sản ngắn hạn, dài hạn khác (tạm ứng, chi phí trả trước,...)	45.161	62.960	44.549
TỔNG NỢ PHẢI THU	5.935.504	6.856.067	8.522.530

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

• **Chi tiết các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 2022, 2023, Quý I/2024**

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
I. Nợ phải trả ngắn hạn	3.272.784	4.126.429	4.972.873
Vay và nợ thuê TSTC ngắn hạn	2.584.843	3.643.056	4.906.061
Vay ngân hàng	2.526.318	3.434.500	4.217.592
- Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	1.163.470	1.920.800	2.647.892
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	300.000	398.000	449.000
- Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	450.000	200.000	110.000
- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	507.848	-	-
- Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam	-	350.000	350.000
- Ngân hàng TNHH Public Bank Việt Nam	105.000	105.000	105.000
- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	-	192.500	287.500
- Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	-	150.000	150.000

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	31/03/2024
- Ngân hàng <i>Union Bank of Taiwan</i>	-	118.200	118.200
Vay khác	58.525	208.556	688.468
- Vay tổ chức	26.500	106.500	461.100
- Vay cá nhân	32.025	102.056	227.368
Trái phiếu phát hành ngắn hạn	150.000	-	-
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	1.781	3.033	6.339
Phải trả người bán ngắn hạn	359	532	370
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	160	-	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.235	30.278	28.110
Phải trả người lao động	6.651	16.149	6.857
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	263	526	655
Chi phí phải trả ngắn hạn	7.804	17.583	24.054
Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	504.686	415.272	427
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0,2	0,2	0,2
II. Nợ phải trả dài hạn	0	14.288	13.702
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	14.227	12.957
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	0	61	745
TỔNG CỘNG	3.272.784	4.140.717	4.986.575

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Công ty luôn thực hiện thanh toán các khoản phải trả đúng hạn, không có nợ phải trả quá hạn cho các cơ quan nhà nước, các đối tác và nhà cung cấp, Công ty luôn kiểm soát rủi ro cũng như đảm bảo tỷ lệ nợ an toàn, hiệu quả. Với các khoản phải thu, Công ty luôn tìm kiếm các đối tác cho vay uy tín, các khoản cho vay của Công ty được thu hồi đúng hạn, kịp thời, và được trích lập dự phòng đầy đủ, đúng quy định.

- **Tình hình thanh toán các khoản nợ**

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn thanh toán đúng hạn các khoản nợ, đảm bảo uy tín của Công ty. Việc thanh toán các khoản nợ được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/3/2024
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.005	24.611	16.892
Thuế giá trị gia tăng	90	5,7	21
Thuế thu nhập cá nhân	5.111	5.621	11.161
Các loại thuế khác	30	40	36
Tổng cộng	16.236	30.278	28.110

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

• **Trích lập các quỹ theo luật định**

Trước ngày 1 tháng 1 năm 2022, Công ty sử dụng lợi nhuận sau thuế hàng năm để trích lập các quỹ dự trữ pháp định theo Thông tư số 146/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 6 tháng 10 năm 2014.

Với hiệu lực của Thông tư số 114/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Bộ Tài chính ban hành thay thế Thông tư 146, các quy định về trích lập các quỹ trên bị bãi bỏ. Theo đó:

- Số dư quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã trích lập theo quy định tại Thông tư số 146 được dùng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các quy định khác;
- Số dư quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ có thể dùng bổ sung vốn điều lệ hoặc sử dụng theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các quy định khác.

Đến 31/03/2024, Công ty chưa tiến hành xử lý số dư của các quỹ này, cụ thể tình hình số dư các quỹ như sau:

Chi tiết các quỹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023	31/3/2024
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0,2	0,2	0,2
Quỹ dự trữ bổ sung điều lệ	2.599	2.599	2.599
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	3.235	3.235	3.235
Tổng cộng	5.834	5.834	5.834

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023	31/3/2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,66	1,60	1,58
[TSLĐ/Nợ ngắn hạn]				
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,66	1,60	1,58
[(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]				
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,51	0,56	0,54
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,04	1,25	1,17
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tổng tài sản	lần	0,10	0,10	0,02
[Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân]				
Vòng quay vốn lưu động	lần	0,12	0,12	0,03
[Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân]				
Vòng quay hàng tồn kho	lần	-	-	-
[Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân]				
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS)	%	17,20%	32,05%	38,65%
[Hệ số LNST/Doanh thu thuần]				
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3,71%	7,11%	1,86%
[LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân]				
Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA)	%	1,78%	3,31%	0,84%
[LNST/Tổng tài sản bình quân]				
Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	đồng	259	763	221

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2022, 2023, BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi các hệ lụy kéo dài sau đại dịch Covid và rồi tới chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ, năm 2023 là năm có nhiều biến động trên Thị trường Chứng khoán khi thanh khoản cũng như giá trị thị VNIndex giảm trong hơn nửa đầu năm; tuy nhiên với sự chỉ đạo linh hoạt và sáng tạo của đội ngũ lãnh đạo DNSE, các chỉ tiêu tài chính của DNSE vẫn đạt sự tăng trưởng bền vững và hiệu quả.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán năm 2023 của DNSE vẫn đang trong ngưỡng cao, với Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đạt 1,6 lần, đồng nghĩa với việc DNSE vẫn quản lý tốt vốn ngắn hạn và không bị cơ cấu vốn ngắn hạn làm ảnh hưởng tới việc vận hành hằng ngày.

Các chỉ tiêu cơ cấu vốn của DNSE đã có dấu hiệu tăng nhẹ trong năm 2023, với Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu lần lượt đạt 0,56 và 1,25 lần và duy trì lần lượt ở mức 0,54 và 1,17 trong Quý I/2024. DNSE đánh giá rằng các chỉ tiêu này vẫn nằm trong ngưỡng phù hợp, không gặp vấn đề quá mức với cơ cấu vốn của công ty.

Đáng chú ý, trong quý đầu tiên của năm 2024, DNSE đã thành công trong việc thực hiện đợt chào bán công chúng lần đầu, huy động thành công 900 tỷ đồng và tăng vốn điều lệ của công ty lên mức 3.300 tỷ đồng. Động thái này không chỉ giúp DNSE giảm tỷ lệ vốn nợ mà còn tạo ra dư địa tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai. Điều này thể hiện cam kết của DNSE trong việc củng cố và mở rộng cơ sở vốn để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh và tạo ra cơ hội phát triển bền vững.

Các chỉ số về khả năng sinh lời của DNSE đều đang tích cực, đặc biệt là với chỉ số ROE và ROA năm 2023 lần lượt đạt 7,11% và 3,31%, tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2022. Chỉ tiêu ROS cũng ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong các năm qua, đạt 32,05% trong năm 2023 và đạt 38,65% trong Quý I/2024. Với hoạt động kinh doanh chính trong năm 2023 chủ yếu từ việc cho vay ký quỹ, DNSE không ngừng mở rộng thế mạnh của mình trong công việc chuyên môn cũng như trong lĩnh vực truyền thông xã hội và công nghệ. Hợp tác cùng các đối tác uy tín như ZaloPay, DNSE đã đạt được sự tăng trưởng ổn định về số lượng khách hàng, từ khoảng ~190.000 đầu năm 2023 lên ~562.000 khách hàng vào cuối năm. Nhờ đó, DNSE đảm bảo rằng nhu cầu vay ký quỹ của công ty cũng như khả năng sinh lời trên vốn quanh năm được duy trì và củng cố mạnh mẽ. Trong tương lai, DNSE cam kết tiếp tục mở rộng thế mạnh của mình là CTCK công nghệ, nhằm thu hút và giữ chân khách hàng hiện tại, đồng thời tạo ra các nguồn thu nhập mới từ việc phát triển các sản phẩm và dịch vụ tiên tiến. Mục tiêu là không chỉ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường mà còn tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông của DNSE.

12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng**12.1 Danh sách Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng**

TT	Họ Tên	Chức vụ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Hà Ninh	Thành viên HĐQT
5	Ông Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập
BAN KIỂM SOÁT		
1	Bà Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Trần Vĩnh Cửu	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Nguyễn Quang Sơn	Thành viên Ban kiểm soát
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC		
1	Bà Phạm Thị Thanh Hoa	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
2	Ông Phan Nguyễn Hữu Phương	Giám đốc Chi nhánh TP.HCM
KẾ TOÁN TRƯỞNG		
1	Bà Nguyễn Thị Duyên	Kế toán trưởng

12.2 Sơ yếu lý lịch**12.2.1 Hội đồng Quản trị****• Ông Nguyễn Hoàng Giang – Chủ tịch HĐQT**

Họ tên: Nguyễn Hoàng Giang

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1986

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Hải Dương

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
05/2008 – 09/2009	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Chuyên viên phòng giải pháp nghiệp vụ
10/2009 – 06/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng phòng giải pháp nghiệp vụ và quản trị rủi ro
07/2010 – 09/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Giám đốc Khối phát triển sản phẩm và giải pháp nghiệp vụ
10/2010 – 04/2018	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tổng giám đốc
04/2012 – 06/2020	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Thành viên HĐQT
11/2019 – 10/2022	Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay	Thành viên HĐQT
10/2018 – 11/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Tài chính Eagle Partner	Tổng giám đốc
05/2020 – 12/2022	Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (SVC)	Thành viên HĐQT
06/2022 – 07/2023	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DNSE	Trưởng phòng Tư vấn Đầu tư
08/2018 – hiện nay	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
10/2019 – hiện nay	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS)	Thành viên HĐQT
05/2020 – hiện nay	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
th05/2020 – hiện nay	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (TNG)	Thành viên HĐQT
06/2022 – hiện nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah 1	Phó chủ tịch HĐQT

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
07/2020 – hiện nay	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DNSE	Chủ tịch HĐQT

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 201.300.000 cổ phiếu, chiếm 61,0% vốn điều lệ, trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp:
 - 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 51,0% vốn điều lệ (*Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital*)
 - 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ (*Công ty Cổ phần Encapital Holdings*)
- Sở hữu của những người có liên quan: Như trên

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY:

- *Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital: 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 51,0% vốn điều lệ*
- *Công ty Cổ phần Encapital Holdings: 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ*

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông công ty cho vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: lương cho vị trí Chủ tịch HĐQT theo quy định của Công ty.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: thưởng cho vị trí Chủ tịch HĐQT theo quy định của Công ty.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Ông Lê Anh Tuấn – Phó Chủ tịch HĐQT**

Họ tên: Lê Anh Tuấn

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1982

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nơi sinh: Hà Nội
Địa chỉ thường trú:
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
2006 - 2009	Công ty TNHH KPMG	Kế toán viên cao cấp
2009 - 2011	Công ty CP Chứng khoán SSI	Chuyên viên cao cấp
2011 - 2017	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT	Phó GD Khối KHCN
2017 - 2019	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT	GD Chi nhánh HCM
Từ 06/2020 - nay	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Thành viên HĐQT
Từ 07/2020 - nay	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Phòng Tư vấn đầu tư
12/2020 – 03/2024	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Giám đốc chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 08/2023 – nay	Công ty CP Thanh toán Enpay	Chủ tịch HĐQT

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ (Công ty Cổ phần Encapital Holdings)

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY:

- Công ty Cổ phần Encapital Holdings: 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông công ty cho vị trí Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: lương cho vị trí Phó Chủ tịch HĐQT theo quy định của Công ty.

- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: thưởng cho vị trí Phó Chủ tịch HĐQT theo quy định của Công ty.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Bà Phạm Thị Thanh Hoa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Họ tên: Phạm Thị Thanh Hoa
Giới tính: Nữ
Ngày tháng năm sinh: 1985
Số CMND:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nơi sinh: Hà Nội
Địa chỉ thường trú:
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Ngân hàng và Tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
08/2007 – 10/2010	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán
05/2010 – 07/2012	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI	Chuyên viên cao cấp khối Ngân hàng Đầu tư
08/2012 – 02/2019	Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh - Khối Ngân hàng Đầu tư
03/2019 – 06/2020	Công ty cổ phần Công nghệ tài chính Encapital	Giám đốc vận hành
06/2020 – hiện nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Tổng giám đốc
07/2020 – hiện nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Thành viên HĐQT

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày

17/05/2024): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông công ty cho vị trí Thành viên Hội đồng quản trị.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: lương cho vị trí Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định của Công ty.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: thưởng cho vị trí Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định của Công ty.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Bà Nguyễn Thị Hà Ninh – Thành viên HĐQT**

Họ tên: Nguyễn Thị Hà Ninh

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 1977

Số CMND:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Hà Nội

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
2000-2005	Công ty thương mại và sản xuất Vĩnh Lộc Phát	Kế toán trưởng

2006-2007	Công ty cổ phần Anh Đức	Kế toán trưởng
2007-03/2020	Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT	Kế toán trưởng
04/2020-04/2022	Công ty cổ phần VSD Holdings	Giám đốc tài chính
05/2020-05/2022	Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp Sông Đà	Thành viên HĐQT
04/2021 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh	Thành viên HĐQT
04/2021 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng	Thành viên HĐQT
05/2020 – 05/2023	Công ty cổ phần Thủy điện Nậm La	Thành viên HĐQT
04/2021 - nay	Công ty Cổ phần Xây dựng và năng lượng VCP	Thành viên HĐQT
04/2013 – nay	Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện	Thành viên BKS
04/2022 - nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Thành viên HĐQT
22/06/2022 - nay	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Giám đốc tài chính
28/06/2022 - nay	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Giám đốc Tài chính
20/06/2023 – 08/2023	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE	Giám đốc Tài chính

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 201.360.000 cổ phiếu, chiếm 61,02% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 60.000 cổ phiếu, chiếm 0,02% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan:
 - 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 51,0% vốn điều lệ (*Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital*)
 - 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ (*Công ty Cổ phần Encapital Holdings*)

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY:

- *Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital: 168.300.000 cổ phiếu, chiếm 51,0% vốn điều lệ*
- *Công ty Cổ phần Encapital Holdings: 33.000.000 cổ phiếu, chiếm 10,0% vốn điều lệ*

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông công ty cho vị trí Thành viên Hội đồng quản trị.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Ông Bùi Anh Dũng – Thành viên HĐQT độc lập**

Họ tên: Bùi Anh Dũng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1985

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Hà Nội

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
2010 - 2012	Isobar Australia	Kỹ sư công nghệ
2012 - 2014	Isobar UK	Kỹ sư công nghệ
2014 - 2015	CTCP VNP Group	Trưởng phòng Marketing mảng Công cụ Marketing
2015 - 2017	CTCP Chứng khoán VN Direct	Giám đốc Công nghệ mảng Mobile
2015 - 2018	CTCP Vicare	Giám đốc Công nghệ
07 - 12/2018	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec	Giám đốc Công nghệ Sáng tạo – Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec
2019 - nay	Công ty TNHH AhaSlides Việt Nam	Giám đốc

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 300.000 cổ phiếu, chiếm 0,09% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 300.000 cổ phiếu, chiếm 0,09% vốn điều lệ

- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

12.2.2 Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

- Bà Nguyễn Quỳnh Mai – Trưởng Ban kiểm soát

Họ tên: Nguyễn Quỳnh Mai

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 1985

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Hà Nội

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Thương mại chuyên ngành Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
04/2009 - 04/2010	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam	Chuyên viên
04/2010 - 06/2014	Tổng Công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị	Kế toán tổng hợp

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
06/2014 - 11/2017	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Nhà Hà Nội số 5	Trưởng Ban Kiểm soát – Phó phòng Tài chính kế toán
11/2017 - 09/2020	Công ty CP The Cottons Việt Nam	Tổng giám đốc
09/2020 - nay	Công ty CP Thanh toán Enpay	Kế toán trưởng
04/2022 - 06/2023	Công ty cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Kế toán trưởng
06/2022 - 06/2023	Công ty cổ phần Encapital Holdings	Kế toán trưởng
04/2023 – nay	Công ty cổ phần Chứng khoán DSNE	Trưởng Ban kiểm soát

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 30.602 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 30.602 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: Không có

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Ông Trần Vĩnh Cửu – Thành viên Ban Kiểm Soát**

Họ tên: Trần Vĩnh Cửu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1989

Số CMND:

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Nơi sinh: Nam Định
Địa chỉ thường trú: _____
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
2016	Công ty cổ phần 9Fury	Lập trình viên
2017	Công ty cổ phần Quant Edge	Lập trình viên
2017 - 2019	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT	Trưởng nhóm Công nghệ
2019 - nay	Công ty CP Công nghệ Tài chính Encapital	Lập trình viên
04/2023 – nay	Công ty cổ phần chứng khoán DNSE	Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại: không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: Không có

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

- Ông Nguyễn Quang Sơn – Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ tên: Nguyễn Quang Sơn

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1985

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Hà Nội

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
2007 - 2008	Công ty CP Đầu tư & Truyền thông HBT Vietnam	Phó phòng Phân tích
2008 - 2012	Báo Đầu tư Chứng khoán	Phóng viên
2012 - 2014	Công ty CP Chứng khoán SSI	Phó ban Đầu tư
2014 - 2018	Tạp chí Nhà Đầu tư	Thư ký tòa soạn
2018 - 2019	Công ty CP Giải pháp Thời tiết và Nông nghiệp AgriMedia	Giám đốc Marketing
2019 - nay	Công ty CP Tài chính Encapital	Giám đốc Marketing
07/2020 - nay	Công ty cổ phần chứng khoán DNSE	Thành viên ban kiểm soát

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác: Không có

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

• **Bà Nguyễn Thị Duyên – Kế toán trưởng**

Họ tên: Nguyễn Thị Duyên

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 1986

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
06/2009 - 05/2010	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Nhân viên môi giới
06/2010 - 08/2014	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Chuyên viên kế toán giao dịch
09/2014 - 01/2019	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Kiểm soát giao dịch
02/2019 - 06/2020	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Phụ trách phòng Kế toán- Tài chính
07/2020 - nay	Công ty CP Chứng khoán DNSE	Kế toán trưởng

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY: Không có.

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: lương cho vị trí Kế toán trưởng theo quy định của Công ty.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: thưởng cho vị trí Kế toán trưởng theo quy định của Công ty.

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

12.2.3 Ban Tổng Giám đốc

Thông tin của Bà Phạm Thị Thanh Hoa đã được nêu ở mục 12.2.1 trên đây.

- Ông Phan Nguyễn Hữu Phương – Giám đốc Chi nhánh TP.HCM

Họ tên: Phan Nguyễn Hữu Phương

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1986

Số CMND:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nơi sinh: Bình Dương

Địa chỉ thường trú:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị	Chức danh
09/2009-03/2011	Công ty cổ phần chứng khoán Âu Việt	Nhân viên môi giới
03/2011-09/2011	Công ty cổ phần chứng khoán SSI	Nhân viên môi giới
10/2011-12/2013	Công ty cổ phần chứng khoán VNDirect	Nhân viên môi giới
01/2014-09/2019	Công ty cổ phần chứng khoán VNDirect	Trưởng phòng môi giới
10/2019 – 04/2023	Công ty cổ phần chứng khoán VNDirect	Giám Đốc Chi nhánh Sala
05/2023-03/2024	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	Giám đốc khối Khách hàng cao cấp
03/2024-nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh

Số cổ phiếu nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 17/05/2024): 330.000 cổ phiếu, chiếm 0,1% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Đại diện: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

Sở hữu của những người có liên quan: 330.000 cổ phiếu, chiếm 0,1% vốn điều lệ

Người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của TCNY:

- Bà Phan Thị Thùy Trang (Vợ): 330.000 cổ phiếu, chiếm 0,1% vốn điều lệ

Lợi ích liên quan đối với TCNY:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với TCNY: không có
- Thù lao trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: không có.
- Tiền lương trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: lương cho vị trí Giám đốc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo quy định của Công ty.
- Các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng...) trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại: thưởng cho vị trí Giám đốc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo quy định của Công ty .

Các khoản nợ đối với TCNY: không có.

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với TCNY hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của TCNY: Không có

13. Tài sản
13.1 Tình hình tài sản cố định thời điểm 31/12/2022

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	11.264	- 4.621	6.643
2	Tài sản cố định vô hình	44.738	- 9.674	35.064
3	Tài sản cố định thuê tài chính	0	0	0
Tổng cộng		56.002	-14.295	41.706

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của DNSE)

13.2 Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	19.519	7.240	12.279
2	Tài sản cố định vô hình	74.754	22.198	52.556
3	Tài sản cố định thuê tài chính	20.992	1.107	19.885
Tổng cộng		115.265	30.545	84.720

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023 của DNSE)

13.3 Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/3/2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	19.724	8.239	11.486
2	Tài sản cố định vô hình	74.851	25.911	48.940
3	Tài sản cố định thuê tài chính	20.992	2.157	18.835
Tổng cộng		115.567	36.307	79.261

(Nguồn: BCTC soát xét Quý I/2024 của DNSE)

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo

14.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức trong các năm tiếp theo của Công ty

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024 - 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023(triệu đồng)	Năm 2024		Năm 2025	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2023	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2024
Tổng Doanh thu	714.514	1.119.000	56,61%	1.736.982	55,23%
Lợi nhuận trước thuế	285.636	419.000	46,69%	868.850	107,36%
Lợi nhuận sau thuế	228.984	335.000	46,30%	695.080	107,49%
Vốn điều lệ	3.000.000	3.300.000	10,00%	3.300.000	0,00%
Vốn chủ sở hữu	3.305.345	4.535.000	37,20%	5.248.910	15,74%
Tỷ lệ LNST/Tổng Doanh thu (%)	32,05%	29,94%	-6,58%	40,02%	33,67%
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	7,11%	7,39%	6,63%	13,24%	79,27%
Cổ tức (%)	5%	10%	100,00%	-	-

(Nguồn: DNSE)

Tính đến hết quý 1 năm 2024, Công ty đã đạt được 182,5 tỷ doanh thu và 70,1 tỷ Lợi nhuận sau thuế, tương ứng với lần lượt là 16,3% và 20,9% kế hoạch 2024. Thông thường quý 1 hàng năm doanh thu và lợi nhuận tương ứng đều thấp do diễn biến của thị trường là tháng có kỳ nghỉ tết nên các hoạt động mua bán, đầu tư đều giảm so với các Quý khác trong năm. Tuy nhiên với những yếu tố kinh tế vĩ mô tích cực, tiềm năng tăng trưởng của thị trường chứng khoán và theo kế hoạch của Công ty, từ nửa sau của năm 2024 Công ty sẽ có thêm một số sản phẩm mới cung cấp cho khách hàng do đó chúng tôi tin tưởng Công ty sẽ đạt được kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2024 như đã đề ra.

14.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nói trên

Hoạt động kinh doanh của DNSE chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các yếu tố kinh tế, chính trị trong và ngoài nước cũng như các yếu tố từ nội tại của Công ty. Sau đây là những căn cứ để HĐQT xây dựng kế hoạch cho năm 2024 – 2025 và đạt được sự đồng thuận với ĐHCĐ:

14.2.1 Các yếu tố kinh tế, chính trị hỗ trợ việc đạt được kế hoạch 2024-2025 của DNSE

Tình hình kinh tế vĩ mô:

Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2023 tăng 5,05%, lạm phát 3,25%, kinh tế Việt Nam năm 2023 tăng trưởng mạnh. Đến hết Quý I năm 2024 tăng trưởng GDP quý I ước tăng 5,66% so với cùng kỳ 2023, vượt kịch bản đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP (5,2-5,6%), là mức tăng cao nhất trong quý I kể từ năm 2020 đến nay. Khu vực công nghiệp và xây dựng dần lấy lại được đà tăng trưởng, ước tăng 6,28%, trong đó công nghiệp tăng 6,18%; khu vực nông, lâm, thủy sản và

dịch vụ lần lượt tăng 2,98% và 6,12% so với cùng kỳ năm trước. Một số địa phương tăng trưởng quý I cao như Bắc Giang (14,2%), Thanh Hóa (13,2%), Trà Vinh (13,9%), Khánh Hòa (12,4%), Quảng Ninh (8,9%), TP. Hồ Chí Minh (6,54%), Hải Phòng (9,3%), Hà Nội (5,5%)...¹². Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động mạnh và khó đoán định, tăng trưởng ở hầu hết các quốc gia và khu vực cho thấy nhiều bất ổn và thách thức, với những nỗ lực không ngừng nghỉ của Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân nhằm khai thông các nguồn lực, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư, sản xuất-kinh doanh, tiêu dùng, Việt Nam đã có một năm vượt khó xuất sắc, mặc dù tăng trưởng GDP cả năm 2023 không đạt mục tiêu đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 và Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ (6,5%) nhưng là kết quả tích cực và thuộc nhóm các nền kinh tế có mức tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Thực tế này phần nào cho thấy hiệu quả của công tác điều hành hỗ trợ cho đà phục hồi và cải thiện khả năng chống chịu của nền kinh tế.

Sang năm 2024, triển vọng kinh tế Việt Nam theo Viện Nghiên cứu Quản lý Trung ương đưa ra tăng trưởng kinh tế đạt 6,13% trong kịch bản 1 và 6,48% trong kịch bản 2. Xuất khẩu cả năm dự báo tăng 4,02% trong kịch bản 1 và tăng 5,19% trong kịch bản 2. Thặng dư thương mại dự báo tương ứng các mức 5,64 tỷ USD và 6,26 tỷ USD. Kinh tế năm 2024 sẽ gặp nhiều khó khăn đến từ sự suy thoái và bất ổn chính trị toàn cầu, ảnh hưởng tới khả năng tăng trưởng của Việt Nam. Để ứng phó với thực trạng kinh tế này, Việt Nam không chỉ dựa vào các giải pháp tài khóa và tiền tệ để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mà đã tạo dựng không ít động lực mới từ cải cách thể chế kinh tế nhằm phát triển các mô hình kinh tế mới, cải cách môi trường kinh doanh, cơ cấu lại nền kinh tế; hỗ trợ doanh nghiệp có môi trường hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn; thực hiện điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với thị trường; thực hiện chính sách tài khóa chủ động; đẩy mạnh đầu tư công... Các yếu tố này sẽ hỗ trợ Việt Nam tăng trưởng đạt mục tiêu trong năm 2024 – 2025, đảm bảo tình hình kinh tế xã hội.

Tình hình thị trường chứng khoán:

Thị trường chứng khoán trong năm 2022 tăng trưởng rất nhanh về điểm số, thanh khoản, quy mô hàng hóa và đặc biệt là nhà đầu tư mới. Đến nửa đầu năm 2023, thị trường chứng khoán Việt Nam giao dịch trầm lắng, thanh khoản sụt giảm mạnh so với năm ngoái. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự suy giảm tăng trưởng của các nền kinh tế lớn, lạm phát dai dẳng cùng chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài của các nền kinh tế lớn và căng thẳng địa chính trị ngày càng phức tạp. Tuy nhiên, sang quý 3/2023, chỉ số chứng khoán Việt Nam đã có sự bứt phá mạnh mẽ. Ngày 12/9/2023, chỉ số VN-Index đã đạt mức cao nhất kể từ đầu năm, đóng cửa ở mức 1.245,44 điểm, tăng 24% so với cuối năm 2022. Tính tới cuối năm 2023, toàn thị trường đã có 7.246.977 tài khoản chứng khoán, trong đó số lượng tài khoản nhà đầu tư cá nhân đạt tới 7.230.742 tài khoản, chiếm 99,78% tổng số tài khoản. Thanh khoản thị trường cổ phiếu vào 12/2023 có sự hồi phục với khối lượng giao dịch bình quân đạt 694,2 triệu cổ phiếu và giá trị giao dịch bình quân đạt 15.959 tỷ đồng.

¹² <https://dangcongsan.vn/kinh-te/tang-truong-gdp-quy-i-2024-vuot-kich-ban-de-ra-662382.html>

Trong Quý I/2024, việc nới lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thúc đẩy các nhà đầu tư trong nước quay trở lại thị trường, theo đó, vốn hóa thị trường cổ phiếu đã tăng 12,2% trong Quý 1/2024. Tính đến ngày 28/3/2024, VN-Index đạt 1,281.11 điểm, tăng 13,8% so với cuối năm 2023; trong tháng 3 năm 2024, giá trị giao dịch bình quân đạt 28.992 tỷ đồng/phiên, tính chung Quý 1/2024, giá trị bình giao dịch bình quân đạt 22.529 tỷ đồng/phiên, tăng 28,2% so với bình quân của năm 2023¹³.

Mặc dù thị trường cuối năm 2022 đến 12/2023 không sôi động như giai đoạn trước, tuy nhiên thị trường đã chứng kiến những động thái hỗ trợ gỡ những nút thắt như:

- Nghị định 08/2023/NĐ-CP và Nghị quyết 33/NQ-CP nhằm hỗ trợ doanh nghiệp "hạ cánh mềm" cho trái phiếu doanh nghiệp, cũng như cho các nhà phát triển bất động sản đang gặp khó khăn về thanh khoản trong thời gian gần đây;
- Hỗ trợ cắt giảm lãi suất điều hành từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ổn định;
- Động lực tăng trưởng mạnh mẽ đến từ giải ngân đầu tư công, sự trở lại của ngành du lịch và sản xuất trong nước;
- Dòng vốn nước ngoài tiếp tục quay lại trong bối cảnh chỉ số USD giảm và các điều kiện vĩ mô thuận lợi hơn.

Ngoài ra, Việt Nam đang chứng kiến mạnh sự kiện người dân trong nước đang càng ngày càng quan tâm đến các kênh đầu tư bên cạnh các kênh truyền thống như bất động sản, vàng hay gửi tiết kiệm ngân hàng. Việt Nam có dân số trẻ với thu nhập trung bình tăng dần qua các năm cùng với độ hiểu biết về thị trường tài chính nâng cao hơn. Điều đó khẳng định việc đầu tư vào thị trường chứng khoán sẽ là xu hướng tất yếu và phù hợp với hướng phát triển của thị trường tài chính trên toàn thế giới.

14.2.2 Chiến lược của DNSE để đạt được kế hoạch 2024-2025

Để đạt được những kế hoạch kinh doanh 2024-2025, Ban Tổng giám đốc đã xây dựng các chiến lược phát triển các mảng hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

a. Sản phẩm công nghệ dẫn dắt

Triển khai trọng tâm các sản phẩm chứng khoán phái sinh

Tận dụng bước nhảy lớn từ năm 2023, sang năm 2024-2025 công nghệ sẽ tiếp tục là trọng tâm phát triển sản phẩm của DNSE mà trong đó, sản phẩm chứng khoán phái sinh là trụ cột tăng trưởng lớn. Future X sẽ tiếp tục được cải tiến và phát triển thêm nhiều tính năng giúp đơn giản hoá, tự động hóa và tối ưu trải nghiệm giao dịch, nhằm đưa DNSE đạt mục tiêu lọt vào Top 10 công ty chứng khoán có thị phần phái sinh lớn nhất. DNSE tiếp tục sẽ cập nhật các tính năng tối ưu cho giao dịch bao gồm: kết nối API, gia tăng tốc độ xử lý lệnh, nộp rút tiền, ứng VM, giao dịch với tỷ lệ linh hoạt, những tính năng cài đặt giao dịch bằng thuật toán – Amibroker, các công cụ lọc tín hiệu, cảnh báo tự động... nhằm giảm thiểu tối đa chi phí cơ hội cho khách hàng.

¹³ <https://vietstock.vn/2024/03/quy-12024-von-hoa-thi-truong-co-phieu-tang-hon-12-830-1170227.htm>

Phát triển tính năng nâng cao cho giao dịch chứng khoán cơ sở, mở rộng hệ sinh thái sản phẩm cung cấp

Ngoài các sản phẩm và tính năng sẵn có, DNSE sẽ không ngừng cải tiến và hoàn thiện các tính năng giao dịch nâng cao cho nền tảng giao dịch cơ sở, mang tới cho Khách hàng nhiều sự lựa chọn để tối ưu đầu tư. Đồng thời, DNSE đã triển khai thành công nền tảng giao dịch trái phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư trong năm 2023 và sẽ tiếp tục phát triển sản phẩm này phục vụ Khách hàng. DNSE vẫn luôn sẽ tiếp tục đẩy mạnh các sản phẩm công nghệ và lấy đó làm nền tảng trọng tâm, hướng đến hoàn thiện hệ thống giao dịch sản phẩm chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh đa dạng trên nền tảng số, mang đến cho nhà đầu tư những dịch vụ và trải nghiệm tiện lợi, giá trị, đáng tin cậy khi tương tác với DNSE.

Cũng nằm trong kế hoạch ngày càng cung cấp đa dạng sản phẩm cho khách hàng, trong năm 2024, DNSE sẽ xin phép và đăng ký phát hành Chứng quyền có bảo đảm. Đây là sản phẩm đầu tư với tính chất đòn bẩy tài chính cao, phù hợp cho các Nhà đầu tư có khả năng chịu rủi ro và mức lợi nhuận kỳ vọng cao. Đối với các mã chứng quyền phát hành, DNSE ưu tiên lựa chọn các mã có động lực tăng trưởng tốt, có thời gian đáo hạn phù hợp để đảm bảo mục tiêu luôn đồng hành cùng Nhà đầu tư.

Sẵn sàng hệ thống cho việc triển khai KRX

Chuẩn bị cho sự kiện hệ thống KRX sắp tới đi vào vận hành sẽ là “cú huých” cho sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán từ năm 2024, hệ thống giao dịch của DNSE đã sẵn sàng và tiếp tục hoàn thiện cho việc cùng với hệ thống của Sở GDCK triển khai KRX chính thức đi vào hoạt động. Hiện nay, DNSE đã hoàn thành 100% kiểm thử, đáp ứng 100% việc tích hợp hệ thống thông tin thị trường mới MDDS, không có tình trạng nhận thiếu hay mất thông tin thị trường qua hệ thống mới. Đồng thời, DNSE đã có kế hoạch về việc đầu tư cho nền tảng công nghệ, hạ tầng máy chủ để đảm bảo khả năng đáp ứng nhanh chóng khối lượng giao dịch của nhà đầu tư theo cách giao dịch mới.

Khi hệ thống KRX áp dụng và được phép triển khai các sản phẩm mới như giao dịch T+0 hay áp dụng tỷ lệ ký quỹ thấp, DNSE đặt mục tiêu là một trong các công ty chứng khoán triển khai sớm nhất các sản phẩm này đến khách hàng, giữ vững vị trí đi đầu về công nghệ trên thị trường chứng khoán.

b. Đa dạng sản phẩm tài chính:***Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động huy động vốn với chi phí tốt nhất***

Từ năm 2024, DNSE sẽ tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng quy mô vốn thông qua việc huy động từ các nhà đầu tư, các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, phát hành thêm cổ phiếu, phát hành trái phiếu... và các sản phẩm nguồn vốn để nâng cao năng lực bảo lãnh-phát hành, năng lực đầu tư và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ nhằm đem lại nguồn vốn tối ưu với chi phí tốt nhất. Đây là cơ sở và nền tảng để DNSE có thể tối ưu hóa chi phí vốn cho và tiếp tục đem đến những dịch vụ sản phẩm công nghệ với chi phí rẻ nhất cho khách hàng.

Tăng cường quy mô cho vay margin

DNSE sẽ triển khai một loạt các sản phẩm tài chính linh hoạt – tạo riêng những gói vay phù hợp theo từng mã, nhóm và đối tượng khách hàng cho sản phẩm FinX, bao gồm: nhóm sản

phẩm margin chung; margin theo deal; margin linh hoạt; các gói vay phái sinh theo deal; các sản phẩm thu xếp vốn cho khách hàng mass... Chiến lược của DNSE là đồng thời xây dựng các gói vay phù hợp với biến động thị trường theo các kênh bán cho sản phẩm margin chứng khoán cơ sở và phái sinh; song song triển khai hệ thống công nghệ và quản trị rủi ro tự động, giúp nhà đầu tư có thể quản lý rủi ro hiệu quả, minh bạch và chặt chẽ.

Theo đà phát triển, đội ngũ phát triển sản phẩm tài chính của DNSE sẽ tập trung vào hoàn thiện tối ưu hệ thống vận hành, tự động hoá thiết kế các sản phẩm cho vay linh hoạt hơn, cấu trúc được nhiều gói vay đa dạng theo nhu cầu cá nhân hoá của từng nhà đầu tư, nhạy bén hơn và đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư kịp thời trên TTCK Việt Nam. Song song đó, DNSE sẽ phát triển các mô hình máy học và trí tuệ nhân tạo trong việc đánh giá rủi ro mã, rủi ro thị trường, đánh giá tín dụng khách hàng, nhằm tự động hoá quá trình phê duyệt gói sản phẩm đề xuất, chủ động cung cấp gói sản phẩm cá nhân hoá phù hợp từng nhà đầu tư.

c. Thúc đẩy bán hàng

Tiếp tục phát triển trọng tâm đa kênh bán

Tiếp tục phát huy những kinh nghiệm từ việc tích hợp, DNSE sẽ mở rộng việc kết hợp với các đối tác tích hợp giao dịch chứng khoán vào các nền tảng data tài chính; ngân hàng thương mại, ví điện tử, công ty công nghệ tài chính, đối tác tài chính và tổ chức nước ngoài... để từng bước xây dựng và cung cấp sản phẩm tài chính thuận tiện hơn – chất lượng hơn cho khách hàng mà việc hợp tác với ZaloPay trong năm 2023 là bước đệm nổi bật cho lối đi đột phá này. Với sản phẩm tài khoản chứng khoán tích hợp trong ví điện tử Zalo Pay hiện đang triển khai, DNSE sẽ tiếp tục phát triển thêm các tính năng mới về giao dịch nâng cao, cho vay margin, sản phẩm tư vấn đầu tư... nhằm thu hút và hỗ trợ khách hàng, để khai thác tối đa lượng khách hàng đến từ ví điện tử có lượng người dùng hàng đầu Việt Nam.

Song song với đó, để bám sát tính cách thương hiệu và thị hiếu tiếp cận của người dùng thế hệ 4.0, DNSE sẽ tiếp tục đẩy mạnh các kênh marketing thông qua hệ thống mạng xã hội Bò và Gấu mà DNSE hiện đang xây dựng trên đa nền tảng: website, facebook, youtube, tiktok,... Các nội dung thông tin chứng khoán đơn giản, dễ hiểu, mang tính giải trí tại đây sẽ được đẩy mạnh, giữ vững vị thế là mạng xã hội giải trí - chứng khoán số 1 Việt Nam, từ đó tăng cường tiếp cận khách hàng sâu, rộng bằng nội dung đa dạng, sáng tạo, nhắm đến những phân khúc khách hàng cụ thể.

Tối ưu CRM để phục vụ sản phẩm toàn diện nhất cho khách hàng

DNSE vẫn tiếp tục triển khai mô hình hỗn hợp đa kênh mới (Omnichannel) với chi phí mua lại thấp, hiệu quả hơn thông qua KOL & miniKOL, Facebook, Youtube, Tiktok... Cách tiếp cận khách hàng hiện đại của DNSE sẽ là phương thức đón đầu và là nguồn động lực tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai. Để phục vụ cho nhóm đối tượng lớn này, tối ưu CRM (Customer Relationship Management – CRM) sẽ là chiến lược tập trung của DNSE trong năm 2024.

Với hệ thống CRM tự động mà DNSE sẽ tích cực triển khai trong năm 2023, mọi sản phẩm, dịch vụ, cách thức giao tiếp, chiến lược marketing truyền thông... mà công ty cung cấp sẽ được cải tiến và tối ưu nhất đến từng người dùng.

d. Quản trị hiệu quả, minh bạch

Năm 2024 là năm DNSE trở thành công đại chúng và sẽ triển khai việc niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh. Theo đó, yêu cầu cấp thiết là xây dựng hệ thống quản trị hiệu quả, minh bạch mà công nghệ chính là nền tảng hỗ trợ.

Không chỉ số hóa về sản phẩm chứng khoán, với định vị là công ty chứng khoán công nghệ toàn diện, từ năm 2023 DNSE cũng chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình quản trị, vận hành công ty, nâng cao năng suất và chất lượng lao động cho cán bộ nhân viên và sẽ tiếp tục được phát triển và ứng dụng tối đa trong các năm sau. Các hệ thống nội bộ do đội ngũ DNSE chủ động xây dựng có thể kể đến Hệ thống quản trị khách hàng - Customer Relationship Management (CRM), Hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP xây dựng trên nền tảng mã nguồn mở Odoo, Hệ thống Datawarehouse và Business Intelligence để phục vụ báo cáo phân tích và lên chiến lược kinh doanh hiệu quả, nhanh chóng, các hệ thống giám sát, ghi nhận (tracking) hành vi người dùng hỗ trợ việc đánh giá hiệu quả marketing và xây dựng dữ liệu khách hàng, phục vụ vận hành hiệu quả.

Về hoạt động nội bộ, các công việc của các phòng ban như Chăm sóc khách hàng, Nhân sự... ứng dụng các phần mềm tân tiến như Hệ thống Snowplow, Chatwoot, Hubspot, CRM ErpNext,... nhằm giảm thiểu chi phí vận hành và nguồn nhân lực, tối ưu hiệu suất. Song song với đó, DNSE vẫn hoàn thiện cơ cấu tổ chức và bộ máy nhân sự phục vụ cho việc phát triển các hướng kinh doanh mới. Công ty vẫn tiếp tục chủ trương tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng tinh giảm gọn nhẹ nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường và thích ứng nhanh với mọi thay đổi.

Do đó, cùng với chiến lược kinh doanh cụ thể, quyết liệt kết hợp với những yếu tố tích cực từ của các yếu tố kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, DNSE đánh giá kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty trong năm 2024 – 2025 là thực tế và hoàn toàn khả thi.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Không có

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức niêm yết

Không có.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết

Không có.

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số chứng khoán niêm yết

Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: 330.000.000 cổ phiếu

4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật

Danh sách cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (từ 31/01/2024 đến 31/01/2025) (*) (**)	Số lượng CP cam kết nắm giữ 100% trong 6 tháng kể từ ngày niêm yết (***)	Số lượng CP cam kết nắm giữ 50% trong vòng 6 tháng tiếp theo (***)
1	Nguyễn Thị Hà Ninh	Thành viên HĐQT	60.000	0,02%		60.000	30.000
2	Bùi Anh Dũng	Thành viên HĐQT	300.000	0,09%		300.000	150.000
3	Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng BKS	30.602	0,01%		30.602	15.301
4	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Cổ đông có đại diện sở hữu là Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	168.300.000	51%	55.180.328 (*)	168.300.000	84.150.000
5	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Cổ đông có đại diện sở hữu là Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	33.000.000	10,00%	10.819.672 (*)	33.000.000	16.500.000
6	Trần Mỹ Hương	Cổ đông	50.600	0,02%	50.600 (**)		
Tổng cộng			201.741.202		66.050.600	201.690.602	100.845.301

(Nguồn: DNSE)

Theo đó: cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital cam kết nắm giữ tối thiểu 55.180.328 cổ phần và Công ty Cổ phần Encapital Holdings cam kết nắm giữ tối thiểu 10.819.672 cổ phần từ 31/01/2024 đến 31/01/2025.

(**) Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020: “Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu quy định tại khoản 1 Điều này. Những người có quyền lợi

liên quan đến việc phân phối cổ phiếu không được tham gia biểu quyết. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán”.

Theo đó: bà Trần Mỹ Hương bị hạn chế chuyển nhượng 50.600 cổ phiếu từ 31/01/2024 đến 31/01/2025 do là cổ phiếu lẻ được Hội đồng quản trị DNSE phân bổ mua sau đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty.

(***) Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 1.đ Điều 109 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020: “Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm và cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ”.
Theo đó: bà Nguyễn Thị Hà Ninh, ông Bùi Anh Dũng, bà Nguyễn Quỳnh Mai, Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital, Công ty Cổ phần Encapital Holdings cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo.

5. Phương pháp tính giá

Giá tham chiếu dự kiến của cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên được tham khảo dựa trên 03 phương pháp sau:

- (1) Phương pháp Giá trị sổ sách
- (2) Phương pháp hệ số so sánh (so sánh hệ P/E và P/B)
- (3) Phương pháp căn cứ trên giá chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO)

5.1 Định giá cổ phiếu theo Giá trị sổ sách cổ phiếu

Giá trị sổ sách Công ty

Chỉ tiêu	Mối quan hệ	Tại thời điểm 30/06/2023	Tại thời điểm 31/12/2023	Tại thời điểm 31/03/2024
Vốn chủ sở hữu (Đã điều chỉnh lợi ích cổ đông không kiểm soát nếu có) (tỷ đồng)	(1)	3.077	3.305	4.248
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	(2)	300.000.000	300.000.000	330.000.000

Chỉ tiêu	Mối quan hệ	Tại thời điểm 30/06/2023	Tại thời điểm 31/12/2023	Tại thời điểm 31/03/2024
Giá trị sổ sách của cổ phiếu (đồng)	(3) = (1)/(2)	10.256	11.018	12.873

(Nguồn: DNSE)

5.2 Định giá cổ phiếu theo Phương pháp hệ số so sánh

So sánh hệ số P/E: Hệ số P/E được tính bằng cách chia thị giá cổ phiếu cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) của công ty tính toán. Chúng tôi sử dụng chỉ số P/E với giá cổ phiếu tại thời điểm ngày 29/03/2024, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) được tính theo lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất (Tính tới ngày 31/03/2024) của các công ty so sánh và DNSE.

So sánh hệ số P/B: Hệ số P/B được tính bằng cách chia thị giá cổ phiếu cho giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) của công ty tính toán. Chúng tôi sử dụng chỉ số P/B với thị giá cổ phiếu tại thời điểm ngày 29/03/2024, giá trị sổ sách tại thời điểm 31/03/2024 của các công ty so sánh và DNSE.

Nhóm các công ty so sánh được lựa chọn bao gồm các công ty đang hoạt động trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, cụ thể như sau:

Thông tin về các công ty so sánh

STT	Mã cổ phiếu	Tên công ty	Sàn giao dịch
1	CTS	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương	HSX
2	FTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	HSX
3	VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIETCAP	HSX
4	SHS	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn Hà Nội	HNX
5	BSI	Công ty cổ phần Chứng khoán BIDV	HSX

Hệ số P/E; P/B các công ty so sánh

S T T	Mã cổ phiếu	Giá tham	Số lượng	LNST 12	VCSH tại	EPS	BVPS	P/E	P/B
		chiếu tại ngày 29/03/2024 (đồng)	cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 29/03/2024	tháng gần nhất tại ngày 31/03/2024 (tỷ đồng)	ngày 31/03/2024 (tỷ đồng)	ngày 31/03/2024 (tỷ đồng)	(*) (đồng)	(**) (đồng)	(***) (lần)
1	CTS	38.500	148.701.349	276	2.146	1.857	14.432	30,55	2,81
2	FTS	62.200	214.564.987	532	3.769	2.515	17.567	30,00	3,66
3	VCI	53.800	437.500.000	617	8.177	1.411	18.691	47,75	3,19
4	SHS	20.100	813.156.748	875	10.661	1.076	13.110	29,22	1,59
5	BSI	63.200	202.783.127	448	4.822	2.263	23.777	31,32	2,74
Trung bình								33,7x	2,8x

(*) EPS 12 tháng gần nhất kể từ ngày 31/03/2024

(**) BVPS tại thời điểm ngày 31/03/2024

(***) Chi số P/E và P/B tại thời điểm ngày 29/03/2024

(Nguồn HSX, HNX, báo cáo tài chính các công ty so sánh, DNSE tổng hợp)

Phương pháp so sánh hệ số P/E

Giá trị 01 cổ phiếu DNSE theo Phương pháp so sánh hệ số P/E

Chỉ tiêu	Mối quan hệ	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất tại thời điểm 31/03/2024 (tỷ đồng)	(1)	251,4
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (Cổ phiếu)	(2)	330.000.000
EPS – thu nhập trên 01 cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	(3) = (1) / (2)	762
Hệ số trung bình các công ty so sánh	(4)	33,7x
Giá trị 01 cổ phiếu DNSE (đồng/cổ phiếu)	(5) = (3) X (4)	25.726

Phương pháp so sánh hệ số P/B

Giá trị 01 cổ phiếu DNSE theo Phương pháp so sánh hệ số P/B

Chỉ tiêu	Mối quan hệ	Giá trị
Vốn chủ sở hữu DNSE tại thời điểm 31/03/2024 (Đã điều chỉnh lợi ích cổ đông không kiểm soát nếu có) (tỷ đồng)	(1)	4.248
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)	(2)	330.000.000
BVPS – Giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	(3) = (1) / (2)	12.873
Hệ số P/B trung bình các công ty so sánh	(4)	2,8x
Giá trị 01 cổ phiếu DNSE (đồng/cổ phiếu)	(5) = (3) X (4)	36.019

Giá trị 01 cổ phiếu DNSE theo Phương pháp P/E là: **25.726 đồng/cổ phiếu**

Giá trị 01 cổ phiếu DNSE theo Phương pháp P/B là: **36.019 đồng/cổ phiếu**

Trung bình giá trị 01 cổ phiếu theo hai Phương pháp P/E và P/B là: **30.873 đồng/cổ phiếu**

5.3 Định giá cổ phiếu theo Giá chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO):

Căn cứ theo Giá chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), cụ thể: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE đã thực hiện chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng trong thời gian từ 04/01/2024 đến 31/01/2024 với giá chào bán là 30.000 đồng/cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phân phối thành công là 30.000.000 cổ phiếu.

Như vậy: dựa trên các phương pháp định giá nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty quyết định đưa ra mức giá tham chiếu dự kiến cho ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu DSE là **30.000 đồng/cổ phiếu**. Căn cứ theo tình hình biến động của thị trường, Hội đồng Quản trị có thể cân nhắc thay đổi mức giá trên và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành nhưng không vượt quá 30.000 đồng/cổ phiếu.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật: 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty: 100%.
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 16/05/2024, tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty: 10,91%.
- Công ty cam kết tuân thủ đúng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi được chấp thuận niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

7. Các loại thuế có liên quan

7.1 Đối với Công ty

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty là 20% được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.

- **Thuế giá trị gia tăng (VAT)**

Thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thuế suất thuế giá trị gia tăng mà Công ty phải chịu là 10%.

- **Các loại thuế khác**

Các loại thuế khác như: Thuế môn bài, thuế trước bạ, thuế thu nhập cá nhân,... Công ty đã thực hiện theo đúng các quy định hiện hành tại Việt Nam. Quyết toán thuế sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

7.2 Đối với Nhà đầu tư, cổ đông của Công ty

- **Đối với Nhà đầu tư cá nhân**

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

- ✓ Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015.
- ✓ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

Thu nhập từ cổ tức:

- ✓ Cũng theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%.
- ✓ Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

- Đối với Nhà đầu tư tổ chức

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

- ✓ Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.
- ✓ Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

Thu nhập từ cổ tức:

- ✓ Được miễn thuế theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

1. Đơn vị kiểm toán

CÔNG TY TNHH KPMG

Trụ sở chính : Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3946 1600

Fax : (024) 3946 1601

Website : www.kpmg.com.vn

2. Đơn vị tư vấn

Không có

VII. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty;

Phụ lục II: Điều lệ công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty niêm yết;

Phụ lục V: Giới thiệu những văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức niêm yết;

Phụ lục VI: Báo cáo tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết: báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022, 2023, báo cáo tài chính soát xét Quý I năm 2024;

Phụ lục VII: Báo cáo về những tranh chấp pháp luật;

Phụ lục VIII: Các phụ lục khác.

Hà Nội, ngày 19. tháng 06. năm 2024

ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




NGUYỄN HOÀNG GIANG

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM THỊ THANH HOA

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN QUỲNH MAI

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ DUYÊN

